

PAYMENT AND COLLECTION SERVICE TERMS - APAC

CÁC ĐIỀU KHOẢN DỊCH VỤ THU HỘ VÀ CHI HỘ - APAC

V1.4_12_13_23

For payment and collection services in Australia, China, Hong Kong, India, Indonesia, Japan, Malaysia, New Zealand, the Philippines, Singapore, Taiwan, Thailand, Vietnam

áp dụng đối với các dịch vụ thu hộ và chi hộ tại Úc, Trung Quốc, Hồng Kông, Ấn Độ, Indonesia, Nhật Bản, Malaysia, New Zealand, Philippines, Singapore, Đài Loan, Thái Lan, Việt Nam

Introduction

Giới thiệu

JPMorgan Chase Bank, N.A., its affiliates or subsidiaries, as applicable (“the Bank”) will provide the Customer with the payment and collection services (including transfer of funds for using domestic and international clearing networks and bilateral networks comprising of an electronic link between the Bank and another financial institution) subject to the terms and conditions set out below (“Service Terms”). JPMorgan Chase Bank, N.A. is organized under the laws of U.S.A. with limited liability.

JPMorgan Chase Bank, N.A., các công ty liên kết hoặc các công ty con của JPMorgan Chase Bank, N.A., tùy từng trường hợp (“Ngân hàng”) sẽ cung cấp cho Khách hàng các dịch vụ thu hộ và chi hộ (kể cả chuyển tiền để sử dụng các mạng lưới thanh toán bù trừ và mạng lưới song phương trong nước và quốc tế có kết nối điện tử giữa Ngân hàng và một tổ chức tài chính khác) tùy thuộc vào các điều khoản và điều kiện được quy định dưới đây (“các Điều khoản về Dịch vụ”). JPMorgan Chase Bank, N.A. được tổ chức theo pháp luật Hoa Kỳ dưới loại hình trách nhiệm hữu hạn.

1 General

Quy định Chung

1.1 Interpretation. The Bank’s account documentation, including the general terms and conditions governing the operation of the accounts and services of the Customer (“Account Terms”), as well as the jurisdiction specific provisions set forth in the account application or country-specific addendum for the jurisdiction in which the accounts are held, as amended from time to time (collectively “Account Documentation”), are incorporated by reference into these Service Terms, including the indemnity and liability provisions. Unless otherwise defined, capitalized terms used in these Service Terms shall have the same meanings as those defined in the Account Terms.

Giải thích. Tài liệu tài khoản của Ngân hàng, kể cả các điều khoản và điều kiện chung điều chỉnh việc quản lý điều hành các tài khoản và các dịch vụ của Khách hàng (“các Điều khoản về Tài khoản”), cũng như các quy định cụ thể theo vùng lãnh thổ được trình bày trong đơn yêu cầu mở tài khoản hoặc phụ lục dành cho quốc gia cụ thể áp dụng cho vùng lãnh thổ nơi các tài khoản được duy trì, như được sửa đổi vào từng thời điểm (được gọi chung là “Tài liệu Tài khoản”), được đưa vào các Điều khoản về Dịch vụ này bằng dẫn chiếu, kể cả các quy định về bồi thường và trách nhiệm. Trừ khi được định nghĩa khác đi, các thuật ngữ viết hoa được sử dụng trong các Điều khoản về Dịch vụ này sẽ có cùng nghĩa với các thuật ngữ viết hoa được định nghĩa trong các Điều khoản về Tài khoản.

1.2 Application. The Services covered herein in each location are subject to availability as determined by the Bank from time to time. These Service Terms shall apply to the Customer’s Accounts in each jurisdiction covered herein, save that sections 2.3 to 2.5, 3.2 to 3.7 and 4.1 shall only apply if the Bank has received a request from the Customer for the relevant Service covered by such section. For the avoidance of doubt, the request may be given in a prescribed form or through other means as determined by the Bank. Subject to the foregoing, the additional jurisdiction specific provisions set forth in the exhibit to these Service Terms are applicable to the Customer based on location of the Customer’s Accounts.

Áp dụng. Các Dịch vụ được đề cập trong các Điều khoản về Dịch vụ này tại mỗi địa điểm tùy thuộc vào việc Ngân hàng có cung cấp hay không cung cấp các Dịch vụ đó theo quyết định của Ngân hàng vào từng thời điểm. Các Điều khoản về Dịch vụ này sẽ áp dụng đối với các Tài khoản của Khách hàng tại mỗi vùng lãnh thổ được đề cập trong các Điều khoản về Dịch vụ này, ngoại trừ các phần 2.3 đến 2.5, 3.2 đến 3.7 và 4.1 sẽ chỉ áp dụng nếu Ngân hàng đã nhận được từ Khách hàng yêu cầu cung cấp Dịch vụ liên quan được đề cập trong phần đó. Để tránh hiểu lầm, yêu cầu có thể được đưa ra theo mẫu quy định hoặc thông qua các phương thức khác theo quyết định của Ngân hàng. Tùy thuộc vào quy định trên, các quy định cụ thể bổ sung theo vùng lãnh thổ được trình bày trong phụ đính kèm theo các Điều khoản về Dịch vụ này áp dụng đối với Khách hàng dựa trên địa điểm của các Tài khoản của Khách hàng.

1.3 Instructions. Any request made by the Customer in connection with the Services covered herein shall be Instructions and shall be furnished by the Customer or the relevant third party authorized by the Customer to the Bank using the agreed delivery channel of the Bank. All payment or collection transactions to be processed on a particular date and the transactions relating thereto must be received by the Bank before the agreed cut-off time. Any Instruction from the Customer or from the relevant third party received by the Bank with the authorization of the Customer shall be effective as that of the Customer after the Bank has verified the authenticity of such Instruction pursuant to the Bank’s usual security procedures.

Chỉ thị. Bất kỳ yêu cầu nào do Khách hàng đưa ra liên quan đến các Dịch vụ được đề cập trong các Điều khoản về Dịch vụ này sẽ là các Chỉ thị và sẽ được Khách hàng hoặc bên thứ ba liên quan do Khách hàng ủy quyền cung cấp cho Ngân hàng bằng cách sử dụng kênh chuyển giao theo thỏa thuận của Ngân hàng. Ngân hàng phải nhận được tất cả các giao dịch thu hộ hoặc chi hộ sẽ được xử lý vào một ngày cụ thể và các giao dịch liên quan đến các giao dịch thu hộ hoặc chi hộ đó trước giờ kết sổ theo thỏa thuận. Bất kỳ Chỉ thị nào từ Khách hàng hoặc từ bên thứ ba liên quan mà Ngân hàng nhận được với sự cho phép của Khách hàng sẽ có hiệu lực như là Chỉ thị của Khách hàng sau khi Ngân hàng đã xác minh tính xác thực của Chỉ thị đó theo các thủ tục bảo mật thông thường của Ngân hàng.

1.4 Acceptance. The Customer acknowledges that the payment and collection transactions and processing of the Instructions are subject to (i) all applicable laws, applicable rules, regulations, bye-laws, manuals, notices, circulars, codes, guidance or any other similar material of the Authorities (together, the “Rules”); and (ii) the operation and practice of the clearing or settlement system and payment network. All Instructions shall be subject to the Bank’s acceptance and the Customer’s compliance with such Instruction format, procedures and security procedures as determined by the Bank and notified to the Customer in respect of the Service from time to time.

Chấp nhận. Khách hàng xác nhận rằng các giao dịch thu hộ và chi hộ và việc xử lý các Chỉ thị tùy thuộc vào (i) tất cả pháp luật áp dụng, các quy tắc, quy định, quy chế, chỉ dẫn, thông báo, thông tư, bộ luật, hướng dẫn áp dụng hoặc bất kỳ tài liệu tương tự nào khác của các Cơ quan Chức năng (được gọi chung là “các Quy tắc”); và (ii) hoạt động và thực tiễn của hệ thống thanh toán hoặc thanh toán bù trừ và mạng lưới thanh toán. Tất cả các Chỉ thị sẽ tùy thuộc vào việc Ngân hàng chấp nhận và Khách hàng tuân thủ định dạng, thủ tục và thủ tục bảo mật đối với Chỉ thị đó theo quyết định của Ngân hàng và được thông báo cho Khách hàng liên quan đến Dịch vụ vào từng thời điểm.

1.5 Information. The Customer shall promptly provide the Bank with the information and documentation as the Bank may require in connection with the Services (including reasons for requesting the Services and the origin of the funds). Any information furnished by the Customer is the sole responsibility of the Customer and the Bank is entitled to rely on the information without making any verification whatsoever, and in the event of any inconsistency, contradiction or omission, the Bank may at its discretion reject such information. The Customer represents and warrants that all information provided is true, correct and not misleading and shall advise the Bank promptly of any changes.

Thông tin. Khách hàng phải ngay lập tức cung cấp cho Ngân hàng thông tin và tài liệu mà Ngân hàng có thể yêu cầu liên quan đến các Dịch vụ (kể cả lý do yêu cầu cung cấp các Dịch vụ và nguồn gốc của tiền). Khách hàng tự chịu trách nhiệm về bất kỳ thông tin nào do Khách hàng cung cấp và Ngân hàng được quyền căn cứ vào thông tin đó mà không cần thực hiện bất kỳ xác minh nào, và trong trường hợp có bất kỳ sự không thống nhất, mâu thuẫn hoặc thiếu sót nào, Ngân hàng có thể từ chối thông tin đó theo quyền quyết định của Ngân hàng. Khách hàng cam đoan và bảo đảm rằng tất cả thông tin được cung cấp là đúng, chính xác và không sai lệch và sẽ ngay lập tức thông báo cho Ngân hàng về bất kỳ thay đổi nào.

1.6 Liability. Without prejudice to the Account Terms, the Bank shall not be liable for any direct or indirect loss or damage incurred or suffered by the Customer or any other person arising from or in connection with: (i) the Customer’s breach of its obligations, representations or warranties; (ii) any act, omission or delay by the Customer or any third party (including any third party debtor, its bank(s) and any domestic payment network), or technical issues (including any equipment malfunction, power failure, interruption in transfer facilities) affecting the operations of any of them in providing the Services covered herein; (iii) any Instruction during the maintenance period of the payment network system; (iv) the Bank not processing, on the processing date, any transaction received by it after the applicable cut-off time; or (v) any actions undertaken in compliance with or for any act or omission of **Authorities** (herein defined as governmental and/or regulatory authorities and/or the relevant local payment and/or clearing system and/or settlement institution) within the jurisdiction through which the transactions are processed.

Trách nhiệm. Không ảnh hưởng đến các Điều khoản về Tài khoản, Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào mà Khách hàng hoặc bất kỳ người nào khác phải chịu hoặc gánh chịu phát sinh từ hoặc liên quan đến: (i) việc Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ, cam đoan hoặc bảo đảm của Khách hàng; (ii) bất kỳ hành động, không hành động hoặc chậm trễ nào của Khách hàng hoặc bất kỳ bên thứ ba nào (kể cả bất kỳ bên nợ thứ ba nào, (các) ngân hàng của bên nợ thứ ba và bất kỳ mạng lưới thanh toán trong nước nào), hoặc các vấn đề kỹ thuật (kể cả sự cố thiết bị, mất điện, gián đoạn các phương tiện chuyển giao) ảnh hưởng đến hoạt động của bất kỳ bên nào nêu trên trong việc cung cấp các Dịch vụ được đề cập trong các Điều khoản về Dịch vụ này; (iii) bất kỳ Chỉ thị nào trong thời gian bảo trì hệ thống mạng lưới thanh toán; (iv) vào ngày xử lý, Ngân hàng không xử lý bất kỳ giao dịch nào mà Ngân hàng nhận được sau giờ kết sổ áp dụng; hoặc (v) bất kỳ các hành động nào được thực hiện trên cơ sở tuân thủ với hoặc do bất kỳ hành động hoặc không hành động nào của **các Cơ quan Chức năng** (trong các Điều khoản về Dịch vụ này được định nghĩa là các cơ quan chính phủ và/hoặc cơ quan quản lý và/hoặc hệ thống thanh toán và/hoặc thanh toán bù trừ và/hoặc tổ chức thanh toán địa phương liên quan) trong phạm vi vùng lãnh thổ mà thông qua đó các giao dịch được xử lý.

1.7 Indemnity. Without prejudice to the Account Terms, the Customer shall indemnify and hold the Bank, and its agent, employees, officers, and directors, harmless from or against any and all claims, damages, judgments, liabilities, losses, costs and expenses (including attorneys’ fees) resulting directly or indirectly from: (i) any indemnity, undertaking or guarantee given by the Bank to the Authorities in connection with the Services; and (ii) the Customer’s breach of its obligations, representations or warranties in relation to the Services covered herein. Notwithstanding the foregoing, the Bank shall not be indemnified for any damages resulting directly from its own gross negligence, willful misconduct or fraud.

Bồi thường. Không ảnh hưởng đến các Điều khoản về Tài khoản, Khách hàng phải bồi thường và bảo đảm cho Ngân hàng, và đại lý, các nhân viên, các cán bộ, và các giám đốc của Ngân hàng không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ và tất cả các khiếu kiện, thiệt hại, phán quyết, trách

nhiệm, tổn thất, phí tổn và chi phí (kể cả phí luật sư) phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ: (i) bất kỳ bồi thường, cam kết hoặc bảo lãnh nào do Ngân hàng đưa ra cho các Cơ quan Chức năng liên quan đến các Dịch vụ; và (ii) việc Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ, cam đoan hoặc bảo đảm của Khách hàng liên quan đến các Dịch vụ được đề cập trong các Điều khoản về Dịch vụ này. Dù có quy định trên, Ngân hàng sẽ không được bồi thường đối với bất kỳ các thiệt hại nào phát sinh trực tiếp từ hành vi sơ suất nghiêm trọng, hành vi sai trái cố ý hoặc hành vi lừa đảo của chính Ngân hàng.

1.8 Pre-existing Service Terms. These Service Terms supersede and replace any other terms and conditions previously provided to the Customer in relation to the Services covered herein, save that if (i) any terms and conditions are separately required as determined by the Bank, such terms and conditions shall continue to apply; or (ii) any terms and conditions specified in the Schedule to these Service Terms, such terms and conditions (the “**Pre-existing Terms and Conditions**”) shall continue to apply to the products and services in the corresponding row in lieu of the terms and conditions under the same heading in sections 2 to 4 for such products and services. The relevant terms and conditions in sections 2 to 4 superceded by the Pre-existing Terms and Conditions shall not apply to such products and services.

Các Điều khoản về Dịch vụ Trước đó. Các Điều khoản về Dịch vụ này thay thế bất kỳ các điều khoản và điều kiện nào khác trước đó đã được cung cấp cho Khách hàng liên quan đến các Dịch vụ được đề cập trong các Điều khoản về Dịch vụ này, ngoại trừ trường hợp nếu (i) bất kỳ các điều khoản và điều kiện nào được yêu cầu riêng biệt theo quyết định của Ngân hàng thì các điều khoản và điều kiện đó sẽ tiếp tục áp dụng; hoặc (ii) bất kỳ các điều khoản và điều kiện nào được quy định trong Phụ lục kèm theo các Điều khoản về Dịch vụ này, các điều khoản và điều kiện đó (“**các Điều khoản và Điều kiện Trước đó**”) sẽ tiếp tục áp dụng đối với các sản phẩm và dịch vụ tại dòng tương ứng thay cho các điều khoản và điều kiện theo cùng tiêu đề tại phần 2 đến 4 đối với các sản phẩm và dịch vụ đó. Các điều khoản và điều kiện liên quan tại phần 2 đến 4 được thay thế bằng các Điều khoản và Điều kiện Trước đó sẽ không áp dụng đối với các sản phẩm và dịch vụ đó.

1.9 No Liability of Regulator. The Customer agrees that any relevant regulator shall not owe any duty or incur any liability to the Customer in respect of any claim, loss, damage or expense (including loss of business, loss of business opportunity, loss of profit, special, indirect or consequential loss, even if such regulator knew or ought reasonably to have known of their possible existence) of any kind or nature whatsoever arising in whatever manner directly or indirectly: (i) from or as a result of anything done or omitted to be done by it bona fide or by any settlement institution, any clearing house, any participant bank or institution of clearing system or any correspondent bank of such participant bank or institution, or any other person in the management, operation or use (including the termination and/or suspension of any settlement institution, clearing facilities or participant bank or institution of clearing system) of the clearing house or clearing facilities or any part of any of them; or (ii) by the giving of any consent, notice, advice or approval in relation or pursuant to any rules, regulations or procedures issued by any relevant regulator, settlement institution or clearing house (as may be modified from time to time). This section 1.9 shall survive the suspension or termination of any Account of the Customer or the termination of the Account Terms, any Account Documentation or these Service Terms.

Cơ quan Quản lý Không chịu Trách nhiệm. Khách hàng đồng ý rằng các cơ quan quản lý hữu quan sẽ không có bất kỳ nghĩa vụ hoặc chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Khách hàng liên quan đến bất kỳ khiếu nại, tổn thất, thiệt hại hoặc chi phí nào (kể cả tổn thất kinh doanh, mất cơ hội kinh doanh, tổn thất lợi nhuận, tổn thất đặc biệt, gián tiếp hoặc mang tính hệ quả, ngay cả khi cơ quan quản lý đó biết hoặc một cách hợp lý đáng lẽ ra phải biết khả năng tồn tại của những tổn thất đó) thuộc bất kỳ loại hay tính chất nào phát sinh theo bất kỳ cách thức nào trực tiếp hay gián tiếp: (i) từ hoặc do bất kỳ việc gì được thực hiện hoặc bỏ qua không thực hiện bởi cơ quan quản lý đó một cách ngay tình hoặc bởi bất kỳ tổ chức thanh toán nào, bất kỳ công ty thanh toán bù trừ nào, bất kỳ ngân hàng hoặc tổ chức nào tham gia hệ thống thanh toán bù trừ hoặc bất kỳ ngân hàng đại lý nào của ngân hàng hay tổ chức tham gia đó, hoặc bất kỳ người nào khác trong việc quản lý, điều hành hoặc sử dụng (bao gồm cả việc chấm dứt và/hoặc đình chỉ bất kỳ tổ chức thanh toán, phương tiện thanh toán bù trừ hoặc ngân hàng hay tổ chức tham gia hệ thống thanh toán bù trừ nào) của công ty thanh toán bù trừ hoặc phương tiện thanh toán bù trừ hoặc một phần của bất kỳ phương tiện nào trong số đó; hoặc (ii) bằng việc đưa ra ý kiến đồng ý, thông báo, ý kiến tư vấn hoặc chấp thuận liên quan đến hoặc căn cứ vào các quy định, quy chế hoặc quy trình do bất kỳ cơ quan quản lý, tổ chức thanh toán hoặc công ty thanh toán bù trừ liên quan nào ban hành (như được sửa đổi vào từng thời điểm). Phần 1.9 này sẽ tiếp tục có hiệu lực sau khi đình chỉ hoặc chấm dứt bất kỳ Tài khoản nào của Khách hàng hoặc chấm dứt các Điều khoản về Tài khoản, bất kỳ Tài liệu Tài khoản nào hoặc các Điều khoản về Dịch vụ này.

2 Payments

Chi hộ

2.1 Checks

Séc

2.1.1 Any alteration on a check is subject to the Bank's acceptance and must be confirmed by the full signature(s) of the drawer. The Bank shall not be liable for (i) losses arising from alterations which cannot be easily detected; and (ii) paying on altered and/or forged checks where the alterations and/or forgery could not be easily detected or where the alteration and/or forgery is due to the act, omission, negligence or willful default of the Customer.

Bất kỳ thay đổi nào đối với séc đều tùy thuộc vào chấp nhận của Ngân hàng và phải được xác nhận bằng (các) chữ ký đầy đủ của người ký phát. Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về (i) các tổn thất phát sinh từ các thay đổi không thể được nhận thấy một cách dễ dàng; và (ii) việc thanh toán theo các séc bị thay đổi và/hoặc giả mạo trong trường hợp việc thay đổi và/hoặc giả mạo không thể

được nhận thấy một cách dễ dàng hoặc trong trường hợp việc thay đổi và/hoặc giả mạo là do hành động, không hành động, sơ suất hoặc vi phạm cố ý của Khách hàng.

- 2.1.2 The Bank shall be entitled at its absolute discretion to dishonor any check (i) bearing a signature different from the specimen signature(s) of the relevant Authorized Person(s); (ii) not signed in the authorized manner or not drawn in accordance with the signature requirements prevailing at the time of presentation; or (iii) if it appears to the Bank that the Check has been materially altered, forged or stolen or is counterfeit.

Ngân hàng sẽ có toàn quyền quyết định từ chối thanh toán bất kỳ séc nào (i) có chữ ký khác với (các) chữ ký mẫu của (những) Người được Ủy quyền liên quan; (ii) không được ký theo cách thức được phép hoặc không được ký phát theo các yêu cầu về chữ ký áp dụng tại thời điểm xuất trình; hoặc (iii) nếu Ngân hàng cho là Séc đã bị sửa đổi đáng kể, làm giả hoặc mất trộm hoặc giả mạo.

2.2 Stop Payment.

Ngừng Thanh toán.

Any request by the Customer to stop, cancel, amend, recall or reissue the Items is subject to consent of the Bank and the beneficiary's bank. The Customer shall provide such information within such time as required by the Bank in accordance with the security procedures as determined by the Bank. The Customer agrees that the Bank shall be permitted to rely on any such request by the Customer and be indemnified in accordance with the Account Terms in accepting or executing such request. The Customer further undertakes to promptly hand the Item to the Bank should it at any time become the holder of the Item or procure for the item to be returned to the Bank.

Bất kỳ yêu cầu nào của Khách hàng đối với việc ngừng, hủy bỏ, sửa đổi, thu hồi hoặc phát hành lại các Công cụ tùy thuộc vào chấp thuận của Ngân hàng và ngân hàng của người thụ hưởng. Khách hàng phải cung cấp thông tin trong thời hạn theo yêu cầu của Ngân hàng phù hợp với các thủ tục bảo mật theo quyết định của Ngân hàng. Khách hàng đồng ý rằng Ngân hàng sẽ được phép căn cứ vào bất kỳ yêu cầu nào do Khách hàng đưa ra và được bồi thường theo các Điều khoản về Tài khoản khi chấp nhận hoặc thực hiện yêu cầu đó. Khách hàng cũng cam kết sẽ nhanh chóng giao Công cụ cho Ngân hàng nếu vào bất kỳ thời điểm nào Khách hàng trở thành người nắm giữ Công cụ hoặc thu xếp gửi lại công cụ cho Ngân hàng.

2.3 Corporate Check Print Service

Dịch vụ In Séc Doanh nghiệp

- 2.3.1 By requesting for the Corporate Check Print Service, the Customer authorizes the Bank:

Bằng việc yêu cầu cung cấp Dịch vụ In Séc Doanh nghiệp, Khách hàng cho phép Ngân hàng:

- a) to print and complete a check in accordance with the Instruction which is provided by the Customer and accepted by the Bank; in và hoàn tất séc theo Chỉ thị do Khách hàng đưa ra và được Ngân hàng chấp nhận;
- b) to place on each check a laser printed signature or chop image which is authorized by the Customer and/or its authorized representative to be used by the Bank on behalf of the Customer and/or its authorized representative (as the case may be) in accordance with applicable laws, rules, regulations and prevailing market practice;

đưa vào mỗi séc chữ ký laser hoặc hình ảnh con dấu được Khách hàng và/hoặc đại diện theo ủy quyền của Khách hàng cho phép Ngân hàng sử dụng thay mặt cho Khách hàng và/hoặc đại diện theo ủy quyền của Khách hàng (tùy từng trường hợp) theo các luật, quy tắc, quy định áp dụng và thông lệ thị trường hiện hành;

- c) to print and complete other non-payment Instruction related documents as agreed by the Bank ("**Printed Documents**"); in và hoàn tất các tài liệu liên quan đến Chỉ thị phi thanh toán khác được Ngân hàng đồng ý ("**các Tài liệu In**");
- d) if agreed by the Bank, to send the check by mail, courier or by electronic transmission to the Customer or the beneficiary thereof along with any Printed Document; and nếu được Ngân hàng đồng ý, gửi séc bằng thư, chuyển phát nhanh hoặc chuyển phát điện tử đến Khách hàng hoặc người thụ hưởng của Khách hàng cùng với bất kỳ Tài liệu In nào; và
- e) if agreed by the Bank, to make available the check and any Printed Document for collection by the Customer or the beneficiary thereof at a branch of the Bank specified by the Bank.

Nếu được Ngân hàng đồng ý, cung cấp séc và bất kỳ Tài liệu In nào để Khách hàng hoặc người thụ hưởng của Khách hàng thu tại chi nhánh của Ngân hàng do Ngân hàng chỉ định.

- 2.3.2 Without prejudice to the Account Terms, the Customer shall bear the liability and risk of any loss, damage, claim or cost that may arise in connection with the mailing or collection of any check and placing of the laser printed signature or chop image by the Bank in performing the Corporate Check Print Service.

Không ảnh hưởng đến các Điều khoản về Tài khoản, Khách hàng phải chịu trách nhiệm và rủi ro về bất kỳ tổn thất, thiệt hại, khiếu kiện hoặc phí tổn nào có thể phát sinh liên quan đến việc gửi hoặc thu bất kỳ séc nào và việc Ngân hàng đưa vào chữ ký laser hoặc hình ảnh con dấu khí thực hiện Dịch vụ In Séc Doanh nghiệp.

2.4 Positive Pay and Payee Verification Service

Dịch vụ Xác định Gian lận Séc và Xác minh Người nhận Thanh toán

2.4.1 By requesting for the Positive Pay Service or the Payee Verification Service, the Customer agrees that:

Bằng việc yêu cầu cung cấp Dịch vụ Xác định Gian lận Séc hoặc Dịch vụ Xác minh Người nhận Thanh toán, Khách hàng đồng ý rằng:

- a) the Customer shall provide the issuance information in relation to the checks presented for payment against the Customer's Account(s) in the manner and within such time as required by the Bank (the "**Issuance Information**");

Khách hàng phải cung cấp thông tin phát hành liên quan đến các séc được xuất trình để được thanh toán từ (các) Tài khoản của Khách hàng theo cách thức và trong thời hạn mà Ngân hàng yêu cầu ("**Thông tin Phát hành**");

- b) the Bank is authorized to compare the Issuance Information received from the Customer with the inward clearing information received from the relevant clearing house;

Ngân hàng được phép đối chiếu Thông tin Phát hành nhận được từ Khách hàng với thông tin thanh toán bù trừ gửi đến mà Ngân hàng nhận được từ trung tâm thanh toán bù trừ liên quan;

- c) the Bank has the right to set and revise a threshold amount for Items to be reviewed under the Positive Pay Service (the "**Threshold Amount**") whereby the Bank will not review and compare the Items below the Threshold Amount against the Issuance Information and will handle the Items according to the Bank's usual procedures; and

Ngân hàng có quyền ấn định và sửa đổi số tiền định mức đối với các Công cụ sẽ được rà soát theo Dịch vụ Xác định Gian lận Séc ("**Số tiền Định mức**") mà qua đó Ngân hàng sẽ không rà soát và đối chiếu các Công cụ có giá trị thấp hơn Số tiền Định mức với Thông tin Phát hành và sẽ xử lý các Công cụ theo thủ tục thông thường của Ngân hàng; và

- d) the Bank will only provide the Positive Pay Service or the Payee Verification Service for Items presented to the Bank through the relevant clearing system and will not provide such Services for Items presented over the counter of the branches of Bank or other banks unless otherwise agreed with the Customer.

Ngân hàng sẽ chỉ cung cấp Dịch vụ Xác định Gian lận Séc hoặc Dịch vụ Xác minh Người nhận Thanh toán đối với các Công cụ được xuất trình cho Ngân hàng thông qua hệ thống thanh toán bù trừ liên quan và sẽ không cung cấp các Dịch vụ đó đối với các Công cụ được xuất trình qua quầy giao dịch của các chi nhánh của Ngân hàng hoặc các ngân hàng khác trừ khi có thỏa thuận khác với Khách hàng.

2.4.2 Where an Item is presented to the Bank but the Bank has not received Issuance Information in relation to the Item or the Item contains information different from the relevant Issuance Information (each a "**Discrepancy**"),

Trong trường hợp một Công cụ được xuất trình cho Ngân hàng nhưng Ngân hàng chưa nhận được Thông tin Phát hành liên quan đến Công cụ hoặc Công cụ có thông tin khác với Thông tin Phát hành liên quan (được gọi riêng là "**Khác biệt**"),

- a) the Bank will notify the Customer within such time in the manner as determined by the Bank;

Ngân hàng sẽ thông báo cho Khách hàng trong thời hạn và theo cách thức do Ngân hàng quyết định;

- b) the Customer shall advise the Bank whether any such Item is authorized for payment and whether the Item has been validly and properly issued by an authorized signatory of the Customer within his or her authority ("**Presentment Decision**"), and provide the Bank with any necessary document about the Discrepancy in the manner and within such time as determined by the Bank; and

Khách hàng phải thông báo cho Ngân hàng việc bất kỳ Công cụ nào như vậy có được cho phép thanh toán hay không và Công cụ đó có phải do người ký tên được ủy quyền của Khách hàng phát hành hợp pháp và hợp lệ trong phạm vi thẩm quyền của người đó hay không ("**Quyết định đối với việc Xuất trình Công cụ**"), và cung cấp cho Ngân hàng bất kỳ tài liệu cần thiết nào về Khác biệt theo cách thức và trong thời hạn do Ngân hàng quyết định; và

- c) where the Customer failed to timely inform the Bank about the Presentment Decision or failed to provide the required documents in relation to the Item, the Bank is authorized to return such Item unless otherwise agreed by the Bank and the Customer.

Trong trường hợp Khách hàng không kịp thời thông báo cho Ngân hàng về Quyết định đối với việc Xuất trình Công cụ hoặc không cung cấp các tài liệu cần thiết liên quan đến Công cụ, Ngân hàng được phép trả lại Công cụ đó trừ khi có thỏa thuận khác giữa Ngân hàng và Khách hàng.

2.4.3 Without prejudice to the Account Terms and other terms herein, the Bank shall not be liable for failing to detect any discrepancy between the Item and the Issuance Information or for processing and payment of such Item where:

Không ảnh hưởng đến các Điều khoản về Tài khoản và các điều khoản khác trong tài liệu này, Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về việc không phát hiện bất kỳ khác biệt nào giữa Công cụ và Thông tin Phát hành hoặc về việc xử lý và thanh toán Công cụ đó trong trường hợp:

a) the Customer fails to provide the Issuance Information in the manner as required by the Bank;

Khách hàng không cung cấp Thông tin Phát hành theo cách thức mà Ngân hàng yêu cầu;

b) the Item is below the Threshold Amount; or

Công cụ có giá trị thấp hơn Số tiền Định mức; hoặc

c) the Item is presented to the Bank over the counter of the branches of the Bank or other banks.

Công cụ được xuất trình cho Ngân hàng qua quầy giao dịch của các chi nhánh của Ngân hàng hoặc các ngân hàng khác.

2.4.4 In addition to section 2.4.1 above, Payee Verification Service is subject to the following conditions:

Ngoài phần 2.4.1 ở trên, Dịch vụ Xác minh Người nhận Thanh toán tùy thuộc vào các điều kiện sau đây:

a) the Customer must also be receiving Positive Pay Service in connection with the same Account;

Khách hàng cũng phải tiếp nhận Dịch vụ Xác định Gian lận Séc liên quan đến cùng Tài khoản;

b) the availability of Payee Verification Service is subject to the information available from the relevant clearing system or third party in relation to the clearing of the Item; and

việc cung cấp Dịch vụ Xác minh Người nhận Thanh toán tùy thuộc vào thông tin do hệ thống thanh toán bù trừ hoặc bên thứ ba liên quan cung cấp liên quan đến việc thanh toán Công cụ; và

c) the Issuance Information provided shall include the payee name and the Bank is authorized to compare such information against the payee lines in the name/address block identified on the Item presented as provided for in the Bank's set-up requirements and will otherwise be limited to those parameters specifically agreed to by the Customer and the Bank.

Thông tin Phát hành được cung cấp phải có tên của người nhận thanh toán và Ngân hàng được phép đối chiếu thông tin đó với các dòng thông tin của người nhận thanh toán tại khung tên/địa chỉ được xác định trên Công cụ được xuất trình như được quy định trong các yêu cầu thiết lập của Ngân hàng và theo hình thức khác bị giới hạn ở các thông số được thỏa thuận cụ thể giữa Khách hàng và Ngân hàng.

2.5 Government Related/Statutory Electronic Payment Service

Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật

2.5.1 By requesting for the Government Related/Statutory Electronic Payment Service, the Customer agrees that:

Bằng việc yêu cầu cung cấp Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật, Khách hàng đồng ý rằng:

a) Such Service is conditional upon the Customer's compliance with the procedures as required by the Bank and the relevant local government, tax or customs authorities (collectively, the "Government Related Authorities") to provide the Instructions or other relevant information within the required time;

Dịch vụ đó tùy thuộc vào việc Khách hàng tuân thủ các thủ tục mà Ngân hàng và cơ quan chính quyền, cơ quan thuế hoặc cơ quan hải quan địa phương liên quan (được gọi chung là "các Cơ quan Chính phủ") yêu cầu đối với việc đưa ra các Chỉ thị hoặc thông tin liên quan khác trong thời hạn yêu cầu;

b) without prejudice to section 1.5 above, the Customer shall confirm the information sent by the Bank in relation to the transfer of funds under the service and/or inform the Bank of any mistake or irregularity promptly upon request by the Bank;

không ảnh hưởng đến phần 1.5 ở trên, Khách hàng sẽ xác nhận thông tin do Ngân hàng gửi liên quan đến việc chuyển tiền theo dịch vụ và/hoặc thông báo cho Ngân hàng về bất kỳ nhầm lẫn hoặc bất thường nào ngay khi có yêu cầu của Ngân hàng;

c) the Bank is authorized to debit the local Account of the Customer with the applicable amount (as confirmed by the Government Related Authorities and the Customer) for settling electronic payments to such authority; and

Ngân hàng được phép ghi nợ Tài khoản trong nước của Khách hàng với số tiền liên quan (theo xác nhận của các Cơ quan Chính phủ và Khách hàng) để thực hiện các khoản thanh toán điện tử cho cơ quan đó; và

- d) the Customer shall maintain sufficient funds at the relevant Account to settle the electronic payment to the Government Related Authority unless the Bank has notified to the Customer in advance that an overdraft will be permitted for such payment.

Khách hàng phải duy trì đầy đủ tiền trong Tài khoản liên quan để thực hiện thanh toán điện tử cho Cơ quan Chính phủ trừ khi Ngân hàng đã thông báo trước cho Khách hàng rằng thấu chi được cho phép đối với khoản thanh toán đó.

2.5.2 Without prejudice to the Account Terms and other terms herein,

Không ảnh hưởng đến các Điều khoản về Tài khoản và các điều khoản khác trong văn bản này,

- a) the Bank's sole obligation under the Government Related/Statutory Electronic Payment Service is to process the transfer of funds from the Customer's Account to the relevant Government Related Authority in accordance with the Account Terms and these Service Terms. The Bank shall not be required to submit any payment form, payment receipt, or any evidence on behalf of the Government Related Authority to the Customer or vice versa; and

Nghĩa vụ duy nhất của Ngân hàng theo Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật là xử lý chuyển tiền từ Tài khoản của Khách hàng đến Cơ quan Chính phủ liên quan theo các Điều khoản về Tài khoản và các Điều khoản về Dịch vụ này. Ngân hàng sẽ không phải nộp cho Khách hàng bất kỳ mẫu đơn thanh toán, biên nhận thanh toán, hoặc bất kỳ bằng chứng nào thay mặt Cơ quan Chính phủ hoặc ngược lại; và

- b) the Customer shall indemnify and hold the Bank harmless against any loss or damage suffered by the Bank, including the Bank's officers, employees, agents and service providers arising out of or in connection with any late or delayed payment of taxes by the Customer including any late payment penalties that may be imposed on the Bank by the Government Related Authority.

Khách hàng phải bồi thường và bảo đảm Ngân hàng không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào phát sinh cho Ngân hàng, kể cả các cán bộ, nhân viên, đại lý và nhà cung cấp dịch vụ của Ngân hàng phát sinh từ hoặc liên quan đến việc Khách hàng nộp thuế chậm hoặc nộp thuế trễ kể cả bất kỳ tiền phạt nộp trễ nào mà Cơ quan Chính phủ có thể áp dụng đối với Ngân hàng.

2.5.3 For the avoidance of doubt, nothing in the provisions of the Government Related/Statutory Electronic Service is to be treated as creating an agency or fiduciary arrangement between the Customer and the Bank, and the Customer acknowledges that the Bank is not in any way acting as an agent or fiduciary of the Customer in providing the Government Related/Statutory Electronic Service.

Để tránh hiểu lầm, không có quy định nào trong các quy định của Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật được xem là thiết lập thỏa thuận đại lý hoặc ủy thác giữa Khách hàng và Ngân hàng, và Khách hàng xác nhận rằng Ngân hàng không phải là đại lý hoặc bên được ủy thác của Khách hàng dưới bất kỳ hình thức nào khi cung cấp Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật.

2.6 Manual Instructions

Chỉ thị trực tiếp

2.6.1 By providing manual Instructions to the Bank, the Customer acknowledges that the Bank has recommended that the Customer initiates Instructions via SWIFT or the Bank's electronic banking product(s). Although the Bank has recommended the electronic channels, the Customer declines or is unable to use such initiation method exclusively, and thus requests the use of the manual initiation, such as facsimile transmission, mail/courier, or email, subject to pre-agreement by the Bank.

Bằng việc cung cấp các Chỉ thị trực tiếp cho Ngân hàng, Khách hàng xác nhận rằng Ngân hàng đã đề nghị Khách hàng đưa ra các Chỉ thị thông qua SWIFT hoặc (các) sản phẩm ngân hàng điện tử của Ngân hàng. Dù Ngân hàng đã đề nghị sử dụng các kênh điện tử, Khách hàng từ chối hoặc không thể chỉ sử dụng phương thức đưa ra Chỉ thị như vậy, và do đó đề nghị sử dụng việc đưa ra Chỉ thị trực tiếp, như là fax, thư/chuyển phát nhanh, hoặc thư điện tử, tùy thuộc vào đồng ý trước của Ngân hàng.

2.6.2 Without prejudice to the Account Terms, the Customer shall indemnify and hold the Bank, and its agent, employees, officers, and directors, harmless from or against any and all Losses resulting directly or indirectly from the Bank's execution of manual Instructions, including (i) any interception, disruption or error in relation to the manual initiation channels used by the Customer and (ii) any fraudulent acts committed in relation to the manual Instructions. Notwithstanding the foregoing, the Bank shall not be indemnified for any Losses to the extent resulting directly from its own gross negligence, willful misconduct or fraud.

Không ảnh hưởng đến các Điều khoản về Tài khoản, Khách hàng phải bồi thường và bảo đảm cho Ngân hàng, và đại lý, các nhân viên, các cán bộ, và các giám đốc của Ngân hàng không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ và tất cả các Tổn thất phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc Ngân hàng thi hành các Chỉ thị trực tiếp, kể cả (i) việc các kênh mà Khách hàng sử dụng để đưa ra Chỉ thị trực tiếp bị chặn, gián đoạn hoặc lỗi và (ii) bất kỳ hành vi gian lận nào được thực hiện liên quan đến các Chỉ thị trực tiếp. Dù có quy định trên, Ngân hàng sẽ không được bồi thường đối với bất kỳ Tổn thất nào trong phạm vi phát sinh từ hành vi sơ suất nghiêm trọng, hành vi sai trái cố ý hoặc hành vi lừa đảo của chính Ngân hàng.

3 Collections

Thu hộ

3.1 Account Name Variation

Thay đổi Tên Tài khoản

If the Bank permits, the Customer may request and authorize the Bank to deposit an Item or credit certain amount in an Instruction into the specified Account in which the name of the beneficiary or payee ("**Alternative Name**") is different from the Account name of the Customer (each a "**Deposit in Alternative Name**"). By requesting the Bank to accept each Deposit in Alternative Name, the Customer agrees that:

Nếu Ngân hàng cho phép, Khách hàng có thể yêu cầu và cho phép Ngân hàng gửi một Công cụ hoặc ghi có một số tiền trong một Chỉ thị vào Tài khoản được chỉ định trong đó tên của người thụ hưởng hoặc người nhận thanh toán ("**Tên Khác**") khác với tên Tài khoản của Khách hàng (mỗi việc gửi tiền như vậy được gọi là "**Gửi tiền bằng Tên Khác**"). Bằng việc yêu cầu Ngân hàng chấp nhận mỗi việc Gửi tiền bằng Tên Khác, Khách hàng đồng ý rằng:

- a) the acceptance is subject to full discretion of the Bank and the Bank may impose any condition to process such Deposit in Alternative Name from time to time, including confirmation from the Customer on any Alternative Name, the reasons for an Alternative Name and the time limit for the acceptance;

việc chấp nhận tùy thuộc vào toàn quyền quyết định của Ngân hàng và Ngân hàng có thể áp đặt bất kỳ điều kiện nào đối với việc xử lý việc Gửi tiền bằng Tên Khác đó vào từng thời điểm, kể cả xác nhận từ Khách hàng đối với bất kỳ Tên Khác nào, các lý do cho Tên Khác và thời hạn chấp nhận;

- b) the Customer represents and warrants that each Deposit in Alternative Name is intended for the Customer's benefit and the Customer is the ultimate beneficiary of the Deposit in Alternative Name;

Khách hàng cam đoan và bảo đảm rằng mỗi việc Gửi tiền bằng Tên Khác được dự kiến vì lợi ích của Khách hàng và Khách hàng là người thụ hưởng cuối cùng của việc Gửi tiền bằng Tên Khác;

- c) the Bank shall have no obligation to perform any verification or make any enquiry in crediting the relevant amount into the specified Account in reliance of the Customer's authorization;

Ngân hàng sẽ không có nghĩa vụ thực hiện bất kỳ xác minh nào hoặc tiến hành bất kỳ điều tra nào khi ghi có số tiền liên quan vào Tài khoản được chỉ định dựa vào cho phép của Khách hàng;

- d) the Customer undertakes to notify the Bank in writing immediately of any change to or cessation of the use of Alternative Name by the Customer and the Customer's request and authorization on the Deposit in Alternative Name will continue in full force and effect until the Bank actually receives written notice from the Customer and after the Bank has had a reasonable opportunity to act on the change or revocation; and

Khách hàng cam kết thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng ngay lập tức về việc Khách hàng có bất kỳ thay đổi nào đối với hoặc ngừng sử dụng Tên Khác và yêu cầu và cho phép của Khách hàng đối với việc Gửi tiền bằng Tên Khác sẽ tiếp tục có đầy đủ hiệu lực và giá trị cho đến khi Ngân hàng thực sự nhận được thông báo bằng văn bản từ Khách hàng và sau khi Ngân hàng đã có cơ hội hợp lý để hành động theo thay đổi hoặc hủy bỏ đó; và

- e) the Bank shall not be responsible for any loss arising to the Customer for an Instruction regarding an Alternative Name and the Customer shall waive any claim, counter-claim, cause or right of action or proceedings, right of account or indemnity, whether at law or in equity in any jurisdiction arising from or in connection with any Deposit in Alternative Name.

Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất nào phát sinh cho Khách hàng do một Chỉ thị liên quan đến một Tên Khác và Khách hàng từ bỏ bất kỳ khiếu kiện, phần tố, nguyên nhân hoặc quyền tiến hành thủ tục tố tụng hoặc thủ tục tranh tụng, quyền yêu cầu giải trình hoặc bồi thường, dù là theo quy định pháp luật hoặc theo nguyên tắc công bằng tại bất kỳ vùng lãnh thổ nào phát sinh từ hoặc liên quan đến bất kỳ việc Gửi tiền bằng Tên Khác nào.

3.2 Wholesale Physical Lockbox Service

Dịch vụ Kết sắt dành cho Giao dịch Thanh toán giữa các Doanh nghiệp

The Bank may, from time to time and in some jurisdictions, offer Wholesale Physical Lockbox Service, in respect of which the Customer agrees:

Ngân hàng có thể, vào từng thời điểm và tại một số vùng lãnh thổ, cung cấp Dịch vụ Kết sắt dành cho Giao dịch Thanh toán giữa các Doanh nghiệp, mà liên quan đến Dịch vụ Kết sắt dành cho Giao dịch Thanh toán giữa các Doanh nghiệp đó Khách hàng đồng ý:

- a) to open a lockbox (the "**Physical Lockbox**") with the Bank or a third party as agreed with the Bank, for persons that intend to make payment to the Customer via Items to deposit those Items and relevant information regarding those Items (which may include information such as invoice numbers, amounts, etc., collectively, "**Remittance Documents**") therein;

mở một két sắt (“**Két sắt**”) tại Ngân hàng hoặc một bên thứ ba theo thỏa thuận với Ngân hàng, dành cho những người có ý định thanh toán cho Khách hàng thông qua các Công cụ để gửi các Công cụ đó và thông tin liên quan về các Công cụ đó (có thể bao gồm thông tin như là số hóa đơn, số tiền, ..., được gọi chung là, “**các Tài liệu Chuyển tiền**”) vào Két sắt;

- b) to be solely responsible and liable to maintain (including by making payment of all fees and charges to the Bank or directly to such third party) the Physical Lockbox;

tự chịu trách nhiệm duy trì (kể cả bằng cách thanh toán tất cả các khoản phí và lệ phí cho Ngân hàng hoặc trực tiếp cho bên thứ ba đó) Két sắt;

- c) to provide exclusive access to the Physical Lockbox to the Bank for periodic collection of Items and Remittance Documents; chỉ cho phép Ngân hàng có quyền tiếp cận Két sắt để định kỳ thu các Công cụ và Tài liệu Chuyển tiền;

- d) that the Bank will process the Items and credit proceeds to the Account(s) in the normal course, and provide information regarding the contents of complete and legible Remittance Documents to the Customer in such form and over such media as the Bank may choose, including scanned images thereof or reports on data contained therein, and that the Bank is not required to, thereafter, retain the original Remittance Documents; and

rằng Ngân hàng sẽ xử lý các Công cụ và ghi có tiền vào (các) Tài khoản trong tiến trình bình thường, và cung cấp thông tin về nội dung của các Tài liệu Chuyển tiền hoàn chỉnh và hợp lệ cho Khách hàng theo mẫu và qua các phương tiện mà Ngân hàng có thể lựa chọn, kể cả các hình ảnh quét của các Tài liệu Chuyển tiền hoặc báo cáo về các dữ liệu trong các Tài liệu Chuyển tiền, và sau đó Ngân hàng không phải giữ lại bản gốc của các Tài liệu Chuyển tiền; và

- e) that the Bank is not responsible for the condition of the Remittance Documents received by the Bank or the quality, completeness or correctness of the images or reports created therefrom, and assumes no liability for any matter, including any merchandise received through the Physical Lockbox which is not a depositable Item or Remittance Document, including cash.

rằng Ngân hàng không chịu trách nhiệm về tình trạng các Tài liệu Chuyển tiền mà Ngân hàng nhận được hoặc chất lượng, tính hoàn chỉnh hoặc chính xác của hình ảnh hoặc báo cáo được tạo ra từ các Tài liệu Chuyển tiền, và không chịu trách nhiệm về bất kỳ vấn đề nào, kể cả bất kỳ hàng hóa nào nhận được thông qua Két sắt không phải là một Công cụ hoặc Tài liệu Chuyển tiền có thể gửi được, kể cả tiền mặt.

3.3 Direct Debit Service

Dịch vụ Ghi nợ Trực tiếp

- 3.3.1 The Direct Debit Service provides a system between participating financial institutions on a domestic network (including a bilateral network comprising an electronic link between the Bank and another financial institution) for high volume, low value, non-urgent electronic funds transfer.

Dịch vụ Ghi nợ Trực tiếp cung cấp một hệ thống giữa các tổ chức tài chính tham gia trên một mạng lưới trong nước (kể cả mạng lưới song phương có liên kết điện tử giữa Ngân hàng và một tổ chức tài chính khác) cho việc chuyển tiền điện tử với số lượng lớn, giá trị thấp, không mang tính chất khẩn.

- 3.3.2 In the case of inward direct debit transactions, the Customer’s Account is debited by a third party through other banks on the payment network with the Instruction by the Customer or by a third party with the authorization of the Customer. In the case of outward Direct Debit transactions, the Customer gives Instructions to the Bank to debit third party accounts with other banks or with the Bank on the payment network.

Trong trường hợp các giao dịch ghi nợ trực tiếp đối với tài khoản của Khách hàng, Tài khoản của Khách hàng bị một bên thứ ba ghi nợ thông qua các ngân hàng khác trên mạng lưới thanh toán khi có Chỉ thị của Khách hàng hoặc của một bên thứ ba với sự cho phép của Khách hàng. Trong trường hợp các giao dịch Ghi nợ Trực tiếp đối với Tài khoản của Bên Thứ ba, Khách hàng đưa ra các Chỉ thị cho Ngân hàng để ghi nợ các tài khoản của bên thứ ba tại các ngân hàng khác hoặc tại Ngân hàng trên mạng lưới thanh toán.

- 3.3.3 All transaction amounts to be processed under the Direct Debit Service must be within any applicable debit limit as authorized by the Bank.

Tất cả các khoản tiền giao dịch sẽ được xử lý theo Dịch vụ Ghi nợ Trực tiếp phải nằm trong bất kỳ giới hạn ghi nợ áp dụng nào được Ngân hàng cho phép.

3.4 Receivables Online Service

Dịch vụ Khoản phải thu trực tuyến

- 3.4.1 The Customer may request for Receivables Online Service from the Bank to assist the Customer in its account reconciliation process. By requesting for the Receivables Online Service, the Customer agrees that:

Khách hàng có thể yêu cầu Ngân hàng cung cấp Dịch vụ Khoản phải thu trực tuyến để hỗ trợ Khách hàng trong quy trình đối chiếu tài khoản của Khách hàng. Bằng việc yêu cầu cung cấp Dịch vụ Khoản phải thu trực tuyến, Khách hàng đồng ý rằng:

- a) the Customer will be granted access and authority to use a module available through J.P. Morgan Access® electronic platform which is aimed at facilitating account reconciliation processes (the **"RO Module"**);

Khách hàng sẽ được cấp quyền truy cập và thẩm quyền để sử dụng một mô đun được cung cấp thông qua nền tảng điện tử J.P. Morgan Access® nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quy trình đối chiếu tài khoản ("**Mô đun RO**");

- b) the Customer shall upload the information relating to its expected remittances in a format and manner pre-agreed with the Bank to the RO Module;

Khách hàng phải tải lên Mô đun RO thông tin liên quan đến việc chuyển tiền dự kiến theo định dạng và cách thức được thỏa thuận trước với Ngân hàng;

- c) a report will be generated by the RO Module and transmitted to the Customer via agreed channels based on the remittance information provided by the Customer and the actual remittances into the Customer's Account(s) ("**RO Report**"); and

Mô đun RO sẽ lập một báo cáo và truyền cho Khách hàng thông qua các kênh đã thỏa thuận dựa trên thông tin chuyển tiền do Khách hàng cung cấp và các khoản chuyển tiền thực tế vào (các) Tài khoản của Khách hàng ("**Báo cáo RO**"); và

- d) the Customer will be granted authority to edit the RO Report.

Khách hàng sẽ được cấp quyền để điều chỉnh Báo cáo RO.

3.4.2 The Customer agrees that the Receivables Online Service is subject to the conditions that:

Khách hàng đồng ý rằng Dịch vụ Khoản phải thu trực tuyến tùy thuộc vào các điều kiện:

- a) the Account(s) of the Customer must be subject to the service terms applicable to J.P. Morgan Access® and the Bank's treasury services electronic channels ("**Access Service Terms**");

(các) Tài khoản của Khách hàng phải tùy thuộc vào các điều khoản về dịch vụ áp dụng đối với J.P. Morgan Access® và các kênh điện tử dịch vụ ngân quỹ của Ngân hàng ("**các Điều khoản về Dịch vụ Truy cập**");

- b) the Customer shall remain solely responsible to conduct verification of the RO Report and may only rely on the RO Report at its own risks;

Khách hàng vẫn phải tự chịu trách nhiệm tiến hành xác minh Báo cáo RO và chỉ có thể căn cứ vào Báo cáo RO với rủi ro do Khách hàng tự gánh chịu;

- c) the Customer shall remain solely responsible for its account reconciliation and acknowledge that the Receivables Online Service is only aimed at facilitating its account reconciliation process but not a replacement of such process;

Khách hàng vẫn phải tự chịu trách nhiệm về việc đối chiếu tài khoản của Khách hàng và xác nhận rằng Dịch vụ khoản phải thu Trực tuyến chỉ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quy trình đối chiếu tài khoản của Khách hàng chứ không phải thay thế cho quy trình đó;

- d) the Customer shall comply with the Account Terms and the Access Service Terms applicable to the relevant Account(s) and remittances;

Khách hàng phải tuân thủ các Điều khoản về Tài khoản và các Điều khoản về Dịch vụ Truy cập áp dụng đối với (các) Tài khoản và các khoản chuyển tiền liên quan;

- e) any software used in relation to the Receivables Online Service is proprietary to the Bank and/or its third parties licensor(s); and

bất kỳ phần mềm nào được sử dụng liên quan đến Dịch vụ Khoản phải thu Trực tuyến thuộc sở hữu của Ngân hàng và/hoặc (các) bên cấp quyền sử dụng thứ ba của Ngân hàng; và

- f) it will be automatically terminated if the Customer's Account subject to the Receivables Online Service or the J.P. Morgan Access® service is terminated for any reason.

Dịch vụ Khoản phải thu Trực tuyến sẽ tự động bị chấm dứt nếu Tài khoản của Khách hàng là đối tượng của Dịch vụ Khoản phải thu Trực tuyến hoặc dịch vụ J.P. Morgan Access® bị chấm dứt vì bất kỳ lý do nào.

3.4.3 The provisions of the Access Service Terms (including the Jurisdiction Specific Provisions Exhibit thereto) between the Customer and the Bank in respect of governing law and dispute resolutions shall apply to this Receivables Online Service as if they were respectively set out in full as section 3.4.4 of these Service Terms.

Các quy định của các Điều khoản về Dịch vụ Truy cập (kể cả Phụ đính các Quy định Cụ thể theo Vùng Lãnh thổ kèm theo các Điều khoản về Dịch vụ Truy cập) giữa Khách hàng và Ngân hàng liên quan đến luật điều chỉnh và giải quyết tranh chấp sẽ áp dụng đối với Dịch vụ Khoản phải thu Trực tuyến này như thể các quy định đó được trình bày đầy đủ như là phần 3.4.4 của các Điều khoản về Dịch vụ này.

3.5 Virtual Reference Service / Receivables Reference Service Dịch vụ Tham chiếu Ảo / Dịch vụ Tham chiếu Khoản Phải thu

3.5.1 The Customer may request for Virtual Reference Service or Receivables Reference Service from the Bank to assist the Customer in its account reconciliation process. By requesting for the Virtual Reference Service or Receivables Reference Service (collectively the “Reference Number Services”), the Customer agrees that:

Khách hàng có thể yêu cầu Ngân hàng cung cấp Dịch vụ Tham chiếu Ảo hoặc Dịch vụ Tham chiếu Khoản Phải thu để hỗ trợ Khách hàng trong quy trình đối chiếu tài khoản của Khách hàng. Bằng việc yêu cầu cung cấp Dịch vụ Tham chiếu Ảo hoặc Dịch vụ Tham chiếu Khoản Phải thu (“gọi chung là “**Dịch vụ Số Tham chiếu**”), Khách hàng đồng ý rằng:

a) the Customer will specify one or more of its Accounts to be associated with certain data reference identification numbers (each a “Reference Number”) to track incoming electronic payments;

Khách hàng sẽ chỉ định một hoặc nhiều Tài khoản của Khách hàng để được gắn số nhận dạng tham chiếu dữ liệu nhất định (mỗi số như vậy được gọi là “**Số Tham chiếu**”) để theo dõi các khoản thanh toán điện tử chuyển vào;

b) the Customer shall be solely responsible for assigning and disseminating to its own clients and/or any other parties who may make payments to it (together, the “Third Party Payers”) the Reference Numbers;

Khách hàng phải tự chịu trách nhiệm về việc chỉ định và phổ biến cho các khách hàng của chính Khách hàng và/hoặc bất kỳ các bên nào khác là những người có thể thực hiện thanh toán cho Khách hàng (được gọi chung là “**các Bên Thanh toán Thứ ba**”) các Số Tham chiếu;

c) the Customer shall assign and disseminate to the Third Party Payers the Reference Number only for the purpose of tracking and reconciling payments made or to be made to it electronically;

Khách hàng chỉ được chỉ định và phổ biến cho các Bên Thanh toán Thứ ba các Số Tham chiếu cho mục đích theo dõi và đối chiếu các khoản thanh toán được thực hiện hoặc sẽ được thực hiện cho Khách hàng theo hình thức điện tử;

d) the Bank may conduct such screenings and checks for each transaction as the Bank may deem necessary or appropriate; and
Ngân hàng có thể tiến hành thẩm tra và kiểm tra đối với mỗi giao dịch mà Ngân hàng có thể cho là cần thiết hoặc phù hợp; và

e) in accepting funds transfer instructions where the Customer is the beneficiary issued in a currency other than the currency of the Account(s) associated with the Reference Number, the Bank may, subject to applicable laws, rules and regulations, convert the funds to the currency of the Account designated by the Customer. Any such conversion will be undertaken in accordance with the relevant provisions under the Account Terms.

khi chấp nhận các chỉ thị chuyển tiền, trong trường hợp Khách hàng là người thụ hưởng, được đưa ra bằng một loại tiền tệ không phải là loại tiền tệ của (các) Tài khoản được gắn các Số Tham chiếu, Ngân hàng có thể, tùy thuộc vào các luật, quy tắc và quy định áp dụng, chuyển đổi tiền thành loại tiền tệ của Tài khoản do Khách hàng chỉ định. Bất kỳ việc chuyển đổi nào như vậy sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của các Điều khoản về Tài khoản.

3.5.2 In relation to the Reference Number, the Customer acknowledges and agrees that:

Liên quan đến các Số Tham chiếu, Khách hàng xác nhận và đồng ý rằng:

a) any Reference Number is not an account number;

bất kỳ Số Tham chiếu nào đều không phải là một số tài khoản;

b) it shall advise the Third Party Payers that the Reference Number is not an account number but only a number to enable the Customer to track and reconcile the payments from a Third Party Payer;

sẽ thông báo cho các Bên Thanh toán Thứ ba biết rằng Số Tham chiếu không phải là số tài khoản mà chỉ là dãy số cho phép Khách hàng theo dõi và đối chiếu các thanh toán từ một Bên Thanh toán Thứ ba;

c) the Customer will not receive a separate account statement for the Reference Number;

Khách hàng sẽ không nhận sao kê tài khoản riêng đối với các Số Tham chiếu;

d) the Bank may only be able to provide a limited amount of Reference Number to the Customer; and

Ngân hàng chỉ có thể cung cấp một số lượng giới hạn các Số Tham chiếu cho Khách hàng; và

- e) the Reference Number is to be used for incoming electronic credits owned by the Customer only.

Số Tham chiếu sẽ chỉ được sử dụng cho các khoản ghi có điện tử thuộc sở hữu của Khách hàng.

3.5.3 The Customer agrees that the Reference Number Services are subject to the conditions that:

Khách hàng đồng ý rằng Dịch vụ Số Tham chiếu sẽ tùy thuộc vào các điều kiện:

- a) unless requested by the Bank, any information the Customer provides to the Bank will not contain information pertaining to the Third Party Payers;

trừ khi Ngân hàng có yêu cầu, bất kỳ thông tin nào do Khách hàng cung cấp cho Ngân hàng sẽ không chứa đựng thông tin liên quan đến các Bên Thanh toán Thứ ba;

- b) in the event that the Customer, at the Bank's request, provides to the Bank any information in connection with any Third Party Payer, the Customer shall obtain such Third Party Payer's consent to the provision of its information to the Bank and shall provide the Bank with the evidence of such consent upon request by the Bank;

trong trường hợp Khách hàng cung cấp cho Ngân hàng bất kỳ thông tin nào liên quan đến bất kỳ Bên Thanh toán Thứ ba nào theo yêu cầu của Ngân hàng, Khách hàng phải có được chấp thuận của Bên Thanh toán Thứ ba đó đối với việc cung cấp thông tin của Bên Thanh toán Thứ ba đó cho Ngân hàng và phải cung cấp cho Ngân hàng bằng chứng về yêu cầu đó khi Ngân hàng có yêu cầu;

- c) the Bank is providing the Reference Number Services solely to the Customer and not to any other parties;

Ngân hàng cung cấp Dịch vụ Số Tham chiếu duy nhất cho Khách hàng và không phải cho bất kỳ các bên nào khác;

- d) no relationship, contractual or otherwise is intended or created between the Bank and any Third Party Payer nor shall the Bank act as an agent, trustee, or in any other fiduciary capacity of the Customer or the Third Party Payer;

không có quan hệ nào, dù là theo hợp đồng hoặc theo hình thức khác, được dự kiến hoặc được thiết lập giữa Ngân hàng và bất kỳ Bên Thanh toán Thứ ba nào cũng như Ngân hàng sẽ không hành động với tư cách là đại lý, người nhận ủy thác, hoặc với bất kỳ tư cách ủy thác nào khác của Khách hàng hoặc Bên Thanh toán Thứ ba;

- e) the Customer shall not provide the Reference Number Services to its own clients and/or any other parties; and

Khách hàng không được cung cấp Dịch vụ Số Tham chiếu cho các khách hàng của Khách hàng và/hoặc bất kỳ các bên nào khác; và

- f) the Customer shall not make any representations regarding the Reference Number Services that are false or misleading or in any way inconsistent with these Service Terms nor shall it make any representations on behalf of the Bank.

liên quan đến Dịch vụ Số Tham chiếu Khách hàng không được đưa ra bất kỳ các cam đoan nào không đúng hoặc sai lệch hoặc mâu thuẫn dưới bất kỳ hình thức nào với các Điều khoản về Dịch vụ này cũng như Khách hàng không được đưa ra bất kỳ các cam đoan nào thay mặt cho Ngân hàng.

3.5.4 The Customer represents and warrants to the Bank that:

Khách hàng cam đoan và bảo đảm với Ngân hàng rằng:

- a) the Customer is the sole owner of each Account associated with the Reference Number Services and the funds contained therein;

Khách hàng là chủ sở hữu duy nhất của mỗi Tài khoản gắn liền với Dịch vụ Số Tham chiếu và tiền trong Tài khoản đó;

- b) no other party, directly or indirectly, controls, manages or directs any Account;

không có bên nào kiểm soát, quản lý hoặc chỉ thị bất kỳ Tài khoản, dù trực tiếp hay gián tiếp;

- c) the Customer; shall, at all times, act in accordance with applicable laws and regulations and it will retain all documentation and approvals as necessary to support its utilisation of the Reference Number Services in accordance with the terms herein ; and

Khách hàng sẽ, vào mọi thời điểm, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và sẽ lưu giữ toàn bộ tài liệu và chấp thuận cần thiết để hỗ trợ việc sử dụng các Dịch vụ Số Tham chiếu theo các điều khoản nêu tại đây; và

- d) without prejudice to the Account Terms, the Customer shall indemnify and hold the Bank, and its agent, employees, officers and directors, harmless from or against any and all claims , damages, judgments, liabilities, losses, costs and expenses (including attorneys' fees) resulting directly or indirectly from the Customer's failure to provide a valid and correct Virtual Reference to its

Third Party Payer or the Third Party Payer's failure to quote a valid and correct Virtual Reference assigned to it by the Customer when making payments into the Account.

không ảnh hưởng đến các Điều khoản về Tài khoản, Khách hàng phải bồi thường và bảo đảm cho Ngân hàng, và đại lý, các nhân viên, cán bộ và giám đốc của Ngân hàng, không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ và tất cả các khiếu kiện, thiệt hại, phán quyết, trách nhiệm, tổn thất, phí tổn và chi phí (kể cả phí luật sư) phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc Khách hàng không cung cấp Tham chiếu Ảo hợp lệ và chính xác cho Bên Thanh toán Thứ ba của Khách hàng hoặc Bên Thanh toán Thứ ba không đưa ra Tham chiếu Ảo hợp lệ và chính xác mà Khách hàng chỉ định cho Bên Thanh toán Thứ ba khi thực hiện các khoản thanh toán vào Tài khoản.

3.5.5 In relation to the Receivables Reference Service only, the Customer is subject to the additional conditions that:

Liên quan đến riêng Dịch vụ Tham chiếu Khoản Phải thu, Khách hàng phải tuân thủ các điều kiện bổ sung:

- a) the Customer is approved by the Bank to open the Account with payment factory structure and has signed the relevant payment factory agreement as required by the Bank;

Khách hàng được Ngân hàng chấp thuận mở Tài khoản có cơ cấu quy trình thanh toán tập trung và đã ký thỏa thuận quy trình thanh toán tập trung liên quan theo yêu cầu của Ngân hàng;

- b) the Customer shall be solely responsible for assigning and disseminating the Reference Numbers to the affiliates within its payment factory structure approved by the Bank; and

Khách hàng phải tự chịu trách nhiệm về việc chỉ định và phổ biến các Số Tham chiếu cho các công ty liên kết trong cơ cấu quy trình thanh toán tập trung của mình được Ngân hàng chấp thuận; và

- c) the Customer further represents that the agreement by the Customer of the terms for Receivables Reference Service, the performance of the Customer of its obligations hereunder and its utilization of the Receivables Reference Service do not conflict with any agreement between the Customer and any party (including the Third Party Payers or its affiliates) relating to the use of Receivables Reference Service.

Khách hàng cũng cam đoan rằng việc Khách hàng đồng ý các điều khoản của Dịch vụ Tham chiếu Khoản Phải thu, việc Khách hàng thực hiện các nghĩa vụ của Khách hàng theo các Điều khoản về Dịch vụ này và việc Khách hàng sử dụng Dịch vụ Tham chiếu Khoản Phải thu không mâu thuẫn với bất kỳ thỏa thuận nào giữa Khách hàng và bất kỳ bên nào (kể cả các Bên Thanh toán Thứ ba hoặc các công ty liên kết của Khách hàng) liên quan đến việc sử dụng Dịch vụ Tham chiếu Khoản Phải thu.

3.5.6 The Bank may at its discretion from time to time waive compliance by the Customer of certain conditions or representations and warranties under this section 3.5.

Ngân hàng có thể, tùy quyết định của mình vào từng thời điểm, bỏ qua việc tuân thủ một vài điều kiện hoặc cam đoan và bảo đảm cụ thể trong phần 3.5 cho Khách hàng.

3.6 Electronic Draft/Check Collection Service

Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử

The Customer may request for the Electronic Draft/Check Collection Service from the Bank to assist in collecting electronic drafts/checks for deposits into the Account. By requesting for the Electronic Draft/Check Collection Service, the Customer agrees that:

Khách hàng có thể yêu cầu Ngân hàng cung cấp Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử để hỗ trợ thu hộ hối phiếu/séc điện tử để gửi tiền vào Tài khoản. Bằng việc yêu cầu Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử, Khách hàng đồng ý rằng:

- a) the electronic drafts/checks may be addressed to the Customer or endorsed by a third party to the Customer; and

hối phiếu/séc điện tử có thể được gửi đến Khách hàng hoặc được một bên thứ ba ký hậu cho Khách hàng; và

- b) for the avoidance of doubt, electronic drafts/checks collected shall be an Item as defined in the Account Terms.

để tránh hiểu lầm, hối phiếu/séc điện tử được thu hộ sẽ là một Công cụ như được định nghĩa trong các Điều khoản về Tài khoản.

3.7 Invoice Reconciliation Solution

Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn

The Customer may request for the Invoice Reconciliation Solution from the Bank to assist the Customer in its account reconciliation process by matching certain remitters' details. By requesting for the Invoice Reconciliation Solution, the Customer agrees and acknowledges that:

Khách hàng có thể yêu cầu Ngân hàng cung cấp Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn để hỗ trợ quy trình đối chiếu tài khoản của Khách hàng bằng cách so khớp một số thông tin của người chuyển tiền. Bằng việc yêu cầu Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn, Khách hàng đồng ý và xác nhận rằng:

- a) the Bank will accept and rely on all information provided by the Customer (including contact details of the remitters) and the remitters (as provided by the Customer) on an 'as is, where is' basis, All such information shall be the sole responsibility of the Customer and subject to section 1.5 of these Service Terms;

Ngân hàng sẽ chấp nhận và dựa vào tất cả các thông tin được cung cấp bởi Khách hàng (kể cả thông tin liên hệ của người chuyển tiền) và người chuyển tiền (như được Khách hàng cung cấp) trên cơ sở 'đúng với những gì đang có', Tất cả các thông tin đó sẽ do Khách hàng tự chịu trách nhiệm và tùy thuộc vào phần 1.5 của các Điều khoản về Dịch vụ này;

- b) the Bank will not verify the capacity and authority of the remitter's representative (to whose email id the email is sent) to confirm the matching of the received amount with the invoice mentioned therein and does not undertake any responsibility or liability in relation to the same;

Ngân hàng không phải thẩm tra tư cách và thẩm quyền của người đại diện của người chuyển tiền (có địa chỉ thư điện tử được sử dụng để nhận thư điện tử) để xác nhận việc so khớp số tiền nhận được với hóa đơn được đề cập trong thư điện tử và không chịu bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào liên quan đến việc so khớp đó;

- c) the Customer shall be responsible to inform its remitters of the Invoice Reconciliation Solution availed by the Customer and the electronic mails to be received by them from the Bank from time to time. The Customer undertakes to inform its remitters as to the nature of the responses to be sent by them to the Bank and to obtain any consents or authorisations from its remitters, if required, for sharing their details with the Bank;

Khách hàng có trách nhiệm thông báo cho những người chuyển tiền của mình về Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn mà Khách hàng sử dụng và thư điện tử mà những người chuyển tiền đó sẽ nhận được từ Ngân hàng vào từng thời điểm. Khách hàng cam kết thông báo cho những người chuyển tiền của mình về tính chất của các phản hồi mà những người chuyển tiền đó sẽ gửi cho Ngân hàng và có được bất kỳ chấp thuận hoặc cho phép nào từ những người chuyển tiền của mình, nếu được yêu cầu, đối với việc chia sẻ với Ngân hàng thông tin của những người chuyển tiền đó;

- d) if for any reason the statement of the receivables sent by the Customer cannot be uploaded to the Bank's system performing the Invoice Reconciliation Solution ("**Invoice Reconciliation System**") or if there is any error while uploading, a notification will be sent to the Customer and the Customer shall be responsible to monitor such notifications and address any such issues;

nếu vì bất kỳ lý do nào sao kê các khoản phải thu do Khách hàng gửi không thể được tải lên hệ thống thực hiện Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn của Ngân hàng ("**Hệ thống Đối chiếu Hóa đơn**") hoặc nếu có bất kỳ sai sót nào trong quá trình tải lên, thông báo sẽ được gửi đến Khách hàng và Khách hàng có trách nhiệm theo dõi thông báo đó và xử lý bất kỳ vấn đề nào như vậy;

- e) for each invoice, the Bank will send an email to the relevant remitter only once and will rely only on the first response provided by a remitter and disregard any subsequent response. If the remitter does not respond to an email from the Bank or if there is any failed delivery or if there is an incorrect response or a response that cannot be recognized by Invoice Reconciliation System, the data will not be matched and the Bank does not undertake any liability or responsibility in relation to the same;

đối với mỗi hóa đơn, Ngân hàng sẽ gửi thư điện tử đến người chuyển tiền liên quan chỉ một lần và sẽ chỉ dựa vào phản hồi đầu tiên do người chuyển tiền cung cấp và không xét đến bất kỳ phản hồi nào sau đó. Nếu người chuyển tiền không phản hồi thư điện tử do Ngân hàng gửi đến hoặc nếu không gửi thư được hoặc nếu có một phản hồi không chính xác hoặc một phản hồi không được Hệ thống Đối chiếu Hóa đơn nhận biết, thì dữ liệu sẽ không được so khớp và Ngân hàng không chịu bất kỳ nghĩa vụ hoặc trách nhiệm nào liên quan đến việc so khớp đó;

- f) the Bank shall provide the invoice reconciliation report ("**IR Report**") containing the details of the matched invoices and discrepancies, if any, to the Customer by an automated email at periodic intervals as may be agreed between the Bank and the Customer. The IR Report shall be an automated report through the Invoice Reconciliation System and the Bank shall not be liable to verify the content of the IR Report. The Customer acknowledges that any matching of the invoices indicated in the IR Report is solely dependent on the responses received from the remitters of the Customer;

Ngân hàng sẽ cung cấp báo cáo đối chiếu hóa đơn ("**Báo cáo ĐCHĐ**") trong đó bao gồm các thông tin của các hóa đơn được so khớp và những điểm khác biệt, nếu có, cho Khách hàng bằng thư điện tử tự động vào các thời điểm định kỳ theo thỏa thuận giữa Ngân hàng và Khách hàng. Báo cáo ĐCHĐ là một báo cáo tự động thông qua Hệ thống Đối chiếu Hóa đơn và Ngân hàng không có trách nhiệm xác minh nội dung của Báo cáo ĐCHĐ. Khách hàng xác nhận rằng mọi việc so khớp hóa đơn được thể hiện trong Báo cáo ĐCHĐ hoàn toàn phụ thuộc vào các phản hồi nhận được từ những người chuyển tiền của Khách hàng;

- g) the Customer shall remain solely responsible for its account reconciliation and acknowledges that the Invoice Reconciliation Solution is only aimed at facilitating its account reconciliation process and not a replacement of such process. The Customer shall remain solely responsible to conduct verification of the IR Report and may only rely on the IR Report at its own risk; and

Khách hàng vẫn phải tự chịu trách nhiệm về việc đối chiếu tài khoản của mình và xác nhận rằng Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn chỉ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quy trình đối chiếu tài khoản của Khách hàng chứ không phải để thay thế cho quy trình đó.

Khách hàng vẫn phải tự chịu trách nhiệm tiến hành xác minh Báo cáo ĐCHĐ và chỉ có thể dựa vào Báo cáo ĐCHĐ với rủi ro do Khách hàng tự gánh chịu; và

- h) any software used in relation to the Invoice Reconciliation Solution is proprietary to the Bank and/or its third parties licensor(s).

bất kỳ phần mềm nào được sử dụng liên quan đến Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn đều thuộc sở hữu của Ngân hàng và/hoặc (các) bên cấp quyền thứ ba của Ngân hàng.

4. Ancillary Services

Các Dịch vụ Phụ trợ

4.1 Cash and Check Delivery and Collection Service

Dịch vụ Thu hộ và Chuyển giao Tiền và Séc

- 4.1.1 The Bank may offer cash collection service through designated branches or other partner banks where the deposits amount may not be verified immediately at the spot of collection. The Customer agrees that the cash deposits amount collected which are not verified immediately are subject to count by the Bank and/or the designated partner bank. If the amount indicated on the receipt ticket provided by the Customer differs from that of the Bank's and/or the designated partner bank's later cash count, the Bank's and/or the designated partner bank's count shall be final and conclusive, save in the case of manifest error.

Ngân hàng có thể cung cấp dịch vụ thu hộ tiền thông qua các chi nhánh được chỉ định hoặc các ngân hàng đối tác khác nơi số tiền gửi có thể không được xác minh ngay lập tức tại điểm thu tiền. Khách hàng đồng ý rằng số tiền gửi được thu hộ nhưng không được xác minh ngay lập tức có thể được Ngân hàng và/hoặc ngân hàng đối tác được chỉ định kiểm đếm. Nếu số tiền thể hiện trên phiếu thu do Khách hàng cung cấp khác với số tiền do Ngân hàng và/hoặc ngân hàng đối tác được chỉ định kiểm đếm sau đó, thì kiểm đếm của Ngân hàng và/hoặc ngân hàng đối tác được chỉ định sẽ là cuối cùng và quyết định, ngoại trừ trường hợp có sai sót rõ ràng.

- 4.1.2 The Bank may choose to collect cash/checks/drafts drawn in favour of the Customer by arranging a courier for pick-up and delivery, in the manner as determined by the Bank and agreed with the Customer.

Ngân hàng có thể lựa chọn thu hộ tiền/séc/hối phiếu được ký phát cho Khách hàng bằng cách thu xếp dịch vụ chuyển phát nhanh để thu hộ và chuyển giao, theo cách thức do Ngân hàng quyết định và thỏa thuận với Khách hàng.

- 4.1.3 By requesting a courier for the Cash and Check Delivery and Collection Service offered by the Bank, the Customer agrees that:

Bằng việc yêu cầu chuyển phát nhanh cho Dịch vụ Thu hộ và Chuyển giao Tiền và Séc do Ngân hàng cung cấp, Khách hàng đồng ý rằng:

- a) the Bank is authorized to select and appoint courier(s), or to procure a third party to select and appoint courier(s) to pick up and deliver the cash/checks/drafts, and the Bank will notify the Customer of any subsequent replacement of the courier;

Ngân hàng được phép lựa chọn và chỉ định (các) nhà cung cấp dịch vụ chuyển phát nhanh, hoặc thu xếp một bên thứ ba lựa chọn và chỉ định (các) nhà cung cấp dịch vụ chuyển phát nhanh để thu hộ và chuyển giao tiền/séc/hối phiếu, và Ngân hàng sẽ thông báo cho Khách hàng bất kỳ thay thế nào sau đó đối với nhà cung cấp dịch vụ chuyển phát nhanh;

- b) the Bank is authorized to arrange with the appointed courier to pick up or deliver the cash/checks/drafts, or hand back the rejected checks/drafts in such location(s) and according to such schedule(s) as agreed with the Customer in writing;

Ngân hàng được phép thu xếp với nhà cung cấp dịch vụ chuyển phát nhanh được chỉ định để thu hộ hoặc chuyển giao tiền/séc/hối phiếu, hoặc giao lại séc/hối phiếu bị từ chối tại (các) địa điểm và theo (các) phụ lục được thỏa thuận với Khách hàng bằng văn bản;

- c) the Customer instructs the Bank to credit and deposit the cash/checks/drafts received from the appointed courier into the Customer's specified account or accounts in accordance with the schedule agreed with the Customer and subject to the Account Terms;

Khách hàng chỉ thị cho Ngân hàng ghi có và gửi tiền/séc/hối phiếu nhận được từ nhà cung cấp dịch vụ chuyển phát nhanh được chỉ định vào tài khoản hoặc các tài khoản được chỉ định của Khách hàng theo phụ lục được thỏa thuận với Khách hàng và tùy thuộc vào các Điều khoản về Tài khoản;

- d) the Customer is responsible for making available the cash/checks/drafts at the agreed locations and by the agreed time for collection and delivery, and sealing each package of cash/checks/drafts in bags together with the appropriate bank-in slip prior to collection. In the event any such package shows any evidence of tampering (or is not contained in a bag pre-supplied by the appointed courier or the Bank), the Bank may refuse to accept such damaged or irregular package;

Khách hàng có trách nhiệm cung cấp tiền/séc/hối phiếu tại các địa điểm đã thỏa thuận và vào thời điểm đã thỏa thuận cho việc thu hộ và chuyển giao, và đặt mỗi cọc tiền/séc/hối phiếu vào các túi đóng kín cùng với phiếu đổi tiền trước thời điểm thu hộ.

Trong trường hợp bất kỳ cọc tiền/séc/hối phiếu nào như vậy cho thấy bất kỳ bằng chứng nào về việc đã bị làm xáo trộn (hoặc không được chứa đựng trong túi do nhà cung cấp dịch vụ chuyển phát nhanh hoặc Ngân hàng cung cấp trước), Ngân hàng có thể từ chối chấp nhận cọc tiền/séc/hối phiếu bị tổn hại hoặc bất thường đó;

- e) the Customer shall maintain detailed records (the “**Records**”) of each check/draft made available for the Cash and Check Delivery and Collection Service, including the amount and the serial number. The Records may consist of detailed check/draft deposit listing, photocopies of deposit slips or photocopies of the checks/drafts picked up or any such proof (providing reasonable evidence) of checks/drafts made available for the Cash and Check Delivery and Collection Service and the details thereto;

Khách hàng phải duy trì hồ sơ chi tiết (“**các Hồ sơ**”) của mỗi séc/hối phiếu được cung cấp cho Dịch vụ Thu hộ và Chuyển giao Tiền và Séc, kể cả số tiền và số seri. Các Hồ sơ có thể bao gồm chi tiết danh sách tiền gửi bằng séc/hối phiếu, bản sao các phiếu nộp tiền hoặc bản sao các séc/hối phiếu được thu hộ hoặc bất kỳ bằng chứng nào (cung cấp bằng chứng hợp lý) về các séc/hối phiếu được cung cấp cho Dịch vụ Thu hộ và Chuyển giao Tiền và Séc và các chi tiết liên quan đến các séc/hối phiếu đó;

- f) the Customer shall promptly provide such Records to the Bank upon the Bank’s request and acknowledges that if no Records are maintained with regard to checks/drafts that have been picked up by the Bank, the Bank will be unable to facilitate reconstruction or collection in case of loss, theft or misplacement of the checks/drafts. The Customer agrees to indemnify and hold the Bank harmless from any claims in such instance; and

Khách hàng phải ngay lập tức cung cấp các Hồ sơ đó cho Ngân hàng khi Ngân hàng có yêu cầu và xác nhận rằng nếu không có Hồ sơ nào được duy trì liên quan đến các séc/hối phiếu đã được Ngân hàng thu hộ, Ngân hàng sẽ không thể tạo điều kiện cho việc khôi phục hoặc thu hộ trong trường hợp các séc/hối phiếu bị mất, mất trộm hoặc thất lạc. Khách hàng đồng ý bồi thường và bảo đảm Ngân hàng không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ khiếu kiện nào trong trường hợp đó; và

- g) the arrangement of the courier by the Bank or the third party under the Cash and Check Delivery and Collection Service is at the risk of the Customer and the Bank shall only be liable in accordance with the Account Terms. The Bank shall bear no liability to the Customer for the failure of a relevant package to be collected or delivered (as the case may be) by the courier once the courier is on course to perform the Cash and Check Delivery and Collection Service. For the avoidance of doubt, the Customer acknowledges and accepts that the Bank is irrevocably and unconditionally released and discharged from such claims.

Khách hàng phải chịu rủi ro đối với việc Ngân hàng hoặc bên thứ ba thu xếp chuyển phát nhanh theo Dịch vụ Thu hộ và Chuyển giao Tiền và Séc và Ngân hàng sẽ chỉ chịu trách nhiệm theo các Điều khoản về Tài khoản. Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm với Khách hàng về việc cọc tiền/séc/hối phiếu liên quan không được nhà cung cấp dịch vụ chuyển phát nhanh thu hộ hoặc chuyển giao (tùy từng trường hợp) khi nhà cung cấp dịch vụ chuyển phát nhanh đang trong quá trình thực hiện Dịch vụ Thu hộ và Chuyển giao Tiền và Séc. Để tránh hiểu lầm, Khách hàng xác nhận và chấp nhận rằng Ngân hàng được miễn trừ và giải trừ không hủy ngang và vô điều kiện đối với các khiếu kiện đó.

The Customer acknowledges that by signing the application form for the Service Terms (“Application Form”), it is bound by these Service Terms. Each payment and collection service pursuant to the Application Form is subject to the Account Documentation.

Khách hàng xác nhận rằng bằng việc ký mẫu đơn yêu cầu cung cấp các Điều khoản về Dịch vụ (“Mẫu Đơn Yêu cầu”), Khách hàng chịu ràng buộc bởi các Điều khoản về Dịch vụ này. Mỗi dịch vụ thu hộ và chi hộ theo Mẫu Đơn Yêu cầu tùy thuộc vào Tài liệu Tài khoản.

Jurisdictions Specific Provisions Exhibit

Phụ đính các Quy định Cụ thể theo Vùng Lãnh thổ

Australia

Úc

1. Wholesale Lockbox Service.

Dịch vụ Kết sất dành cho Giao dịch Thanh toán giữa các Doanh nghiệp.

In addition to the terms applicable to Wholesale Physical Lockbox Service as set-out in section 3.2, the following terms shall apply in respect of Wholesale Lockbox Service in Australia:

Ngoài các điều khoản áp dụng đối với Dịch vụ Kết sất dành cho Giao dịch Thanh toán giữa các Doanh nghiệp như được quy định tại phần 3.2, các điều khoản sau đây sẽ áp dụng đối với Dịch vụ Kết sất dành cho Giao dịch Thanh toán giữa các Doanh nghiệp tại Úc:

- a) The Physical Lockbox will be opened by the Customer with Australia Post, and the term 'Remittance Documents' shall include information about all Items received by the Bank (whether through the Physical Lockbox or otherwise) and electronic payments for the credit of the Account/s;

Kết sất sẽ được Khách hàng mở tại Hãng Bưu chính Australia Post, và thuật ngữ 'các Tài liệu Chuyển tiền' sẽ bao gồm cả thông tin về tất cả các Công cụ mà Ngân hàng nhận được (dù có thông qua Kết sất hay không) và các khoản thanh toán điện tử để ghi có vào (các) Tài khoản;

- b) The Wholesale Lockbox Service shall be restricted to Items and payments in Australian Dollars that are payable by or received from banks in Australia;

Dịch vụ Kết sất dành cho Giao dịch Thanh toán giữa các Doanh nghiệp sẽ được hạn chế ở các Công cụ và các khoản thanh toán bằng Đô la Úc được thanh toán bởi hoặc nhận được từ các ngân hàng tại Úc;

- c) **Electronic Lockbox.** The Bank will, from time to time, provide to the Customer an electronic mail address and/or a facsimile number. The Bank and the Customer may mutually agree certain unique identifying information. The Customer may provide information regarding the electronic mail address, the facsimile number and any agreed unique identifier/s to persons that intend to make payment/s to the Customer electronically or via Items, including Items deposited in the Physical Lockbox. The Bank will periodically monitor receipt by it of electronic mail or facsimile for information regarding payments for the credit of the Account/s and the underlying obligation to pay the Customer, such as invoice numbers and amounts, etc., along with any agreed unique identifier/s, or relevant information regarding Items deposited in the Physical Lockbox or electronic transfers for credit to the Account/s (collectively, "**Remittance information**");

Kết sất Điện tử. Ngân hàng sẽ, vào từng thời điểm, cung cấp cho Khách hàng một địa chỉ thư điện tử và/hoặc một số fax. Ngân hàng và Khách hàng có thể cùng thống nhất một số thông tin nhận dạng đặc thù. Khách hàng có thể cung cấp thông tin về địa chỉ thư điện tử, số fax và bất kỳ (các) thông tin nhận dạng đặc thù đã thống nhất nào cho những người dự kiến thực hiện (các) khoản thanh toán cho Khách hàng theo hình thức điện tử hoặc thông qua các Công cụ, kể cả các Công cụ được gửi trong Kết sất. Ngân hàng sẽ định kỳ theo dõi việc Ngân hàng nhận được thư điện tử hoặc fax đối với thông tin về các khoản thanh toán để ghi có vào (các) Tài khoản và nghĩa vụ cơ sở đối với việc thanh toán cho Khách hàng, chẳng hạn như số hóa đơn và số tiền, ..., cùng với bất kỳ (các) thông tin nhận dạng đặc thù đã thống nhất nào, hoặc thông tin liên quan về các Công cụ được gửi trong Kết sất hoặc các khoản chuyển tiền điện tử để ghi có vào (các) Tài khoản (được gọi chung là "**Thông tin Chuyển tiền Điện tử**");

- d) **Remittance Documents, Remittance information and Association:** Scanned images of the Remittance Documents shall be made available to the Customer on the Bank's electronic banking platform. The Customer shall promptly review the images and notify the Bank of any images that are not clear. The Bank will also manually extract relevant information available in the Remittance Documents and the Remittance information, which shall be systemically mapped and associated with Items and/or electronic transfers to the Accounts. The Customer is aware and acknowledges that such association is based on system logic and where any information differs from the contents of Items or payments received, including by reason of errors during extraction of the information, association will not occur or may be incorrect. The Customer agrees that the Bank shall have no responsibility to ensure such association is complete and/or correct, or that association can be made, and shall not be liable therefor.

Tài liệu Chuyển tiền, Thông tin Chuyển tiền Điện tử và Liên kết: Các hình ảnh quét của các Tài liệu Chuyển tiền sẽ được cung cấp cho Khách hàng trên nền tảng ngân hàng điện tử của Ngân hàng. Khách hàng phải ngay lập tức xem lại các hình ảnh và thông báo cho Ngân hàng bất kỳ hình ảnh nào không rõ. Ngân hàng cũng sẽ trích lục thủ công thông tin liên quan có trong các Tài liệu Chuyển tiền và Thông tin Chuyển tiền Điện tử, các thông tin đó sẽ được sắp xếp theo hệ thống và liên kết với các Công cụ và/hoặc các khoản chuyển tiền điện tử đến các Tài khoản. Khách hàng biết và xác nhận rằng liên kết đó dựa trên logic hệ thống và trong trường hợp bất kỳ thông tin nào khác với nội dung của các Công cụ hoặc các khoản thanh toán nhận được, kể cả do sai sót trong quá trình trích lục thông tin, liên kết sẽ không xảy ra hoặc có thể không chính xác. Khách hàng đồng ý rằng Ngân hàng sẽ không có trách nhiệm bảo đảm liên kết đó hoàn chỉnh và/hoặc chính xác, hoặc liên kết đó có thể được thực hiện, và sẽ không chịu trách nhiệm về việc đó.

2. New Payments Platform (NPP) Nền tảng Thanh toán Mới (NPP)

The following terms ("**NPP Terms**") shall apply to the Customer's use of the NPP Service offered by the Bank:

Các điều khoản sau ("**các Điều khoản NPP**") sẽ áp dụng đối với việc Khách hàng sử dụng Dịch vụ NPP do Ngân hàng cung cấp:

- a) The NPP Service allows the Customer to: (1) make any NPP Funds Transfers and, where applicable, any PayID Lookups; (2) make any PayID Registration; (3) make any PayID Transfers; and/or (4) receive any NPP Collections.

Dịch vụ NPP cho phép Khách hàng: (1) thực hiện việc Chuyển tiền NPP và, nếu áp dụng, việc Tra cứu PayID; (2) thực hiện việc Đăng ký PayID; (3) thực hiện việc Chuyển PayID; và/hoặc (4) nhận các khoản Thu hộ NPP.

- b) The Customer agrees and acknowledges that the NPP Service is subject to the NPP Rules and the Osko Rules, as applicable.

Khách hàng đồng ý và thừa nhận rằng Dịch vụ NPP phải tuân theo Quy định NPP và Quy định Osko, nếu có.

- c) The Bank may provide the NPP Service through a third-party correspondent bank as may be notified by the Bank to the Customer from time to time ("**Correspondent Bank**"), and such a Correspondent Bank may not be an affiliate or subsidiary of the Bank. By accepting these NPP Terms, the Customer consents to the engagement by the Bank of the Correspondent Bank on such terms as may be agreed between the Bank and the Correspondent Bank from time to time.

Ngân hàng có thể cung cấp Dịch vụ NPP thông qua ngân hàng đại lý thứ ba bằng việc thông báo cho Khách hàng tùy từng thời điểm ("**Ngân hàng Đại lý**"), và Ngân hàng Đại lý đó không được là một bên liên kết hoặc công ty con của Ngân hàng. Bằng việc chấp thuận các Điều khoản NPP này, Khách hàng đồng ý cho phép sự hợp tác giữa Ngân hàng và Ngân hàng Đại lý theo các điều khoản được thỏa thuận giữa Ngân hàng và Ngân hàng Đại lý tùy từng thời điểm.

- d) **NPP Funds Transfers and PayID Lookups / Chuyển tiền NPP và Tra cứu PayID**

(1) The Customer may issue an Instruction for a funds transfer to be processed through NPP by providing the beneficiary's account details or PayID to the Bank, by any means acceptable to the Bank ("**NPP Funds Transfer**"). In the latter case, the Bank will verify the registration of the beneficiary's PayID in the NPP Addressing Database and, if there is a valid registration, the Bank will make the beneficiary's name or PayID Name visible to the Customer, at the Bank's discretion, either before an Instruction for an NPP Funds Transfer is processed and transmitted or after that (in an Account Statement).

Khách hàng có thể phát hành Chỉ thị xử lý việc chuyển tiền thông qua NPP bằng việc cung cấp thông tin tài khoản hoặc PayID của bên thụ hưởng cho Ngân hàng, theo bất kỳ phương thức nào Ngân hàng chấp thuận ("**Chuyển tiền NPP**"). Trong trường hợp cung cấp PayID, Ngân hàng sẽ xác nhận lại việc đăng ký PayID của bên thụ hưởng trong Cơ sở Dữ liệu Địa chỉ NPP và, nếu việc đăng ký hợp lệ, Ngân hàng sẽ hiển thị tên hoặc Tên PayID của bên thụ hưởng cho Khách hàng, theo quyền quyết định của Ngân hàng, trước khi một Chỉ thị Chuyển tiền NPP được xử lý và thực hiện hoặc sau đó (trong một Sao kê Tài khoản).

(2) If the Bank makes the beneficiary's name or PayID Name visible to the Customer before an Instruction for an NPP Funds Transfer is processed and transmitted ("**PayID Lookup**"), the Customer will be responsible for ensuring that, prior to confirming the respective Instruction, such beneficiary's name or PayID Name matches the intended beneficiary.

Nếu Ngân hàng hiển thị tên hoặc Tên PayID của bên thụ hưởng cho Khách hàng trước khi một Chỉ thị Chuyển tiền NPP được xử lý và thực hiện ("**Tra cứu PayID**"), Khách hàng sẽ phải chịu trách nhiệm đảm bảo rằng, trước khi xác nhận Chỉ thị tương ứng, tên hoặc Tên PayID của bên thụ hưởng trùng khớp với người thụ hưởng dự kiến.

(3) The Customer acknowledges and agrees that an NPP Funds Transfer may be processed using Osko and shall be subject to a maximum value per individual NPP Funds Transfer, as may be advised by the Bank to the Customer from time to time.

Khách hàng xác nhận và đồng ý rằng việc Chuyển tiền NPP có thể được xử lý bằng Osko và phải tuân thủ giá trị tối đa mỗi lần Chuyển tiền NPP cá nhân, như được Ngân hàng thông báo cho Khách hàng tùy từng thời điểm.

(4) The Bank will notify the Customer on the status of each successful, failed or rejected Instruction for an NPP Funds Transfer within such time and in the manner as may be determined by the Bank from time to time.

Ngân hàng sẽ thông báo cho Khách hàng tình trạng của từng Chỉ thị Chuyển tiền NPP thành công, thất bại hoặc bị từ chối trong thời hạn và cách thức do Ngân hàng quyết định tùy từng thời điểm.

(5) The Bank will not be required to verify that any name or PayID Name registered in the NPP Addressing Database matches the intended beneficiary of any Instruction for an NPP Funds Transfer. Any Instruction for an NPP Funds Transfer that has been confirmed by the Customer in accordance with section 2.d(2) above will be deemed irrevocable and the Customer will not be able to cancel, stop or perform any changes to such Instruction.

Ngân hàng sẽ không bị bắt buộc phải xác nhận bất kỳ tên hoặc Tên PayID nào đăng ký trong Cơ sở Dữ liệu Địa chỉ NPP trùng khớp với người thụ hưởng ghi trong Chỉ thị Chuyển tiền NPP. Bất kỳ Chỉ thị Chuyển tiền NPP nào đã được Khách hàng xác nhận theo phần 2.d)(2) ở trên sẽ được coi là không thể thu hồi và Khách hàng sẽ không được hủy bỏ, ngừng hoặc thực hiện bất kỳ thay đổi nào với Chỉ thị.

(6) The Customer shall only make a PayID Lookup for the purpose of immediate initiation of an NPP Funds Transfer, and the Customer shall not store any third party PayIDs for initiation of an NPP Funds Transfer on a future date.

Khách hàng sẽ chỉ thực hiện Tra cứu PayID cho mục đích thực hiện ngay lập tức một lệnh Chuyển tiền NPP, và Khách hàng sẽ không lưu trữ bất kỳ PayID nào của các bên thứ ba để thực hiện lệnh Chuyển tiền NPP vào một ngày trong tương lai.

(7) As may be advised by the Bank to the Customer from time to time, the Customer will only be able to make a limited number of PayID Lookups before actually confirming an Instruction for an NPP Funds Transfer, and in case of any breach or any inappropriate, fraudulent or suspicious use by the Customer (in the Bank's opinion), the Bank may suspend or discontinue the Customer's use of the NPP Service without further notice.

Như được Ngân hàng thông báo cho Khách tùy từng thời điểm, Khách hàng sẽ chỉ được thực hiện một số lượng Tra cứu PayID nhất định trước khi xác nhận Chỉ thị Chuyển tiền NPP, và trong trường hợp Khách hàng vi phạm hoặc có mục đích sử dụng không phù hợp, gian dối hoặc khả nghi (theo quan điểm của Ngân hàng), Ngân hàng có thể tạm hoãn hoặc ngưng cung cấp sử dụng dịch vụ NPP của Khách hàng mà không thông báo trước.

e) **PayID Registration/ Đăng ký PayID**

(1) The Customer may, at its discretion: (a) provide the Bank with a Customer's Identifier so that it may be linked to a Customer's Account held with the Bank, creating a Customer's PayID; and then (b) generate a PayID Name to be associated with such Customer's PayID (individually and collectively, "PayID Registration"); provided that the Bank will require a reasonable opportunity to act on any such requests.

Khách hàng có thể, theo quyền quyết định của mình: (a) cung cấp cho Ngân hàng Thông tin Nhận dạng của Khách hàng để có thể được liên kết với một Tài khoản của Khách hàng được duy trì tại Ngân hàng, khởi tạo PayID của Khách hàng; và sau đó (b) tạo Tên PayID liên quan đến PayID của Khách hàng đó (gọi riêng và gọi chung là "Đăng ký PayID"); với điều kiện là Ngân hàng sẽ yêu cầu lý do hợp lý để thực hiện bất kỳ yêu cầu nào như vậy.

(2) The Customer's PayID Name shall not be misleading or inappropriate and shall reasonably and accurately represent the Customer (in the Bank's opinion).

Tên PayID của Khách hàng sẽ không gây nhầm lẫn hay không phù hợp và sẽ thể hiện hợp lý và chính xác Khách hàng (theo ý kiến của Ngân hàng).

(3) The Customer may create more than one (1) PayIDs for the same Account held with the Bank, provided that each PayID is unique. In addition, the Customer shall not use a particular PayID for multiple accounts at any given time, whether that would be for an Account held with the Bank or an account held with another NPP Participant.

Khách hàng có thể khởi tạo nhiều hơn một (1) PayID cho cùng một Tài khoản được duy trì tại Ngân hàng, với điều kiện là mỗi PayID là duy nhất. Ngoài ra, Khách hàng sẽ không sử dụng một PayID cụ thể cho nhiều tài khoản tại bất kỳ thời điểm cụ thể nào, dù PayID đó là cho một Tài khoản được duy trì tại Ngân hàng hay một tài khoản của một Bên tham gia NPP khác.

(4) The Customer may update or close its PayID by providing the relevant information to the Bank and/or completing the relevant process as may be advised by the Bank from time to time; provided that the Bank will require a reasonable opportunity to act on any such request.

Khách hàng có thể cập nhật hoặc đóng PayID của mình bằng cách cung cấp thông tin liên quan cho Ngân hàng và/hoặc hoàn thành quy trình liên quan theo thông báo của Ngân hàng vào từng thời điểm; với điều kiện là Ngân hàng sẽ yêu cầu lý do hợp lý để thực hiện bất kỳ yêu cầu nào như vậy.

(5) The Customer's PayID may be suspended or deregistered by the Bank in the following circumstances: (a) the Customer intends to link an Identifier already used for PayID Registration, to an account held with another NPP Participant; (b) the Customer has changed the relevant Identifier; (c) the Account used for PayID Registration has been closed; (d) after a period of inactivity; (e) the Bank identifies or reasonably suspects any fraudulent activity in relation to the use of the Customer's PayID; and/or (f) in the Bank's reasonable discretion. A confirmation of the suspension or deregistration will be provided by the Bank to the Customer within such time and in the manner as determined by the Bank.

PayID của Khách hàng có thể bị Ngân hàng đình chỉ hoặc hủy đăng ký trong các trường hợp sau: (a) Khách hàng liên kết Thông tin Nhận dạng đã được sử dụng để Đăng ký PayID với tài khoản của một Bên tham gia NPP khác; (b) Khách hàng thay đổi Thông tin Nhận dạng liên quan; (c) Tài khoản được sử dụng để Đăng ký PayID bị đóng; (d) sau một thời gian không hoạt động; (e) Ngân hàng phát hiện hoặc có cơ sở cho rằng có hành vi gian lận liên quan đến việc sử dụng PayID của Khách hàng; và/hoặc (f) theo quyền quyết định hợp lý của Ngân hàng. Ngân hàng sẽ gửi xác nhận đình chỉ hoặc hủy đăng ký cho Khách hàng trong thời hạn và cách thức do Ngân hàng quyết định tùy từng thời điểm.

(6) The Customer represents and warrants to the Bank that, at all times during the term of these NPP Terms and for the purpose of any PayID Registration and/or any PayID Transfer: (a) the Customer is the true holder of the Identifier that is provided to the Bank; (b) such Identifier is current, accurate and complete; and (c) where applicable, the Customer's PayID reasonably and accurately represents the Customer.

Khách hàng cam đoan và bảo đảm với Ngân hàng rằng, vào mọi thời điểm trong thời gian có hiệu lực của các Điều khoản NPP và cho mục đích Đăng ký PayID và/hoặc Chuyển PayID: (a) Khách hàng là chủ sở hữu thực sự của Thông tin Nhận dạng cung cấp cho Ngân hàng; (b) Thông tin Nhận dạng này là thông tin cập nhật nhất, chính xác và đầy đủ; và (c) nếu áp dụng, PayID của Khách hàng thể hiện hợp lý và chính xác Khách hàng.

(7) The Customer shall notify the Bank as soon as practicable if there is any change to the Identifier provided to the Bank and/or the Account used for PayID Registration.

Khách hàng sẽ thông báo cho Ngân hàng trong thời gian sớm nhất có thể nếu có bất kỳ thay đổi nào về Thông tin Nhận dạng cung cấp cho Ngân hàng và/hoặc Tài khoản được sử dụng để Đăng ký PayID.

(8) The Customer acknowledges and agrees that: (a) any NPP Participant may perform a PayID lookup of the Customer's PayID for the purpose of verifying and/or identifying the Customer's legal entity name and/or PayID Name as part of NPP-related services; (b) the NPP Addressing Database is hosted and managed by the NPP Operator, outside the Bank's systems; (c) the Bank is authorized to rely on any information received from the Customer for the purpose of any PayID Registration and/or any PayID Transfer; and (d) where the Customer's PayID is locked, it may not be updated and/or used for any NPP Collections or any PayID Transfers.

Khách hàng xác nhận và đồng ý rằng: (a) bất kỳ một Bên tham gia NPP có thể thực hiện tra cứu PayID của Khách hàng cho mục đích xác nhận và/hoặc định danh tên pháp nhân và/hoặc Tên PayID của Khách hàng như một phần dịch vụ liên quan đến NPP; (b) Cơ sở Dữ liệu Địa chỉ NPP được lưu trữ và quản lý bởi Nhà điều hành NPP, bên ngoài hệ thống của Ngân hàng; (c) Ngân hàng được ủy quyền để xử lý theo bất kỳ thông tin nào nhận được từ Khách hàng cho mục đích Đăng ký PayID và/hoặc Chuyển PayID; và (d) trong trường hợp PayID của Khách hàng bị khóa, PayID của Khách hàng không thể được cập nhật và/hoặc sử dụng để Thu hộ NPP hoặc Chuyển PayID.

f) **PayID Transfers/Chuyển PayID**

(1) The Customer may make any of the following PayID-related transfers ("PayID Transfers") by providing the relevant information to the Bank and/or completing the relevant process as may be advised by the Bank from time to time: (a) transferring the Customer's existing PayID which was created for an Account held with the Bank, to another Account held with the Bank; (b) transferring the Customer's existing PayID which was created for an Account held with the Bank, to an account held with another NPP Participant; or (c) transferring the Customer's existing PayID which was created for an account held with another NPP Participant, to an Account held with the Bank.

Khách hàng có thể thực hiện bất kỳ việc chuyển liên quan đến PayID nào sau đây ("Chuyển PayID") bằng cách cung cấp thông tin liên quan cho Ngân hàng và/hoặc hoàn thành quy trình liên quan theo thông báo của Ngân hàng vào từng thời điểm: (a) chuyển PayID hiện có của Khách hàng mà đã được khởi tạo cho một Tài khoản được duy trì tại Ngân hàng, cho một Tài khoản khác được duy trì tại Ngân hàng; (b) chuyển PayID hiện có của Khách hàng mà đã được khởi tạo cho một Tài khoản được duy trì tại Ngân hàng, cho một tài khoản của một Bên tham gia NPP khác; hoặc (c) chuyển PayID hiện có của Khách hàng mà đã được khởi tạo cho một tài khoản của một Bên tham gia NPP khác, cho một Tài khoản được duy trì tại Ngân hàng.

(2) The Bank will require a reasonable opportunity to act on any request for a PayID Transfer by the Customer.

Ngân hàng sẽ yêu cầu lí do hợp lý để thực hiện bất kỳ yêu cầu Chuyển PayID nào của Khách hàng.

g) **NPP Collections/ Thu hộ NPP**

(1) Where the Customer is the intended beneficiary of a funds transfer effected through NPP, the relevant payer may be able to identify the Customer by using the Customer's PayID or details of an Account held with the Bank ("**NPP Collections**").

Trong trường hợp Khách hàng là bên thụ hưởng dự kiến của khoản chuyển tiền được thực hiện qua NPP, bên thanh toán liên quan có thể nhận dạng Khách hàng bằng cách sử dụng PayID của Khách hàng hoặc thông tin Tài khoản được duy trì tại Ngân hàng ("**Thu hộ NPP**").

(2) The Customer agrees and acknowledges that keeping the Customer's PayID up-to-date is critical for avoiding any erroneous NPP Collections.

Khách hàng đồng ý và xác nhận rằng việc cập nhật PayID của Khách hàng là rất quan trọng để tránh việc sai sót khi Thu hộ NPP.

h) With respect to the Customer's Identifier, PayID and any other applicable information (including any personal information), the Customer consents to their collection, storage and use by and/or their disclosure to: (1) the NPP Operator, the Osko Operator (including any of its service providers), SWIFT, the RBA, the Correspondent Bank and/or any NPP Participant for the purpose of the NPP Service and/or as may be prescribed by the NPP Rules and/or the Osko Rules; (2) any customer of an NPP Participant that intends to make a funds transfer through NPP where the Customer is the intended beneficiary; (3) the Bank's agents; and/or (4) any regulatory bodies, government agencies and law enforcement bodies. This consent shall survive the termination of these NPP Terms.

Liên quan về Thông tin Nhận dạng, PayID và bất kỳ thông tin áp dụng khác (bao gồm thông tin cá nhân) của Khách hàng, Khách hàng đồng ý cho các bên sau đây thu thập, lưu trữ và sử dụng và/hoặc được tiết lộ cho: (1) Nhà điều hành NPP, Nhà điều hành Osko (bao gồm bất kỳ các bên cung cấp dịch vụ của nhà điều hành), SWIFT, RBA, Ngân hàng Đại lý và/hoặc bất kỳ Bên tham gia NPP cho mục đích cung cấp dịch vụ NPP và/hoặc theo quy định tại Quy định NPP và/hoặc Quy định Osko; (2) bất kỳ khách hàng nào của Bên tham gia NPP có dự định chuyển tiền qua NPP trong trường hợp Khách hàng là bên thụ hưởng dự kiến; (3) đại lý của Ngân hàng; và/hoặc (4) bất kỳ các cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp có thẩm quyền. Sự đồng ý này sẽ giữ nguyên hiệu lực sau khi các Điều khoản NPP hết hiệu lực.

- i) Without prejudice to any limitation of liability under the Account Terms or the Service Terms, neither the Bank, nor the NPP Operator or the Osko Operator will be liable to the Customer or any third party for any direct, indirect or consequential losses, liabilities, costs, damages, claims, actions or proceedings of any kind whatsoever in respect to any matter of whatsoever nature in connection with the NPP Service arising from: (1) the Customer's negligence, misconduct or breach of any of these NPP Terms; (2) the Customer's failure to maintain an up-to-date PayID; (3) the Customer's failure to provide an accurate Identifier to the Bank; (4) the Bank's compliance with any Instruction for an NPP Funds Transfer issued by the Customer (including in case of any errors in the Instruction issued and/or confirmed by the Customer, such as erroneous PayID or details of a beneficiary); (5) any misuse or any purported or fraudulent use of the Customer's PayID, including instances where online fraud is perpetrated by way of any Malware; (6) any disclosure of any information which the Customer has consented in accordance with section 2.h) above or where any collection, use or disclosure of information is permitted or required to be disclosed under applicable law; (7) any (a) failure, (b) delay, (c) error or (d) non-transmission of information, which is due to any system maintenance, breakdown or non-availability of any network, software or hardware of the Bank, the NPP Operator, the Osko Operator, SWIFT, the RBA and/or the Correspondent Bank; or (8) the suspension, termination or discontinuance of the Customer's use of the NPP Service. This limitation of liability shall survive the termination of the Service Terms.

Không ảnh hưởng đến bất kỳ giới hạn trách nhiệm nào theo các Điều khoản về Tài khoản hoặc các Điều khoản về Dịch vụ, Ngân hàng, Nhà điều hành NPP hay Nhà điều hành Osko sẽ không chịu trách nhiệm với Khách hàng hoặc bất kỳ bên thứ ba đối với bất kỳ tổn thất, trách nhiệm pháp lý, phí tổn, thiệt hại, khiếu nại, khiếu kiện hoặc thủ tục tố tụng trực tiếp, gián tiếp hoặc ngẫu nhiên xảy ra do hậu quả dưới bất kỳ hình thức nào liên quan tới bất kỳ vấn đề dưới bất kỳ hình thức nào trong việc cung cấp Dịch vụ NPP phát sinh từ: (1) sự sơ suất, hành vi sai trái hoặc vi phạm bất kỳ các Điều khoản NPP của Khách hàng; (2) Khách hàng không cập nhật thường xuyên PayID; (3) Khách hàng không cung cấp chính xác Thông tin Nhận dạng cho Ngân hàng; (4) Ngân hàng tuân thủ theo bất kỳ Chỉ thị Chuyển tiền NPP do Khách hàng phát hành (bao gồm trường hợp có lỗi trong Chỉ thị do Khách hàng phát hành và/hoặc xác nhận, ví dụ như sai PayID hoặc thông tin của bên thụ hưởng); (5) bất kỳ việc sử dụng sai mục đích hoặc có cơ sở cho rằng có vi phạm khi sử dụng PayID của Khách hàng, bao gồm trường hợp vi phạm trực tuyến thông qua Phần mềm Độc hại; (6) bất kỳ việc tiết lộ thông tin mà Khách hàng đã đồng ý cho phép theo phần 2.h) nêu trên hoặc trong trường hợp việc thu thập, sử dụng hoặc tiết lộ thông tin được cho phép hoặc phải thực hiện theo quy định pháp luật; (7) bất kỳ việc (a) không thực hiện, (b) trì hoãn, (c) sai sót, (d) không truyền tải thông tin, do hệ thống bảo trì, sự cố hoặc không khả dụng của hệ thống mạng, phần mềm hoặc phần cứng của Ngân hàng, Nhà điều hành NPP, Nhà điều hành Osko, SWIFT, RBA và/hoặc Ngân hàng Đại lý; hoặc (8) việc đình chỉ, chấm dứt hoặc ngưng sử dụng dịch vụ NPP của Khách hàng. Giới hạn trách nhiệm sẽ giữ nguyên hiệu lực sau khi các Điều khoản về Dịch vụ hết hiệu lực.

- j) Without prejudice to any indemnity under the Account Terms or Service Terms, the Customer will indemnify, defend and hold the Bank, its agents, employees, officers and directors harmless from and against any claims, proceedings, actions, losses, damages, costs (including all legal costs on an indemnity basis), liabilities or expenses, whether foreseeable or not, resulting from or arising in connection with: (1) any fault, act or omission by the Customer (including but not limited to the Customer's negligence, misconduct or breach of any of these NPP Terms); (2) the Bank's compliance with any Instruction for an NPP Funds Transfer issued by the Customer; and/or (3) any indemnity or undertaking given by the Bank to the NPP Operator, the Osko Operator, the RBA, the Correspondent Bank and/or any NPP Participant in connection with the NPP Service. This indemnity obligation shall survive the termination of the Service Terms.

Không ảnh hưởng đến bất kỳ quy định bồi thường theo các Điều khoản về Tài khoản hoặc các Điều khoản về Dịch vụ, Khách hàng phải bồi thường, bảo vệ và bảo đảm cho Ngân hàng, đại lý, nhân viên, cán bộ và giám đốc của Ngân hàng, không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ khiếu kiện, thủ tục tố tụng, khiếu nại, tổn thất, thiệt hại, phí tổn (bao gồm toàn bộ phí luật sư trên cơ sở bồi thường), trách nhiệm hoặc chi phí, dù biết trước hay không, phát sinh từ hoặc liên quan đến: (1) bất kỳ lỗi, hành vi hoặc việc không thực hiện của Khách hàng (bao gồm nhưng không giới hạn do sự sơ suất, hành vi sai trái hoặc vi phạm bất kỳ các Điều khoản NPP của Khách hàng); (2) Ngân hàng tuân thủ theo bất kỳ Chỉ thị Chuyển tiền NPP do Khách hàng phát hành; và/hoặc (3) bất kỳ việc bồi thường hoặc cam kết của Ngân hàng với Nhà điều hành NPP, Nhà điều hành Osko, RBA, Ngân hàng Đại lý và/hoặc bất kỳ Bên tham gia NPP liên quan đến dịch vụ NPP. Nghĩa vụ bồi thường này sẽ giữ nguyên hiệu lực sau khi các Điều khoản về Dịch vụ hết hiệu lực.

- k) The Bank may, for any reason, at any time and without prior notice, suspend the Customer's use of the NPP Service or terminate the NPP Terms.

Ngân hàng có thể, bất kể lý do, vào bất kỳ thời điểm nào không cần thông báo trước, tạm ngưng việc sử dụng Dịch vụ NPP của Khách hàng hoặc chấm dứt các Điều khoản NPP.

- l) Any amendments or supplements to these NPP Terms that are required by law, regulation, the NPP Rules and/or the Osko Rules may be implemented immediately or as required by that law, regulation, NPP Rule and/or Osko Rule, as applicable.

Bất kỳ sửa đổi hoặc bổ sung của các Điều khoản NPP thực hiện theo quy định pháp luật, Quy định NPP và/hoặc Quy định Osko có thể được thực hiện ngay lập tức hoặc theo quy định pháp luật đó, Quy định NPP và/hoặc Quy định Osko, tùy trường hợp.

- m) As used in these NPP Terms, the following terms shall have the meaning ascribed hereto:

Trong các Điều khoản NPP, những thuật ngữ sau có nghĩa là:

- **"Correspondent Bank"** as defined in section 2.c) above.
"Ngân hàng Đại lý" được định nghĩa tại phần 2.c) nêu trên.
- **"Identifier"** means any identifier of an account holder as may be supported by the Bank from time to time.
"Thông tin Nhận dạng" bao gồm bất kỳ thông tin nhận dạng nào của chủ tài khoản được Ngân hàng hỗ trợ tùy từng thời điểm.

- **“Malware”** means computer viruses, bugs or other malicious, destructive or corrupting software, code, agent, program or macros, and/or phishing or social engineering schemes which utilize computer software or telecommunications to obtain personal data or any other personal information for malicious or fraudulent purposes.
“Phần mềm Độc hại” có nghĩa là vi rút máy tính, lỗi hoặc phần mềm, mã, tác nhân, chương trình hoặc macro độc hại, phá hoại hoặc làm hỏng khác, và/hoặc các hành vi hay kế hoạch kỹ thuật lừa đảo sử dụng phần mềm máy tính hoặc viễn thông để lấy dữ liệu cá nhân hoặc bất kỳ thông tin cá nhân khác cho mục đích xấu hoặc lừa đảo.
- **“NPP”** means the New Payments Platform, a payment system in Australia operated by the NPP Operator.
“NPP” có nghĩa là Nền tảng Thanh toán Mới, một hệ thống thanh toán tại Úc được vận hành bởi Nhà điều hành NPP.
- **“NPP Addressing Database”** means the central addressing depository of PayIDs, which has been established by the NPP Operator.
“Cơ sở Dữ liệu Địa chỉ NPP” có nghĩa là địa chỉ trung tâm lưu giữ PayID, do Nhà điều hành NPP thiết lập.
- **“NPP Collection”** as defined in section 2.g) above.
“Thu hộ NPP” được định nghĩa tại phần 2.g) nêu trên.
- **“NPP Funds Transfer”** as defined in section 2.d)1. above.
“Chuyển tiền NPP” được định nghĩa tại phần 2.d)1. nêu trên.
- **“NPP Operator”** means NPP Australia Limited or any other person which takes over the operation of NPP.
“Nhà điều hành NPP” có nghĩa là NPP Australia Limited hoặc bất kỳ bên khác tiếp quản việc điều hành NPP.
- **“NPP Participant”** means any bank or financial institution that is a member of NPP.
“Bên tham gia NPP” có nghĩa là bất kỳ ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng là thành viên của NPP.
- **“NPP Rules”** means any rules, guidelines and procedures imposed by the NPP Operator from time to time with respect to NPP.
“Quy định NPP” có nghĩa là bất kỳ quy định, hướng dẫn và quy trình do Nhà điều hành NPP đề ra với NPP tùy từng thời điểm.
- **“NPP Service”** means the NPP service offered by the Bank, which consists of the services described in section 2.a) above.
“Dịch vụ NPP” có nghĩa là dịch vụ NPP do Ngân hàng cung cấp, bao gồm các dịch vụ được mô tả tại phần 2.a) nêu trên.
- **“NPP Terms”** as defined in the first paragraph of section 2 above.
“các Điều khoản NPP” được định nghĩa tại đoạn đầu tiên phần 2 nêu trên.
- **“Osko”** means the Osko payment service provided by the Osko Operator which allows the processing of faster funds transfers through NPP.
“Osko” có nghĩa là dịch vụ thanh toán Osko do Nhà điều hành Osko cung cấp, cho phép việc xử lý chuyển tiền qua NPP nhanh hơn.
- **“Osko Operator”** means BPAY Pty Ltd or any other person which takes over the operation of Osko.
“Nhà điều hành Osko” có nghĩa là BPAY Pty Ltd hoặc bất kỳ bên khác tiếp quản việc điều hành Osko.
- **“Osko Rules”** means any rules, guidelines and procedures imposed by the Osko Operator from time to time with respect to Osko.
“Quy định Osko” có nghĩa là bất kỳ quy định, hướng dẫn và quy trình do Nhà điều hành Osko đề ra với Osko tùy từng thời điểm.
- **“PayID”** means an Identifier which is linked, through PayID Registration, to an account held by a customer of an NPP Participant.
“PayID” có nghĩa là Thông tin Nhận dạng được liên kết, thông qua Đăng ký PayID, với tài khoản do khách hàng của Bên tham gia NPP mở.
- **“PayID Lookup”** as defined in section 2.d)2. above.
“Tra cứu PayID” như được định nghĩa tại phần 2.d)2. nêu trên.
- **“PayID Name”** means an alternative name generated by a customer of an NPP Participant.
- **“Tên PayID”** nghĩa là tên thay thế do khách hàng của Bên tham gia NPP tạo ra.
“PayID Registration” as defined in section 2.e)1. above.
“Đăng ký PayID” được định nghĩa tại phần 2.e)1. nêu trên.
- **“PayID Transfers”** as defined in section 2.f)1. above.
“Chuyển PayID” như được định nghĩa tại phần 2.f)1. nêu trên.
- **“RBA”** means the Reserve Bank of Australia.
“RBA” có nghĩa là Ngân hàng Dự trữ Úc (Reserve Bank of Australia).
- **“SWIFT”** means S.W.I.F.T. Domestic Australia Pty Limited.
“SWIFT” có nghĩa là S.W.I.F.T. Domestic Australia Pty Limited.

3. **BPAY® Terms/Các Điều khoản BPAY®**

The following terms ("**BPAY Terms**") shall apply to the Customer's use and access of BPAY® Payments by the Customer:

Các điều khoản sau ("**các Điều khoản BPAY**") sẽ áp dụng cho việc Khách hàng sử dụng và truy cập các khoản Thanh toán BPAY® của Khách hàng:

- a) Customer may request the Bank, as a member of the **BPAY®** Scheme to make an electronic payment ("**BPAY® Payment**") on the Customer's behalf to participating organizations of the **BPAY®** Scheme ("**Billers**") who accept such **BPAY®** Payment. The Bank shall debit the Account with the amount of the **BPAY®** Payment and thereafter make the **BPAY®** Payment. The Bank shall notify the Customer if it ceases to be a member of the **BPAY®** Scheme. For the purposes of the **BPAY®** Scheme, the Bank itself may also be a Biller.

Khách hàng có thể yêu cầu Ngân hàng, với tư cách là một thành viên của Chương trình **BPAY®** thay mặt Khách hàng thực hiện thanh toán điện tử ("**Thanh toán BPAY®**") cho các tổ chức tham gia Chương trình **BPAY®** ("**Bên lập Hóa đơn**") mà chấp nhận khoản Thanh toán **BPAY®** đó. Ngân hàng sẽ ghi nợ vào Tài khoản số tiền Thanh toán **BPAY®** và sau đó thực hiện Thanh toán **BPAY®**. Ngân hàng sẽ thông báo cho Khách hàng nếu Ngân hàng không còn là thành viên của Chương trình **BPAY®**. Cho mục đích của Chương trình **BPAY®**, chính Ngân hàng cũng có thể là một Bên lập Hóa đơn.

- b) A **BPAY®** Payment can be made from an Account the Customer holds with the Bank provided that:

Việc Thanh toán **BPAY®** có thể được thực hiện từ một Tài khoản được Khách hàng duy trì tại Ngân hàng với điều kiện là:

- (i) Customer has provided the Bank with all information (including the information mentioned in clause (c) below) and documentation required by the Bank to make the **BPAY®** Payment available to the Customer;
Khách hàng đã cung cấp cho Ngân hàng toàn bộ thông tin (bao gồm cả thông tin được nêu tại khoản (c) dưới đây) và tài liệu mà Ngân hàng yêu cầu để cung cấp khoản Thanh toán **BPAY®** cho Khách hàng ;
- (ii) The Account is an Australian dollar account held with JPMorgan Chase Bank, N.A., Sydney branch;
Tài khoản là một tài khoản đô la Úc được duy trì tại JPMorgan Chase Bank, N.A., chi nhánh Sydney;
- (iii) The Bank has agreed to allow the Customer to make **BPAY®** Payments from that Account; and
Ngân hàng đã đồng ý cho phép Khách hàng thực hiện các khoản Thanh toán **BPAY®** từ Tài khoản đó; và
- (iv) there are sufficient funds or there is sufficient credit available in the Account to meet the value of the **BPAY®** Payment.
có đủ tiền hoặc có đủ tín dụng sẵn có trong Tài khoản để thanh toán giá trị của khoản Thanh toán **BPAY®**.

- c) To make a **BPAY®** Payment the Customer must comply with the relevant security procedure(s) applicable to the type of payment, as set out in the applicable Account Terms (the "**Security Procedure**") and provide the following information to the Bank along with the Instruction:

Để thực hiện Thanh toán **BPAY®** Khách hàng phải tuân thủ (các) thủ tục bảo mật liên quan áp dụng đối với loại thanh toán, như được quy định trong các Điều khoản về Tài khoản áp dụng ("**Thủ tục Bảo mật**") và cung cấp các thông tin sau cho Ngân hàng cùng với Chỉ thị:

- (i) the Biller code;
mã của Bên lập Hóa đơn;
- (i) the relevant customer reference number;
số tham chiếu khách hàng liên quan;
- (ii) details of the Account from which payment is to be made;
thông tin Tài khoản thực hiện thanh toán;
- (iii) the amount to be paid to the Biller; and
số tiền thanh toán cho Bên lập Hóa đơn; và
- (iv) the date on which payment is to be made to the Biller (including if it's a future date for payment).
ngày thực hiện thanh toán cho Bên lập Hóa đơn (kể cả nếu đó là một ngày thanh toán trong tương lai).

The Bank will not be obliged to effect a **BPAY®** Payment if all of the above information is not provided or if any of the information provided is inaccurate. The Bank will treat any Instruction to make a **BPAY®** Payment as valid and authorized if the Security Procedure is complied with and the information set out above is provided.

Ngân hàng sẽ không có nghĩa vụ thực hiện Thanh toán **BPAY®** nếu không được cung cấp tất cả các thông tin nêu trên hoặc nếu bất kỳ thông tin nào được cung cấp là không chính xác. Ngân hàng sẽ xem như Chỉ thị thực hiện Thanh toán **BPAY®** là hợp lệ và được phép nếu Thủ tục Bảo mật được tuân thủ và thông tin nêu trên được cung cấp.

- d) Customer must be careful to ensure that the Instruction reflects the correct amount to be paid. The Customer acknowledges that an Instruction for **BPAY®** Payment is irrevocable and cannot be stopped once such Instruction is received by the Bank. In the event Customer's Instruction for a **BPAY®** Payment is lesser than what the Customer needs to pay, the Customer may initiate another Instruction for **BPAY®** Payment for the difference between the amount actually paid to a Biller and the amount the Customer needed to pay. In the event the

Customer's Instruction for a **BPAY®** Payment is greater than what the Customer needs to pay to a Biller, the Customer must notify the Biller immediately.

Khách hàng phải cẩn trọng để đảm bảo rằng Chỉ thị phản ánh đúng số tiền được thanh toán. Khách hàng xác nhận rằng Chỉ thị Thanh toán **BPAY®** là không thể hủy ngang và không thể dừng lại khi Ngân hàng nhận được Chỉ thị đó. Trong trường hợp Chỉ thị Thanh toán **BPAY®** của Khách hàng có số tiền thấp hơn số tiền mà Khách hàng cần phải thanh toán, Khách hàng có thể đưa ra một Chỉ thị Thanh toán **BPAY®** khác cho khoản chênh lệch giữa số tiền thực trả cho Bên lập Hóa đơn và số tiền Khách hàng cần phải trả. Trong trường hợp Chỉ thị Thanh toán **BPAY®** của Khách hàng có số tiền lớn hơn số tiền mà Khách hàng cần phải trả cho Bên lập Hóa đơn, Khách hàng phải thông báo ngay cho Bên lập Hóa đơn.

e) Customer must immediately notify the Bank if:

Khách hàng phải thông báo ngay cho Ngân hàng nếu:

- (i) it becomes aware of any unauthorized **BPAY®** Payment from its Account;
Khách hàng biết được bất kỳ khoản Thanh toán **BPAY®** trái phép nào từ Tài khoản của Khách hàng;
- (ii) it becomes aware of any delays or mistakes in processing a **BPAY®** Payment; or
Khách hàng biết được bất kỳ chậm trễ hoặc sai sót nào khi xử lý Thanh toán **BPAY®**; hoặc
- (iii) it thinks it has been fraudulently induced to make a **BPAY®** Payment.
Khách hàng cho rằng Khách hàng đã bị xúi giục gian lận thực hiện Thanh toán **BPAY®**.

Customer acknowledges and accepts that the longer the delay between such notification and the date of the relevant **BPAY®** Payment, the more difficult it will become for the Bank to perform an error correction.

Khách hàng xác nhận và chấp nhận rằng sự chậm trễ từ lúc thông báo đó cho đến ngày Thanh toán **BPAY®** liên quan càng kéo dài, thì Ngân hàng sẽ càng khó thực hiện việc sửa lỗi.

f) Billers who participate in the **BPAY®** Scheme have agreed that a **BPAY®** Payment will be treated as received by the Biller to whom it is directed: (i) on the date of the **BPAY®** Payment if the Instruction is made before the Bank's payment cut-off time on **BPAY®** Payment; or (ii) on the next **BPAY®** Business Day, if the Instruction is made after the Bank's payment cut-off time on a **BPAY®** Business Day, or is made on a non-**BPAY®** Business Day. **BPAY®** Business Day means any day on which banks in Melbourne or Sydney are able to effect settlement through the Reserve Bank of Australia. The Bank's payment cut-off time will be as notified to the Customer from time to time. Notwithstanding the above, a delay may occur in processing a **BPAY®** Payment where: (i) there is a public or bank holiday on the day after the day on which the Customer's Instruction to make a **BPAY®** Payment is received; (ii) the Customer provides an Instruction to the Bank to make a **BPAY®** Payment either on a day which is not a **BPAY®** Business Day or after the payment cut-off time on a **BPAY®** Business Day; (iii) a Biller and / or a financial institution participating in the **BPAY®** Scheme does not comply with its obligations under the **BPAY®** Scheme. While, any such delay in processing a **BPAY®** Payment for any reason set out above is not expected to continue for more than one **BPAY®** Business Day, any such delay may continue for a longer period and the Bank shall not be liable to the Customer for any loss suffered by it as a result of such delay.

Các Bên lập Hóa đơn tham gia Chương trình **BPAY®** đã đồng ý rằng khoản Thanh toán **BPAY®** sẽ coi như nhận được bởi Bên lập Hóa đơn mà khoản thanh toán đó được gửi đến: (i) vào ngày Thanh toán **BPAY®** nếu Chỉ thị được lập trước giờ kết sổ thanh toán của Ngân hàng khi Thanh toán **BPAY®**; hoặc (ii) vào Ngày Làm việc **BPAY®** tiếp theo, nếu Chỉ thị được lập sau giờ kết sổ thanh toán của Ngân hàng vào một Ngày Làm việc **BPAY®**, hoặc được lập vào một ngày không phải là Ngày Làm việc **BPAY®**. Ngày Làm việc **BPAY®** nghĩa là bất kỳ ngày nào mà vào ngày đó các ngân hàng tại Melbourne hoặc Sydney có thể thực hiện thanh toán qua Ngân hàng Dự trữ Úc. Giờ kết sổ thanh toán của Ngân hàng sẽ được thông báo cho Khách hàng vào từng thời điểm. Cho dù có quy định trên, việc chậm trễ có thể xảy ra khi xử lý Thanh toán **BPAY®** trong trường hợp: (i) ngày sau ngày nhận được Chỉ thị thực hiện Thanh toán **BPAY®** của Khách Hàng là một ngày lễ hoặc ngày nghỉ của ngân hàng; (ii) Khách hàng đưa ra Chỉ thị thực hiện Thanh toán **BPAY®** cho Ngân hàng vào ngày không phải là Ngày Làm việc **BPAY®** hoặc sau giờ kết sổ thanh toán vào một Ngày Làm việc **BPAY®**; (iii) một Bên lập Hóa đơn và / hoặc một tổ chức tài chính tham gia Chương trình **BPAY®** không tuân thủ nghĩa vụ của mình theo Chương trình **BPAY®**. Mặc dù việc chậm trễ như vậy khi xử lý Thanh toán **BPAY®** vì bất kỳ lý do nào nêu trên được dự kiến không tiếp diễn quá một Ngày Làm việc **BPAY®**, nhưng việc chậm trễ đó có thể tiếp diễn trong thời gian lâu hơn và Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm trước Khách hàng về bất kỳ tổn thất nào mà Khách hàng phải chịu do việc chậm trễ đó.

g) If the Bank is advised that the Customer's **BPAY®** Payment cannot be processed by a Biller, it shall (i) advise the Customer of this; (ii) credit the Customer's Account with the amount of the **BPAY®** Payment once those amounts are received by it from the Biller's bank; and (iii) take all reasonable steps to assist the Customer in making the **BPAY®** Payment.

Nếu Ngân hàng được thông báo rằng Bên lập Hóa đơn không thể xử lý được khoản Thanh toán **BPAY®** của Khách hàng, Ngân hàng sẽ (i) thông báo việc này cho Khách hàng; (ii) ghi có vào Tài khoản của Khách hàng số tiền của khoản Thanh toán **BPAY®** khi Ngân hàng nhận được các số tiền đó từ ngân hàng của Bên lập Hóa đơn; và (iii) thực hiện tất cả các bước hợp lý để hỗ trợ Khách hàng thực hiện Thanh toán **BPAY®**.

h) The Bank shall not be liable for any loss or damage (including, for the avoidance of doubt, any indirect, special, consequential or punitive loss or damage) as a result of using the **BPAY®** Scheme. For the avoidance of doubt, the limitation of liability and indemnity provisions in the Account Terms shall apply in relation to all **BPAY®** Payments.

Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào (để tránh hiểu nhầm, bao gồm cả bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, mang tính hệ quả hoặc có tính trừng phạt nào) do sử dụng Chương trình **BPAY**®. Để tránh hiểu nhầm, quy định về giới hạn trách nhiệm và bồi thường trong các Điều khoản về Tài khoản sẽ được áp dụng liên quan đến tất cả các khoản Thanh toán **BPAY**®.

- i) If a **BPAY**® Payment is made in accordance with an Instruction, which appeared to the Bank to be from the Customer or on the Customer's behalf but for which the Customer did not give authority, the Bank shall, upon receipt of the Customer's notification regarding such unauthorized **BPAY**® Payment, initiate an investigation and credit the Account with the amount of that unauthorized payment once the Bank receives confirmation that the amount of that unauthorized payment can be recovered from the person who received it. If the Bank is advised that only part of the amount of an unauthorized payment can be recovered from the person who received it, then the Bank will only credit that amount to the Account. If part or all of the amount that the Bank has credited to the Account in relation to an unauthorized payment is not subsequently recovered by the Bank, the Customer shall pay to the Bank the difference between the amount that is recovered by the Bank and the amount that the Bank credited to the Account.

Nếu một khoản Thanh toán **BPAY**® được thực hiện theo một Chỉ thị, mà Ngân hàng cho là từ Khách hàng hoặc đại diện Khách hàng nhưng không được Khách hàng ủy quyền, thì khi nhận được thông báo của Khách hàng về khoản Thanh toán **BPAY**® trái phép đó, Ngân hàng sẽ tiến hành điều tra và ghi có vào Tài khoản số tiền của khoản thanh toán trái phép đó khi Ngân hàng nhận được xác nhận rằng số tiền của khoản thanh toán trái phép đó có thể được thu hồi từ người đã nhận số tiền đó. Nếu Ngân hàng được thông báo rằng chỉ có thể thu hồi được một phần số tiền của một khoản thanh toán trái phép từ người đã nhận số tiền đó, thì Ngân hàng sẽ chỉ ghi có số tiền đó vào Tài khoản. Nếu sau đó Ngân hàng không thu hồi được một phần hoặc toàn bộ số tiền mà Ngân hàng đã ghi có vào Tài khoản liên quan đến một khoản thanh toán trái phép, thì Khách hàng sẽ thanh toán cho Ngân hàng khoản chênh lệch giữa số tiền mà Ngân hàng thu hồi được và số tiền Ngân hàng đã ghi có vào Tài khoản.

- j) If a **BPAY**® Payment is induced by fraud, then the Bank will not be liable to the Customer for any loss suffered by it as a result of such fraud. If a **BPAY**® Payment is induced by the fraud of a person involved in the **BPAY**® Scheme, then the Customer should recover the amount of the fraud-induced payment from such person and if such person does not refund the whole amount of the fraud-induced payment, the loss shall be borne by the Customer.

Nếu việc Thanh toán **BPAY**® được xúi giục thực hiện do gian lận, thì Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm trước Khách hàng về bất kỳ tổn thất nào mà Khách hàng phải chịu do gian lận đó. Nếu việc Thanh toán **BPAY**® được xúi giục thực hiện do gian lận của một người tham gia Chương trình **BPAY**®, thì Khách hàng cần thu hồi số tiền của khoản thanh toán được xúi giục thực hiện do gian lận từ người đó và nếu người đó không hoàn trả toàn bộ số tiền của khoản thanh toán được xúi giục thực hiện do gian lận, thì Khách hàng sẽ chịu tổn thất.

- k) If a **BPAY**® Payment is made to a person or for an amount, which is not in accordance with the Customer's Instructions (if any), and the Customer's Account was debited for the amount of that payment, the Bank will initiate an investigation upon receipt of the Customer's notification of such mistake, and credit that amount to the Customer's Account once it receives confirmation that the amount of the mistaken payment can be recovered from the person who received it. If part or all of the amount that the Bank has credited to the Customer's Account in relation to a mistaken payment is not recovered by the Bank, the Customer shall pay to the Bank the difference between the amount that is recovered by the Bank and the amount that the Bank credited to the Account.

Nếu khoản Thanh toán **BPAY**® được thực hiện cho một người hoặc cho số tiền không theo đúng Chỉ thị của Khách hàng (nếu có), và Tài khoản của Khách hàng đã được ghi nợ cho số tiền của khoản thanh toán đó, Ngân hàng sẽ tiến hành điều tra khi nhận được thông báo của Khách hàng về sai sót đó, và ghi có số tiền đó vào Tài khoản của Khách hàng khi Ngân hàng nhận được xác nhận rằng số tiền của khoản thanh toán sai sót có thể được thu hồi từ người đã nhận số tiền đó. Nếu Ngân hàng không thu hồi được một phần hoặc toàn bộ số tiền mà Ngân hàng đã ghi có vào Tài khoản của Khách hàng liên quan đến khoản thanh toán sai sót, Khách hàng sẽ thanh toán cho Ngân hàng khoản chênh lệch giữa số tiền mà Ngân hàng thu hồi được và số tiền mà Ngân hàng đã ghi có vào Tài khoản.

- l) If a **BPAY**® Payment is an unauthorized transaction under clause (i) and is also a mistaken payment under clause (k) or a fraudulent payment under clause (j), then the principles stated in clause (i) will apply. If a **BPAY**® Payment is both a mistaken payment under clause (k) and a fraudulent payment under clause (j), then the principles stated in clause (j) will apply.

Nếu khoản Thanh toán **BPAY**® là một giao dịch trái phép theo khoản (i) và đồng thời là một khoản thanh toán sai sót theo khoản (k) hoặc một khoản thanh toán gian lận theo khoản (j), thì các nguyên tắc nêu tại khoản (i) sẽ được áp dụng. Nếu khoản Thanh toán **BPAY**® vừa là một khoản thanh toán sai sót theo khoản (k) vừa là một khoản thanh toán gian lận theo khoản (j), thì các nguyên tắc nêu tại khoản (j) sẽ được áp dụng.

- m) If the Customer notifies the Bank that a **BPAY**® Payment made from the Customer's Account is unauthorized, is incorrect or has been fraudulently induced, the Customer shall first give its written consent, addressed to the Biller who received that **BPAY**® Payment, consenting to the Bank obtaining from the Biller information about the Customer's account with that Biller or the **BPAY**® Payment, including the customer reference number and such other information as the Bank may reasonably require to investigate the **BPAY**® Payment. If the Customer does not give the consent mentioned above, the Biller may not be permitted under law to disclose to the Bank the information that the Bank needs to investigate or rectify that **BPAY**® Payment.

Nếu Khách hàng thông báo cho Ngân hàng rằng khoản Thanh toán **BPAY**® được thực hiện từ Tài khoản của Khách hàng là trái phép, không chính xác hoặc đã được xúi giục gian lận, Khách hàng trước tiên sẽ đưa ra văn bản chấp thuận, gửi đến Bên lập Hóa đơn đã nhận khoản Thanh toán **BPAY**® đó, trong đó đồng ý việc Ngân hàng lấy thông tin từ Bên lập Hóa đơn về tài khoản của Khách hàng với Bên lập Hóa đơn đó hoặc khoản Thanh toán **BPAY**®, kể cả số tham chiếu khách hàng và thông tin khác theo yêu cầu hợp lý của Ngân hàng để điều tra khoản Thanh toán **BPAY**®. Nếu Khách hàng không đưa ra chấp thuận nêu trên, Bên lập Hóa đơn có thể không được luật cho phép tiết lộ cho Ngân hàng thông tin mà Ngân hàng cần để điều tra hoặc khắc phục khoản Thanh toán **BPAY**®.

- n) No refunds will be provided through the **BPAY**® Scheme where the Customer has a dispute with the Biller about any goods or services that the Customer may have agreed to acquire from the Biller. Any dispute must be resolved directly with the Biller.

Không có khoản tiền nào sẽ được hoàn trả thông qua Chương trình **BPAY®** trong trường hợp Khách hàng có tranh chấp với Bên lập Hóa đơn về hàng hóa hoặc dịch vụ mà Khách hàng có thể đã đồng ý mua từ Bên lập Hóa đơn. Mọi tranh chấp phải được giải quyết trực tiếp với Bên lập Hóa đơn.

- o) The Customer should direct any queries in relation to any **BPAY®** Payment to the Customer's client service representative.

Khách hàng cần gửi các câu hỏi liên quan đến bất kỳ khoản Thanh toán **BPAY®** nào cho đại diện dịch vụ khách hàng của Khách hàng.

- p) The Bank may suspend the Customer's right to participate in the **BPAY®** Scheme at any time. Where possible, the Bank will give advance notice of such suspension.

Ngân hàng có thể đình chỉ quyền của Khách hàng tham gia Chương trình **BPAY®** vào bất kỳ thời điểm nào. Nếu có thể, Ngân hàng sẽ thông báo trước về việc đình chỉ đó.

- q) The Customer must check the Account records carefully and promptly report to the Bank, as soon as it becomes aware of any **BPAY®** Payments that it thinks are errors, or are **BPAY®** Payments that it did not authorize, or it thinks were made by someone else without the Customer's permission.

Khách hàng phải kiểm tra sổ sách Tài khoản một cách cẩn thận và nhanh chóng thông báo cho Ngân hàng, ngay khi biết được bất kỳ khoản Thanh toán **BPAY®** nào mà Khách hàng cho là có sai sót, hoặc là các khoản Thanh toán **BPAY®** mà Khách hàng không cho phép, hoặc Khách hàng cho là do một người khác thực hiện mà không được Khách hàng cho phép.

- r) The Customer agrees, that by making **BPAY®** Payments, it agrees to the Bank disclosing to Billers and if necessary the entity operating the **BPAY®** Scheme (**BPAY®** Pty Ltd) or any other participant in the **BPAY®** Scheme and any agent appointed by any of them from time to time, including **BPAY®** Group Limited, that provides the electronic systems needed to implement the **BPAY®** Scheme, the following: (i) such of the Customer's personal information (for example name, email address and the fact that the Customer is the Bank's customer) as is necessary to facilitate the Customer's registration for or use of the **BPAY®** Scheme' and (ii) such of the Customer's transactional information as is necessary to process the **BPAY®** Payments. Further, the Customer's **BPAY®** Payments information will be disclosed by **BPAY®** Pty Ltd, through its agent, to the Biller's financial institution. The Customer agrees and undertakes to notify the Bank if any of its personal information changes and consents to the Bank disclosing such updated personal information to all other participants in the **BPAY®** Scheme (including those referred to above), as necessary. The Customer acknowledges that it can request access to its personal information held by the Bank by contacting the Bank and can also request access to its personal information held by **BPAY®** Pty Ltd or its agent, **BPAY®** Group Limited by contacting them on the following contact details, or by referring to the procedures set out in the privacy policy of the relevant entity

Khách hàng đồng ý, rằng bằng việc thực hiện Thanh toán **BPAY®**, Khách hàng đồng ý để Ngân hàng tiết lộ những thông tin sau cho các Bên lập Hóa đơn và nếu cần thiết đơn vị điều hành Chương trình **BPAY®** (**BPAY®** Pty Ltd) hoặc bất kỳ bên nào khác tham gia Chương trình **BPAY®** và bất kỳ đại lý nào được bất kỳ bên nào trong số đó chỉ định vào từng thời điểm, kể cả **BPAY®** Group Limited, mà cung cấp hệ thống điện tử cần thiết để thực hiện Chương trình **BPAY®**: (i) thông tin cá nhân của Khách hàng (ví dụ tên, địa chỉ thư điện tử và việc Khách hàng là khách hàng của Ngân hàng) mà cần thiết để tạo điều kiện thuận lợi cho Khách hàng đăng ký hoặc sử dụng Chương trình **BPAY®** và (ii) thông tin giao dịch của Khách hàng mà cần thiết để xử lý các khoản Thanh toán **BPAY®**. Ngoài ra, thông tin về các khoản Thanh toán **BPAY®** của Khách hàng sẽ được **BPAY®** Pty Ltd, thông qua đại lý của mình, tiết lộ cho tổ chức tài chính của Bên lập Hóa đơn. Khách hàng đồng ý và cam kết thông báo cho Ngân hàng nếu bất kỳ thông tin cá nhân nào của Khách hàng thay đổi và đồng ý để Ngân hàng tiết lộ thông tin cá nhân được cập nhật đó cho tất cả các bên khác tham gia Chương trình **BPAY®** (kể cả các bên nêu trên), khi cần thiết. Khách hàng xác nhận rằng Khách hàng có thể yêu cầu tiếp cận thông tin cá nhân của mình do Ngân hàng nắm giữ bằng cách liên hệ với Ngân hàng và cũng có thể yêu cầu tiếp cận thông tin cá nhân của mình do **BPAY®** Pty Ltd hoặc đại lý của **BPAY®** Pty Ltd, **BPAY®** Group Limited nắm giữ bằng cách liên hệ với họ theo thông tin liên hệ sau, hoặc bằng cách tham khảo quy trình nêu trong chính sách quyền riêng tư của đơn vị liên quan

BPAY® Pty Ltd (ABN 69 079 137 518)
Level 9, 20 Berry Street

North Sydney

New South Wales

Australia/Úc

Phone/ĐT: (02) 9922 3511

BPAY® Group Limited (ABN 60 003 311 644)
Level 9, 20 Berry Street

North Sydney

New South Wales

Australia/Úc

Phone/ĐT: (02) 9922 3511

- s) The Bank's privacy policy, along with the privacy policies of **BPAY®** Pty Ltd and **BPAY®** Group Limited, contain information about how the Customer may complain about a breach of the Privacy Act 1988 (Cth), and the process by which its complaint will be handled. The Customer acknowledges that if its personal information detailed above is not disclosed to **BPAY®** Pty Ltd, **BPAY®** Group Limited or their agents, it will not be possible to process **BPAY®** Payments.

Chính sách quyền riêng tư của Ngân hàng, cùng với các chính sách quyền riêng tư của **BPAY®** Pty Ltd và **BPAY®** Group Limited, có thông tin về cách thức Khách hàng có thể khiếu nại hành vi vi phạm Luật Quyền riêng tư 1988 (Cth), và quy trình xử lý khiếu nại của Khách hàng. Khách hàng xác nhận rằng nếu thông tin cá nhân của Khách hàng được nêu chi tiết ở trên không được tiết lộ cho **BPAY®** Pty Ltd, **BPAY®** Group Limited hoặc các đại lý của họ, thì không thể xử lý được các khoản Thanh toán **BPAY®**.

- t) The Bank may change these terms at any time at its discretion in accordance with the provisions relating to amendments contained in the Account Terms. The circumstances in which the Bank may wish to change these terms include (but are not limited to): to comply with changes in the law, because of changes in the operation of **BPAY®** Scheme, because of changes in the Bank's systems or for security reasons.

Ngân hàng có thể có quyền quyết định thay đổi các điều khoản này vào bất kỳ thời điểm nào theo quy định liên quan đến các sửa đổi nêu trong các Điều khoản về Tài khoản. Các trường hợp mà Ngân hàng có thể muốn thay đổi các điều khoản này bao gồm (nhưng không giới hạn ở): để tuân thủ các thay đổi luật, do thay đổi hiệu lực của Chương trình **BPAY®**, do thay đổi hệ thống của Ngân hàng hoặc vì lý do bảo mật.

u) **Definitions**
Định nghĩa

BPAY® Scheme is an electronic payments scheme through which the Bank, as a member, can be asked to make payments on the Customer's behalf to Billers who are members of the BPAY Scheme.

Chương trình **BPAY®** là một chương trình thanh toán điện tử mà thông qua đó Ngân hàng, với tư cách là một thành viên, có thể được yêu cầu thay mặt Khách hàng thực hiện thanh toán cho các Bên lập Hóa đơn là các thành viên của Chương trình BPAY.

4. Cross Border Transactions/Giao dịch Xuyên Biên giới

The Bank is required to collect certain information from Customers wishing to participate in cross border electronic funds transfers. The provision of this service is subject to the Bank receiving relevant Instructions from the Customer in the form and manner prescribed by the Bank [and as set out in the applicable "Global Payments Guide" or other document as may be notified to you].

Ngân hàng phải thu thập những thông tin cụ thể từ các Khách hàng muốn tham gia vào các giao dịch chuyển tiền điện tử xuyên biên giới. Việc cung cấp dịch vụ này tùy thuộc vào việc Ngân hàng nhận được Chỉ thị liên quan từ Khách hàng theo mẫu và phương thức do Ngân hàng quy định [và như được quy định trong "Hướng dẫn Thanh toán Toàn cầu" áp dụng hoặc tài liệu khác như có thể được thông báo cho Khách hàng].

Hong Kong
Hồng Kông

Direct Debit Service
Dịch vụ Ghi nợ Trực tiếp

These terms supplement Section 3.3 of the Service Terms. In consideration of the Bank agreeing to set up or provide direct debit service capabilities at Customer's request, the Customer hereby acknowledge and accept the following:

Các điều khoản này bổ sung cho Phần 3.3 của các Điều khoản về Dịch vụ. Đối lại việc Ngân hàng đồng ý thiết lập hoặc cung cấp tính năng dịch vụ ghi nợ trực tiếp theo yêu cầu của Khách hàng, Khách hàng nay xác nhận và chấp nhận những nội dung sau:

1. The provision of direct debit service capabilities is subject to the Bank receiving relevant Instructions from the Customer in the form and manner prescribed by the Bank and the Bank shall not be liable or responsible for any failure or delay in the provision of services on account of Customer's failure to provide Instructions in the Bank prescribed form.

Việc cung cấp tính năng dịch vụ ghi nợ trực tiếp tùy thuộc vào việc Ngân hàng nhận được các Chỉ thị liên quan từ Khách hàng theo mẫu và phương thức do Ngân hàng quy định và Ngân hàng sẽ không có trách nhiệm hoặc nghĩa vụ đối với việc không cung cấp hoặc chậm trễ cung cấp dịch vụ do Khách hàng không cung cấp các Chỉ thị theo mẫu quy định của Ngân hàng.

2. For the avoidance of doubt, the term "Instructions" as used in the context of these direct debit service terms shall include all requests, applications, set up forms submitted by the Customer to the Bank in relation to the direct debit services. All actions and/or omissions of the Bank pursuant to such Instructions shall accordingly be entitled to all the protections (including indemnities) available to it under the Account Documentation for acting upon or executing Customer Instructions.

Để tránh hiểu nhầm, thuật ngữ "các Chỉ thị" được sử dụng trong ngữ cảnh của các điều khoản về dịch vụ ghi nợ trực tiếp này bao gồm tất cả yêu cầu, đơn yêu cầu, mẫu thiết lập được Khách hàng gửi cho Ngân hàng liên quan đến các dịch vụ ghi nợ trực tiếp. Do đó, mọi hành động và/hoặc không hành động của Ngân hàng theo các Chỉ thị đó sẽ được áp dụng tất cả các biện pháp bảo vệ (kể cả bồi thường) mà Ngân hàng có thể có theo Tài liệu Tài khoản để hành động theo hoặc thực hiện các Chỉ thị của Khách hàng.

3. The direct debit platform is a numerically based system, accordingly the Bank shall be entitled to allow debits from an Account or to initiate debit requests solely relying on the account number mentioned in an Instruction. Unless as otherwise required by an applicable law or regulation, the Bank shall not be obliged to match the Account holder name in the Instruction to the name of the Account holder in the Bank's records or to request such confirmation from a Debtor bank.

Nền tảng ghi nợ trực tiếp là một hệ thống dựa trên chữ số, theo đó Ngân hàng được quyền cho phép các khoản ghi nợ từ một Tài khoản hoặc đưa ra yêu cầu ghi nợ chỉ dựa vào số tài khoản được đề cập trong Chỉ thị. Trừ khi luật hoặc quy định áp dụng có yêu cầu khác, Ngân hàng sẽ không có nghĩa vụ so khớp tên chủ Tài khoản trong Chỉ thị với tên chủ Tài khoản trong hồ sơ của Ngân hàng hoặc yêu cầu ngân hàng của Bên Nợ xác nhận.

4. The Customer shall ensure that all details submitted by it in its Instructions to the Bank conforms to the details given by its clients or other agreed debit parties (collectively the "Debtors") under the debit authority agreement/form executed in favor of the Customer authorizing the Customer to initiate a direct debit to the Debtor account named in the Instructions. The Customer agrees to submit such debit authority agreement/form to the Bank upon the Bank's request.

Khách hàng sẽ đảm bảo rằng mọi thông tin chi tiết mà Khách hàng đưa ra trong Chỉ thị của mình cho Ngân hàng phù hợp với các thông tin chi tiết mà khách hàng của Khách hàng hoặc các bên ghi nợ được thỏa thuận khác đưa ra (gọi chung là "các Bên Nợ") theo thỏa thuận/mẫu ủy quyền ghi nợ được ký kết cho Khách hàng cho phép Khách hàng ghi nợ trực tiếp vào tài khoản của Bên Nợ được nêu trong Chỉ thị. Khách hàng đồng ý gửi thỏa thuận/mẫu ủy quyền ghi nợ đó cho Ngân hàng theo yêu cầu của Ngân hàng.

5. The Bank is hereby irrevocably authorized at its sole discretion to (a) debit Customer's Accounts for any sum which has been paid to the Customer as a result of carrying out the Instructions but which should not have been so paid by reason of the fact that the relevant Debtor had cancelled the direct debit authorization or that the Debtor or the Debtor's bank or any other account holder of the Debtor's bank claims that the payment is not due or the payment/authorization is disputed; and/or (b) to issue indemnities or undertakings in favor of Debtors' banks for the purposes of effecting the above debit Instructions. Without prejudice to its other indemnity obligations under the Account Documentation the Customer hereby undertake and agree to indemnify and hold harmless the Bank in respect of any liabilities incurred by the Bank under such indemnities or undertakings.

Ngân hàng theo đây được ủy quyền không hủy ngang với toàn quyền quyết định của Ngân hàng (a) ghi nợ vào Tài khoản của Khách hàng cho bất kỳ số tiền nào đã được thanh toán cho Khách hàng do thực hiện Chỉ thị mà số tiền này đáng lẽ ra không cần được thanh toán như vậy với lý do Bên Nợ liên quan đã hủy bỏ việc ủy quyền ghi nợ trực tiếp hoặc Bên Nợ hoặc ngân hàng của Bên Nợ hoặc bất kỳ chủ tài khoản nào khác của ngân hàng của Bên Nợ khiếu nại rằng khoản thanh toán chưa đến hạn hoặc khoản thanh toán/ủy quyền bị tranh chấp; và/hoặc (b) đưa ra các bồi thường hoặc cam kết cho ngân hàng của các Bên Nợ nhằm mục đích thực hiện các Chỉ thị ghi nợ nêu trên. Không làm ảnh hưởng đến các nghĩa vụ bồi thường khác của Khách hàng theo Tài liệu Tài khoản Khách hàng theo đây cam kết và đồng ý bồi thường và giữ cho Ngân hàng không bị tổn hại đối với các trách nhiệm mà Ngân hàng phải chịu theo các bồi thường hoặc cam kết đó.

6. The Customer shall implement necessary measures and controls to ensure that all Instructions under this service are issued or submitted during the validity period and within the thresholds/limits of the corresponding authorizations so as to avoid any interruptions to the service and thereby to the overall payment or collection process of the Customer. The Customer also agrees to give due consideration to the amount of payments required from/to a Debtor or counterparty based on the Customer's commercial relationship with such Debtor or counterparty while prescribing the amount/value limits in the relevant set up Instructions submitted to the Bank.

Khách hàng sẽ thực hiện các biện pháp và quyền kiểm soát cần thiết để đảm bảo rằng tất cả Chỉ thị theo dịch vụ này được phát hành hoặc gửi trong thời gian hiệu lực và trong phạm vi các định mức/giới hạn của các ủy quyền tương ứng để tránh làm gián đoạn dịch vụ và do đó làm gián

đoạn toàn bộ quy trình chi hộ hoặc thu hộ của Khách hàng. Khách hàng cũng đồng ý xem xét hợp lý số tiền của các khoản thanh toán được yêu cầu từ/cho một Bên Nợ hoặc đối tác dựa trên mối quan hệ thương mại của Khách hàng với Bên Nợ hoặc đối tác đó cho dù quy định giới hạn số tiền/giá trị trong các Chỉ thị thiết lập liên quan gửi cho Ngân hàng.

New Zealand

1. Cross Border Transactions Giao dịch Xuyên Biên giới

The Bank is required to collect certain information from Customers wishing to participate in cross border electronic funds transfers. The provision of this service is subject to the Bank receiving relevant Instructions from the Customer in the form and manner prescribed by the Bank [and as set out in the applicable "Global Payments Guide" or other document as may be notified to you].

Ngân hàng phải thu thập những thông tin cụ thể từ các Khách hàng muốn tham gia vào các giao dịch chuyển tiền điện tử xuyên biên giới. Việc cung cấp dịch vụ này tùy thuộc vào việc Ngân hàng nhận được các Chỉ thị liên quan từ Khách hàng theo mẫu và phương thức do Ngân hàng quy định [và như được quy định trong "Hướng dẫn Thanh toán Toàn cầu" áp dụng hoặc tài liệu khác như có thể được thông báo cho Khách hàng].

People's Republic of China ("PRC")
Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ("PRC")

1. Electronic Draft/Check Collection Service

Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử

- a) The Customer agrees that all operations and actions in relation to the electronic drafts/checks, including but not limited to the collection, endorsement, payment and claims against the electronic drafts/checks (the **"Electronic Draft/Check Collection Service"**) shall be conducted by the Bank through the draft system designated by the relevant PRC Authority (the **"Draft System"**) in accordance with laws, regulations and rules relating to electronic drafts/checks (the **"Electronic Draft/Check Rules"**, including but not limited to the internal rules, manuals, circulars, guidance or any other similar material issued by the operator of the Draft System or the Authorities from time to time), and the Customer agrees to comply with the Electronic Draft/Check Rules. The Customer further agrees and acknowledges that to the extent there is any conflict between these Service Terms and the Electronic Draft/ Check Rules, the Electronic Draft/ Check Rules shall prevail. Khách hàng đồng ý rằng tất cả các hoạt động và hành động liên quan đến hối phiếu/séc điện tử, bao gồm nhưng không giới hạn đến thu hộ, ký hậu, thanh toán và yêu cầu thanh toán dựa trên hối phiếu/séc điện tử (**"Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử"**) sẽ được Ngân hàng tiến hành thông qua hệ thống hối phiếu được Cơ quan Chức năng có liên quan của CHNDTH chỉ định (**"Hệ thống Hối phiếu"**) theo quy định pháp luật và quy định liên quan tới hối phiếu/séc điện tử (**"Quy định về Hối phiếu/Séc Điện tử"**, bao gồm nhưng không giới hạn ở các nội quy, sổ tay chỉ dẫn, thông tư, hướng dẫn hoặc bất kỳ tài liệu tương tự nào khác do bên điều hành Hệ thống Hối phiếu hoặc các Cơ quan Chức năng ban hành vào từng thời điểm), và Khách hàng đồng ý tuân thủ Quy định về Hối phiếu/Séc Điện tử. Khách hàng đồng ý và xác nhận thêm rằng trong phạm vi có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa các Điều khoản về Dịch vụ này và Quy định về Hối phiếu/Séc Điện tử, Quy định về Hối phiếu/Séc Điện tử sẽ được áp dụng.
- b) The Customer acknowledges that the Draft System is a system maintained and managed by a third party and the Customer agrees that the use of the Draft System for the Electronic Draft/Check Collection Service shall be subject to the liability and indemnity provisions as set out in sections 1.6 and 1.7 of these Service Terms. Khách hàng xác nhận rằng Hệ thống Hối phiếu là một hệ thống do một bên thứ ba duy trì và quản lý và Khách hàng đồng ý rằng việc sử dụng Hệ thống Hối phiếu cho Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử sẽ tùy thuộc vào các quy định về trách nhiệm và bồi thường được trình bày tại phần 1.6 và 1.7 của các Điều khoản về Dịch vụ này.
- c) The Customer agrees that all information in relation to the Electronic Draft/Check Collection Service shall be processed and stored in the Draft System and the Bank may rely on the information and record originated or provided by the Draft System as conclusive evidence. Khách hàng đồng ý rằng tất cả các thông tin liên quan đến Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử sẽ được xử lý và lưu trữ trong Hệ thống Hối phiếu và Ngân hàng có thể dựa vào thông tin và hồ sơ do Hệ thống Hối phiếu xuất ra hoặc cung cấp như là bằng chứng quyết định.
- d) The Customer acknowledges and confirms that the security device provided by the Bank will be taken as its electronic signature in its conduct of the Electronic Draft/Check Collection Service. Security device will be used by the Bank to identify and authenticate the Customer and the electronic signature shall be the sole proof of the identification of the Customer in its conduct of the Electronic Draft/Check Collection Service. Any operation conducted in the Draft System by using the security device shall be deemed as an operation conducted by the Customer and shall bind upon the Customer. The security device includes but not limited to user ID, token, dynamic password and other digital safety certification agreed by the Bank. The use of such security device shall be subject to the relevant Access Service Terms. Khách hàng công nhận và xác nhận rằng thiết bị bảo mật do Ngân hàng cung cấp sẽ được xem là chữ ký điện tử của Khách hàng khi thực hiện Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử. Thiết bị bảo mật sẽ được Ngân hàng sử dụng để nhận dạng và xác thực Khách hàng và chữ ký điện tử sẽ là bằng chứng duy nhất để nhận dạng Khách hàng khi thực hiện Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử. Bất kỳ thao tác nào được thực hiện trong Hệ thống Hối phiếu bằng cách sử dụng thiết bị bảo mật sẽ được xem là thao tác do Khách hàng thực hiện và sẽ ràng buộc đối với Khách hàng. Thiết bị bảo mật bao gồm nhưng không giới hạn đến thông tin nhận dạng người sử dụng, thiết bị xác thực, mật khẩu động và chứng nhận an toàn kỹ thuật số khác được Ngân hàng đồng ý. Việc sử dụng thiết bị bảo mật đó sẽ tùy thuộc vào các Điều khoản về Dịch vụ Truy cập liên quan.
- e) The Customer agrees that it shall safe keep the security device and all information relating to Electronic Draft/Checks Collection Service. If any loss is suffered by the Customer, the Bank or any third party as a result of the Customer's failure to keep safe its security device or other information in relation to the Electronic Draft/Check Collection Service, the Customer agrees to indemnify the party suffering the loss in full. Khách hàng đồng ý rằng Khách hàng sẽ bảo quản an toàn thiết bị bảo mật và tất cả các thông tin liên quan đến Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử. Nếu Khách hàng, Ngân hàng hoặc bất kỳ bên thứ ba nào phải chịu bất kỳ tổn thất nào do Khách hàng không bảo quản an toàn thiết bị bảo mật của Khách hàng hoặc thông tin khác liên quan đến Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử, Khách hàng đồng ý bồi thường đầy đủ cho bên chịu tổn thất.

- f) The Customer authorizes the Bank to initiate, respond to, receive, reject or otherwise process any instructions and requests relating to electronic drafts/checks addressed or endorsed to the Customer through the Draft System from time to time in the name and on behalf of the Customer.

Khách hàng ủy quyền cho Ngân hàng đưa ra, phản hồi, nhận, từ chối hoặc xử lý bằng cách khác mọi chỉ thị và yêu cầu liên quan đến hối phiếu/séc điện tử gửi đến hoặc ký hậu cho Khách hàng thông qua Hệ thống Hối phiếu vào từng thời điểm nhân danh và thay mặt cho Khách hàng.

- g) The Customer acknowledges that it may authorize the operator of the Draft System to conduct matters (including but not limited to presenting the electronic drafts/checks to acceptor for payment) relating to the electronic drafts/checks addressed or endorsed to the Customer in its name or on its behalf; and if it elects to do so, it shall execute and provide relevant authorization or other documents as may be required by the operator of the Draft System from time to time.

Khách hàng xác nhận rằng Khách hàng có thể ủy quyền cho bên điều hành Hệ thống Hối phiếu thực hiện các việc (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc xuất trình hối phiếu/séc điện tử cho bên nhận thanh toán để thanh toán) liên quan đến hối phiếu/séc điện tử được gửi đến hoặc ký hậu cho Khách hàng nhân danh hoặc thay mặt cho Khách hàng; và nếu Khách hàng quyết định thực hiện việc này, Khách hàng sẽ ký và cung cấp ủy quyền liên quan hoặc các tài liệu khác mà bên điều hành Hệ thống Hối phiếu có thể yêu cầu vào từng thời điểm.

- h) The Customer may, with the assistance of the Bank or through the Bank's system, make inquiry to its electronic draft/check related information in the Draft System. The Customer acknowledges that the Bank will only be responsible for forwarding the information provided by the Draft System. The Customer agrees that the Bank will not be liable for the authenticity, completeness and accuracy of the information provided by the Draft System. If the Customer has any objection to the information provided by the Draft System, the Customer shall submit a written application to the operator of the Draft System for further inquiry.

Với sự hỗ trợ của Ngân hàng hoặc thông qua hệ thống của Ngân hàng, Khách hàng có thể truy vấn thông tin liên quan đến hối phiếu/séc điện tử của Khách hàng trong Hệ thống Hối phiếu. Khách hàng xác nhận rằng Ngân hàng sẽ chỉ có trách nhiệm chuyển tiếp thông tin do Hệ thống Hối phiếu cung cấp. Khách hàng đồng ý rằng Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về tính xác thực, hoàn chỉnh và chính xác của thông tin do Hệ thống Hối phiếu cung cấp. Nếu Khách hàng có bất kỳ phản đối nào đối với thông tin do Hệ thống Hối phiếu cung cấp, Khách hàng phải nộp văn bản yêu cầu truy vấn bổ sung cho bên điều hành Hệ thống Hối phiếu.

- i) Any request sent to the Bank shall be effective only when actually received by the Bank. If the request is received by the Bank after the business hours of Draft System, the Bank will forward such request to Draft System during its next business hours.

Bất kỳ yêu cầu nào gửi tới Ngân hàng sẽ chỉ có hiệu lực khi Ngân hàng chính thức nhận được. Nếu nhận được yêu cầu sau giờ làm việc của Hệ thống Hối phiếu, Ngân hàng sẽ chuyển tiếp yêu cầu này tới Hệ thống Hối phiếu vào giờ làm việc kế tiếp.

- j) The Bank may terminate or suspend the Electronic Draft/Checks Collection Service immediately if the Customer has abnormal operations or the Customer breaches any term or condition contained herein, or the Bank determines, in its sole opinion, that providing access to the Electronic Draft/Checks Collection Service would violate any applicable law or regulation or the order of any court or regulatory authority or the Electronic Draft/Check Rules or there are other matters which in the sole discretion of the Bank that it is necessary to terminate or suspend the Electronic Draft/Check Collection Service.

Ngân hàng có thể chấm dứt hoặc đình chỉ Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử ngay lập tức nếu Khách hàng có hoạt động bất thường hoặc Khách hàng vi phạm bất kỳ điều khoản hoặc điều kiện trong đây, hoặc theo toàn quyền quyết định của Ngân hàng rằng, việc cung cấp truy cập tới Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử cho Khách hàng sẽ vi phạm quy định pháp luật áp dụng hoặc lệnh của tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc Quy định về Hối phiếu/Séc Điện tử hoặc có các vấn đề khác mà theo toàn quyền quyết định của Ngân hàng là cần thiết phải chấm dứt hoặc đình chỉ Dịch vụ Thu hộ Hối phiếu/Séc Điện tử.

5. Additional terms for Merchant Trade Foreign Currency Payment and Collection

Các điều khoản bổ sung về Thanh toán và Thu hộ Ngoại hối Thương mại

In relation to payments and collections processed by the Bank against acceptance of electronic form of supporting documents submitted to the Bank by the Customer via secured email, Bank's secure electronic channels or any other channel acceptable to the Bank ("**Electronic Services**"), the Customer represents, warrants and undertakes the following:

Liên quan đến các khoản thanh toán và thu hộ do Ngân hàng xử lý thông qua việc chấp thuận các hình thức điện tử của tài liệu hỗ trợ Khách hàng gửi cho Ngân hàng qua kênh thư điện tử bảo mật, kênh điện tử bảo mật của Ngân hàng hoặc bất kỳ kênh khác được Ngân hàng chấp thuận ("**Dịch vụ Điện tử**"), Khách hàng cam kết, bảo đảm và cam đoan những điều sau đây:

- (i) The provision of the Electronic Services is at the sole discretion of the Bank and the Bank may at any time, suspend, change or terminate the Electronic Services and request the original supporting documents to be provided before any payment;

Việc cung cấp Dịch vụ Điện tử theo toàn quyền quyết định của Ngân hàng và Ngân hàng có thể tại bất kỳ thời điểm nào, đình chỉ, thay đổi hoặc chấm dứt Dịch vụ Điện tử và yêu cầu cung cấp các tài liệu hỗ trợ bản gốc trước khi thực hiện thanh toán;

- (ii) The Bank may, but is not obligated to check the original supporting documents from time to time and the Customer will provide the original supporting documents and/or information upon the Bank's request at any time. All electronic form of supporting documents shall be transmitted to the address and drawn to the attention of Bank officers as designated by the Bank from time to time;

Ngân hàng có thể, nhưng không có nghĩa vụ phải kiểm tra các tài liệu hỗ trợ bản gốc tùy từng thời điểm và Khách hàng sẽ cung cấp các tài liệu hỗ trợ bản gốc và/hoặc thông tin theo yêu cầu của Ngân hàng vào bất kỳ lúc nào. Tất cả các bản điện tử của tài liệu hỗ trợ sẽ được chuyển đến địa chỉ và cán bộ tiếp nhận của Ngân hàng theo chỉ định của Ngân hàng tùy từng thời điểm;

(iii) The Customer will not abuse the Electronic Services in any form, including using the same supporting documents and/or information for duplicated settlement with the Bank or any other entities and it will make clear indication and marks on the original and electronic supporting documents for the amount settled under the documents and will take other necessary measures to avoid duplicated settlement under the same supporting documents and/or information; and

Khách hàng sẽ không lạm dụng Dịch vụ Điện tử dưới bất kỳ hình thức nào, bao gồm cả việc sử dụng trùng các tài liệu hỗ trợ và/hoặc thông tin để yêu cầu thanh toán trùng lặp với Ngân hàng hoặc bất kỳ đơn vị khác và Khách hàng sẽ chỉ ra và đánh dấu rõ ràng trên tài liệu gốc và tài liệu hỗ trợ điện tử về thanh toán theo đúng nội dung của các tài liệu đó và sẽ thực hiện các biện pháp cần thiết khác để tránh việc thanh toán trùng lặp theo cùng các tài liệu hỗ trợ và/hoặc thông tin; và

(iv) The Company will retain all original supporting documents and the corresponding electronic documents/information for at least 5 years or a longer retention period as required by applicable Rules.

Công ty sẽ lưu giữ tất cả các tài liệu hỗ trợ bản gốc và các tài liệu/thông tin điện tử tương ứng trong ít nhất 5 năm hoặc một thời gian lưu giữ lâu hơn theo yêu cầu của Quy định hiện hành.

India
Ấn Độ

1. Checks
Séc

- a) The Bank shall provide the Customer with a cheque-book for the Customer to draw checks ("Checks") on the account/s of the Customer with the Bank and/or at the discretion of the Bank on the account/s of the Bank held with one or more banks in India ("Drawee Bank/s"). In case the Bank grants the Customer the facility to draw Checks on the Drawee Bank/s, then the Bank at its sole discretion, shall designate a revolving, aggregate, amount ("Maximum Payment Amount") up to which it will honour Checks presented for payment to the Drawee Bank/s. This section will also cover corporate checks initiated by the client through J.P. Morgan Access® and the Bank's treasury services electronic channels.

Ngân hàng sẽ cung cấp cho Khách hàng một sổ séc để Khách hàng ký phát séc ("Séc") trên (các) tài khoản của Khách hàng tại Ngân hàng và/hoặc theo quyền quyết định của Ngân hàng trên (các) tài khoản của Ngân hàng được duy trì tại một hoặc nhiều ngân hàng ở Ấn Độ ("các) Ngân hàng Nhận trả"). Trong trường hợp Ngân hàng cấp cho Khách hàng khoản tín dụng để ký phát Séc đối với (các) Ngân hàng Nhận trả, thì Ngân hàng, theo quyền quyết định của mình, sẽ quy định một khoản tiền tuần hoàn có tổng giá trị tối đa ("Số tiền Thanh toán Tối đa") lên đến mức mà Ngân hàng sẽ nhận thanh toán các Séc được xuất trình cho (các) Ngân hàng Nhận trả để được thanh toán. Phần này cũng sẽ bao gồm séc doanh nghiệp được khách hàng ký phát thông qua J.P. Morgan Access® và các kênh điện tử dịch vụ ngân quỹ của Ngân hàng.

- b) The Customer agrees that the Checks are "Items" under the Account Terms and subject to the Account Terms and these Service Terms. The Customer shall notify the Bank of any change or modification of the list of Authorized Persons at least 7 (seven) banking business days prior to the date on which such change is to take effect. It is expressly clarified that such change will be effective, as against the Bank only after the expiry of the said period and the Bank will be entitled to act on the basis of the prior Authorised Person information till the earlier of (i) expiry of the said period, or (ii) when the change is effected. The Bank will not be responsible in the event of failure or delay by the Customer in furnishing timely or correct information of the changes or modifications of its list of Authorized Persons.

Khách hàng đồng ý rằng Séc là "các Công cụ" theo các Điều khoản về Tài khoản và chịu sự điều chỉnh của các Điều khoản về Tài khoản và các Điều khoản về Dịch vụ này. Khách hàng phải thông báo cho Ngân hàng về bất kỳ thay đổi hoặc sửa đổi nào đối với danh sách những Người được Ủy quyền ít nhất 7 (bảy) ngày làm việc ngân hàng trước ngày thay đổi đó có hiệu lực. Khách hàng và Ngân hàng xác định rõ rằng thay đổi đó sẽ chỉ có hiệu lực đối với Ngân hàng sau khi kết thúc thời hạn nêu trên và Ngân hàng sẽ được quyền hành động trên cơ sở thông tin về Người được Ủy quyền trước đó cho đến khi (i) kết thúc thời hạn nêu trên, hoặc (ii) thay đổi được thực hiện, tùy thời điểm nào đến trước. Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm trong trường hợp Khách hàng không cung cấp hoặc chậm cung cấp thông tin kịp thời hoặc chính xác về các thay đổi hoặc sửa đổi đối với danh sách những Người được Ủy quyền của Khách hàng.

- c) The Customer agrees and confirms that it shall not draw Check/s if such Check/s, when aggregated with all Checks drawn but not presented for payment, is equal to or greater than the Maximum Payment Amount, as informed by the Bank to the Customer from time to time. If any Cheque is presented for payment, and the amount to be paid is in excess of the Maximum Payment Amount, the Customer agrees and acknowledges that the Bank is authorised to return those checks unpaid, including with the reason for return being 'Exceeds Arrangement'.

Khách hàng đồng ý và xác nhận rằng Khách hàng sẽ không ký phát (các) Séc nếu (các) Séc đó, khi cộng gộp với tất cả các Séc đã ký phát nhưng chưa được xuất trình để được thanh toán, bằng hoặc lớn hơn Số tiền Thanh toán Tối đa, như được Ngân hàng thông báo cho Khách hàng vào từng thời điểm. Nếu bất kỳ Séc nào được xuất trình để được thanh toán, và số tiền sẽ được thanh toán cao hơn Số tiền Thanh toán Tối đa, Khách hàng đồng ý và xác nhận rằng Ngân hàng được phép trả lại các séc chưa được thanh toán, kể cả với lý do trả lại là 'Vượt quá Thỏa thuận'.

2. Direct Debit and Direct Credit/ Ghi Nợ và Ghi Có Trực tiếp

Where a complaint or dispute is in relation to any transaction direct debit or direct credit carried out through the clearing house involving a third party/another member of the clearing house, such complaint or dispute shall be dealt with in accordance with the dispute management provisions stipulated by the clearing house from time to time.

Trường hợp có khiếu nại hoặc tranh chấp liên quan đến bất kỳ giao dịch ghi nợ trực tiếp hoặc ghi có trực tiếp nào được thực hiện thông qua công ty thanh toán bù trừ liên quan đến một bên thứ ba/ thành viên khác của công ty thanh toán bù trừ, khiếu nại hoặc tranh chấp đó sẽ được xử lý theo các điều khoản quản lý tranh chấp quy định bởi công ty thanh toán bù trừ tùy từng thời điểm.

3. Online Bill Payments/ Thanh toán Hóa đơn Trực tuyến

The Customer in choosing to avail payments of its service bills, fees or any other dues ("Bills") through this Service provided by the Bank, acknowledge and accept that:

Khách hàng khi lựa chọn việc thực hiện thanh toán hóa đơn dịch vụ, phí và các khoản đến hạn khác của mình ("Hóa đơn") thông qua Dịch vụ Ngân hàng cung cấp, xác nhận và đồng ý rằng:

(i) the act of crediting the Customer's funds into the relevant service provider ("Beneficiary") account/s is the responsibility of the payment intermediary designated and appointed by such service provider ("Intermediary") and the Bank shall have no oversight or control over the said act of the Intermediary;

việc ghi có bằng tiền của Khách hàng vào (các) tài khoản của bên cung cấp dịch vụ có liên quan ("Bên thụ hưởng") là trách nhiệm của bên trung gian thanh toán được bên cung cấp dịch vụ đó chỉ định ("Bên Trung gian") và Ngân hàng sẽ không giám sát hoặc quản lý những hoạt động đó của Bên Trung gian;

(ii) the Bank will transfer the funds collected from the Customer to the Intermediary on the immediately succeeding banking day or as per the cut-off timelines agreed between the Bank and the Intermediary in accordance with applicable regulations. The Customer shall ensure that the Instructions provided for these payments are complete, accurate and delivered to the Bank well in advance of the due dates under the relevant Bills; and

Ngân hàng sẽ chuyển khoản tiền từ Khách hàng cho Bên Trung gian vào ngày ngân hàng liền sau hoặc theo giờ kết sổ theo thỏa thuận giữa Ngân hàng và Bên Trung gian theo quy định áp dụng. Khách hàng sẽ đảm bảo rằng các Chỉ thị thanh toán là đầy đủ, chính xác và được cung cấp cho Ngân hàng sớm trước ngày đến hạn của Hóa đơn có liên quan; và

(iii) without prejudice to the Account Terms, the Bank's sole obligation with respect to online bill payment services will be to transfer the amounts to the Intermediary and to provide a report of such payments made on behalf of the Customer to the Intermediary in accordance with the timelines agreed with the Intermediary. However, the Bank shall not be liable or responsible for any charges, fines or penalties incurred by the Customer on account of Customer's initiation of an Instruction after the due date or without factoring in the processing timelines for crediting the Beneficiary account or on account of a delay or failure on the part of the Intermediary to credit the funds to the Beneficiary.

không ảnh hưởng đến các Điều khoản về Dịch vụ, nghĩa vụ duy nhất của Ngân hàng liên quan đến dịch vụ thanh toán hóa đơn trực tuyến là chuyển tiền cho Bên Trung gian và cung cấp báo cáo thanh toán cho Bên Trung gian thay mặt cho Khách hàng theo các mốc thời gian được thỏa thuận với Bên Trung gian. Tuy nhiên, Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ khoản phí hoặc phạt phát sinh mà Khách hàng phải chịu do việc Khách hàng thực hiện Chỉ thị sau ngày đến hạn hoặc không thực hiện bao thanh toán trong mốc thời gian xử lý khi ghi có vào tài khoản của Bên thụ hưởng hoặc do Bên Trung gian chậm hoặc không ghi có vào tài khoản của Bên thụ hưởng.

(iv) in the event the Beneficiary requires Customer registration prior to accepting payments for the Customer through the Intermediary, the Customer authorizes the Bank to share the relevant Customer details with the Intermediary to enable it to complete the registration with the Beneficiary.

trong trường hợp Bên thụ hưởng yêu cầu đăng ký của Khách hàng trước khi chấp nhận thanh toán từ Khách hàng thông qua Bên Trung gian, Khách hàng theo đây ủy quyền cho Ngân hàng chia sẻ các thông tin liên quan của Khách hàng với Bên Trung gian để hoàn tất đăng ký với Bên thụ hưởng.

(v) In the event the Bank receives any billing information regarding the Customer from the Beneficiary, through the Intermediary, the Bank shall share such information with the Customer on an "as is" basis; and

Trong trường hợp Ngân hàng nhận được bất kỳ thông tin thanh toán nào liên quan đến Khách hàng từ Bên thụ hưởng, thông qua Bên trung gian, Ngân hàng sẽ chia sẻ thông tin đó với Khách hàng trên cơ sở "đúng với những gì đang có"; và

(vi) the Bank does not make any warranties about the continuous provision of this Service. The Bank relies on third party intermediaries to provide the services and the availability of such services are contingent upon the continuation of the existing arrangements between the Intermediaries and the Beneficiaries.

Ngân hàng không đưa ra bất kỳ đảm bảo nào về việc cung cấp liên tục Dịch vụ này. Ngân hàng dựa vào các bên trung gian thứ ba để cung cấp dịch vụ và tính khả dụng của những dịch vụ đó phụ thuộc vào việc tiếp tục thực hiện các thỏa thuận hiện có giữa các Bên trung gian và Người thụ hưởng.

4. Government Related/Statutory Electronic Payment Service

Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật

Section 2.5.1 of the Service Terms shall stand replaced in its entirety with the following:

Phần 2.5.1 của các Điều khoản về Dịch vụ được thay thế toàn bộ bằng những nội dung sau:

2.5.1 By requesting for the Government Related/Statutory Electronic Payment Service, the Customer agrees that:

Bằng việc yêu cầu cung cấp Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật, Khách hàng đồng ý rằng:

(i) such Service is conditional upon the Customer's compliance with the procedures as required by the Bank and the relevant local government, tax or customs authorities (collectively, "Government Related Authorities") to provide the Instructions or other relevant information within the required time;

Dịch vụ đó tùy thuộc vào việc Khách hàng tuân thủ các thủ tục mà Ngân hàng và cơ quan chính quyền, cơ quan thuế hoặc cơ quan hải quan địa phương liên quan (được gọi chung là "các Cơ quan Chính phủ") yêu cầu đối với việc đưa ra các Chỉ thị hoặc thông tin liên quan khác trong thời hạn yêu cầu;

(ii) where necessary to do so, it shall provide to the Bank through such mode acceptable to the Bank, the required access credentials (including any updates thereto) for a Government Related Authority to enable the Bank to process the payments under these Service Terms;

nếu cần thiết, Khách hàng sẽ cung cấp cho Ngân hàng qua các phương thức do Ngân hàng chấp thuận, các thông tin xác thực truy cập bắt buộc (bao gồm bất kỳ các cập nhật theo đó) để các Cơ quan Chính phủ cho phép Ngân hàng xử lý thanh toán theo các Điều khoản về Dịch vụ này;

(iii) it shall provide to the Bank payment instructions prior to agreed daily cut-off : (i) copies of the invoices or demands ("Invoices") raised by Government Related Authorities through such medium acceptable to the Bank; and (ii) credit to such account/s designated by the Bank ("Designated Accounts") funds that are equivalent to the cumulative value of Invoices submitted to the Bank. For the avoidance of doubt, provision of Invoices as above shall be construed as an Instruction to make payments to the relevant Government Related Authority;

Khách hàng sẽ cung cấp cho Ngân hàng các chỉ thị thanh toán trước giờ kết sổ hàng ngày theo thỏa thuận: (i) các bản sao hóa đơn hoặc yêu cầu ("Hóa đơn") do các Cơ quan Chính phủ đưa ra qua các phương thức do Ngân hàng chấp thuận; và (ii) ghi có vào (các) tài khoản do Ngân hàng chỉ định ("Tài khoản Chỉ định") một khoản tiền tương đương với giá trị tổng của các Hóa đơn cung cấp cho Ngân hàng. Để tránh nghi ngờ, việc cung cấp các Hóa đơn nêu trên sẽ được hiểu là một Chỉ thị thanh toán cho các Cơ quan Chính phủ;

(iv) the Bank shall not be required to process any payments under this Service where the funds transferred to the Designated Accounts does not correspond with the value of Invoices and the Bank shall not be liable or responsible for any penalties or costs incurred by the Customer on account of the aforesaid discrepancy. The Bank shall be entitled but not obligated to highlight the above discrepancy to the Customer as it is the sole responsibility of Customer to ensure the transfer of sufficient funds to the Designated Accounts. For the avoidance of doubt, in the event there are multiple Invoices the Bank is not required or expected to process payments for any of those Invoices if the funds available in the Designated Accounts does not match the cumulative value of Invoices submitted.

Ngân hàng sẽ không bắt buộc phải xử lý bất kỳ khoản thanh toán nào theo Dịch vụ này khi số tiền được chuyển đến các Tài khoản Chỉ định không tương ứng với giá trị của các Hóa đơn và Ngân hàng sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ khoản phạt hoặc chi phí nào Khách hàng phải chịu do có sự khác biệt nói trên. Ngân hàng có quyền nhưng không có nghĩa vụ nêu rõ sự khác biệt trên cho Khách hàng do Khách hàng là bên có trách nhiệm duy nhất phải đảm bảo chuyển đủ tiền vào các Tài khoản Chỉ định. Để tránh nghi ngờ, trong trường hợp có nhiều Hóa đơn, Ngân hàng không bắt buộc hoặc không được kỳ vọng sẽ xử lý thanh toán cho bất kỳ Hóa đơn nào trong đó nếu số tiền khả dụng trong các Tài khoản Chỉ định không khớp với giá trị tổng của các Hóa đơn cung cấp.

Sub-section (a) under 2.5.2 of the Service Terms shall stand replaced with the following:

Tiểu mục (a) của phần 2.5.2 của các Điều khoản về Dịch vụ được thay thế toàn bộ bằng những nội dung sau:

(a) the Bank's sole obligation under the Government Related/Statutory Electronic Payment Service is to process the transfer of funds from the Designated Accounts to the relevant Government Related Authority in accordance with the Invoices subject to the Account Terms and these Service Terms and is not required to do any diligence on the veracity of Invoices submitted to it;

nghĩa vụ duy nhất của Ngân hàng theo Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật là xử lý chuyển tiền từ các Tài khoản Chỉ định đến các Cơ quan Chính phủ theo các Hóa đơn và tuân thủ theo các Điều khoản về Tài khoản và các Điều khoản về Dịch vụ và không bắt buộc phải thực hiện bất kỳ việc kiểm tra nào về tính xác thực của các Hóa đơn cung cấp cho Ngân hàng;

5. Reconciliation Solution/ Giải pháp Đối chiếu

Section 3.7 of the Service Terms shall stand replaced in its entirety with the following:

Phần 3.7 của các Điều khoản về Dịch vụ được thay thế toàn bộ bằng những nội dung sau:

3.7 Reconciliation Solution/ Giải pháp Đối chiếu

3.7.1. The Customer may request for reconciliation solutions from the Bank (which the Bank may provide directly or through a vendor) to assist the Customer in (i) its invoice reconciliation process, by matching certain remitters' details and carrying out other associated/incidental processes ("Invoice Reconciliation Solution"); and/or (ii) digitizing and automating steps in the procure-to-pay cycle, by matching details received from the Customer and its suppliers/vendors and carrying out other associated/incidental processes ("Accounts Payable Reconciliation Solution"). By requesting for the Reconciliation Solution, the Customer agrees and acknowledges that:

Khách hàng có thể yêu cầu các giải pháp đối chiếu từ phía Ngân hàng (mà Ngân hàng có thể cung cấp trực tiếp hoặc thông qua một bên bán) để hỗ trợ Khách hàng trong (i) quy trình đối chiếu hóa đơn của Khách hàng, bằng cách so khớp một số thông tin chi tiết của người chuyển tiền và thực hiện các quy trình liên quan/bổ sung khác ("Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn"); và/hoặc (ii) số hóa và tự động hóa các bước trong chu trình từ mua sắm đến thanh toán, bằng cách so khớp các thông tin chi tiết nhận được từ Khách hàng và các bên cung cấp/bên bán của Khách hàng và thực hiện các quy trình liên quan/bổ sung khác ("Giải pháp Đối chiếu Khoản Phải trả"). Bằng việc yêu cầu Giải pháp Đối chiếu, Khách hàng đồng ý và xác nhận rằng:

a) the Bank will accept and rely on all information provided by the Customer (including contact details of the Counterparty) and the Counterparties on an 'as is, where is' basis, without any verification at the Bank's end including without limitation, the capacity and/or authority of the representatives of the Counterparties;

Ngân hàng sẽ chấp nhận và dựa vào tất cả thông tin được cung cấp bởi Khách hàng (kể cả thông tin liên hệ của Đối tác) và các Đối tác trên cơ sở 'đúng với những gì đang có', mà không cần phía Ngân hàng thẩm tra bao gồm không giới hạn, tư cách và/hoặc thẩm quyền của người đại diện của các Đối tác;

b) the Customer shall be responsible to inform its Counterparties of the Reconciliation Solutions availed by the Customer. The Customer undertakes to: (i) in case of Invoice Reconciliation Solution, inform its remitters of the procedures with respect to the installation and

use of software, the selection of invoices, modes of payments available to the remitters, the manner of making payments through the various modes for the Invoice Reconciliation Solution, and the nature of the responses to be sent by them under the solution, and the Customer shall obtain the requisite direct debit authorisation document, and any other consents or authorisations from its remitters, as may be required, in relation to the Invoice Reconciliation Solution; and (ii) in case of Accounts Payable Reconciliation Solution, inform its suppliers/vendors of the procedures with respect to the installation and use of software, the sharing of invoice information (including uploading of invoices) and the nature of the responses to be sent by them in relation to Accounts Payable Reconciliation Solution;

Khách hàng có trách nhiệm thông báo cho các Đối tác của mình về các Giải pháp Đối chiếu mà Khách hàng sử dụng. Khách hàng cam kết: (i) trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn, thông báo cho người chuyển tiền của mình về các thủ tục liên quan đến việc cài đặt và sử dụng phần mềm, việc lựa chọn hóa đơn, phương thức thanh toán khả dụng cho người chuyển tiền, cách thức thanh toán thông qua các phương thức khác nhau đối với Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn và tính chất của các phản hồi mà những người chuyển tiền đó sẽ gửi theo giải pháp, và Khách hàng phải có được tài liệu ủy quyền ghi nợ trực tiếp cần thiết, và bất kỳ sự đồng ý hoặc ủy quyền khác từ người chuyển tiền, nếu có yêu cầu, liên quan đến Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn; và (ii) trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Khoản Phải trả, thông báo cho các bên cung cấp/bên bán của Khách hàng về các thủ tục liên quan đến việc cài đặt và sử dụng phần mềm, chia sẻ thông tin hóa đơn (kể cả việc tải lên hóa đơn) và tính chất của các phản hồi mà các bên đó sẽ gửi liên quan đến Giải pháp Đối chiếu Khoản Phải trả;

- c) if for any reason attributable to the functioning of Reconciliation System, any Relevant Information sent by the Customer and/or the Counterparties cannot be uploaded to the Reconciliation System or if there is any error while uploading, a notification will be sent to the Customer and the Customer shall be responsible to monitor such notifications and address any such issues. It is agreed and understood by the Customer that the availability of the Reconciliation Solutions are dependent on the Relevant Information being uploaded on the Reconciliation System in the form and manner required by the said system;

nếu vì bất kỳ lý do nào thuộc về hoạt động của Hệ thống Đối chiếu, bất kỳ Thông tin Liên quan nào do Khách hàng và/hoặc các Đối tác gửi không thể được tải lên Hệ thống Đối chiếu hoặc nếu có bất kỳ sai sót nào trong quá trình tải lên, thông báo sẽ được gửi đến Khách hàng và Khách hàng có trách nhiệm theo dõi thông báo đó và xử lý bất kỳ vấn đề nào như vậy. Khách hàng đồng ý và hiểu rằng tính sẵn có của các Giải pháp Đối chiếu phụ thuộc vào Thông tin Liên quan được tải lên Hệ thống Đối chiếu theo hình thức và phương thức mà hệ thống đã nêu yêu cầu;

- d) the Bank will rely on the relevant remitter to select the invoices in case of Invoice Reconciliation Solution and/or supplier/vendor to upload the correct invoice in case of Accounts Payable Reconciliation Solution and provide appropriate responses. If the Customer's (i) remitter does not select the invoices (in case of Invoice Reconciliation Solution) and/or supplier/vendor uploads an incorrect invoice (in case of Accounts Payable Reconciliation Solution); or (ii) Counterparties provide incomplete information / an incorrect response or a response that cannot be recognized by the Reconciliation System, the data will not be matched and the Bank does not undertake any liability or responsibility in relation to the same;

Ngân hàng sẽ dựa vào người chuyển tiền có liên quan để chọn hóa đơn trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn và/hoặc bên cung cấp/bên bán để tải lên hóa đơn chính xác trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Khoản Phải trả và đưa ra phản hồi phù hợp. Nếu (i) người chuyển tiền của Khách hàng không lựa chọn hóa đơn (trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn) và/hoặc bên cung cấp/bên bán của Khách hàng tải lên hóa đơn không chính xác (trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Khoản Phải trả); hoặc (ii) các Đối tác của Khách hàng cung cấp thông tin không đầy đủ / phản hồi không chính xác hoặc phản hồi mà Hệ thống Đối chiếu không thể định dạng, dữ liệu sẽ không được so khớp và Ngân hàng không chịu bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào liên quan đến việc so khớp đó;

- e) in case of Invoice Reconciliation Solution, the Customer further acknowledges that the selected invoice information received by the Bank shall be the basis for the Bank to initiate an outward Direct Debit transaction to debit the remitter's bank account for the consolidated amount of the invoices selected notwithstanding anything to the contrary in section 3.3 of these Service Terms. Where remitters opt for payment via cheque deposit, the Customer acknowledges that reconciliation shall be subject to; (i) remitter depositing the cheque/s at the branches of the Bank or at branches of such other banks as are communicated by the Bank to the Customer from time to time in writing and thereafter communicated by the Customer to such remitters; and (ii) the remitter furnishing correct and complete details of the cheques, deposited in accordance with (i) above against selected invoice/s. The Customer acknowledges and agrees that the details provided by the Customer shall be the basis for the Bank to initiate a cheque collection. Alternatively, the Customer acknowledges that remitters shall be provided a Reference Number to be used for their electronic payments to the Customer's account with the Bank and subject to section 3.5 of these Service Terms;

trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn, Khách hàng xác nhận thêm rằng thông tin hóa đơn được chọn mà Ngân hàng nhận được sẽ là cơ sở để Ngân hàng thực hiện giao dịch Ghi nợ Trực tiếp đi để ghi nợ vào tài khoản ngân hàng của người chuyển tiền cho số tiền tổng của các hóa đơn được chọn bất kể điều gì trái ngược trong phần 3.3 của các Điều khoản về Dịch vụ. Trong trường hợp người chuyển tiền chọn thanh toán bằng tiền gửi bằng séc, Khách hàng xác nhận rằng việc đối chiếu sẽ tuân theo: (i) người chuyển tiền gửi séc tại các chi nhánh của Ngân hàng hoặc tại các chi nhánh của các ngân hàng khác như được Ngân hàng thông báo cho Khách hàng tùy từng thời điểm bằng văn bản và sau đó được Khách hàng thông báo cho người chuyển tiền đó; và (ii) người chuyển tiền cung cấp thông tin chi tiết chính xác và đầy đủ của séc, được gửi theo mục (i) ở trên đối (các) hóa đơn đã chọn. Khách hàng xác nhận và đồng ý rằng các chi tiết do Khách hàng cung cấp sẽ là cơ sở để Ngân hàng thực hiện thu hộ séc. Ngoài ra, Khách hàng xác nhận rằng người chuyển tiền sẽ được cung cấp Số Tham chiếu để sử dụng cho việc thanh toán điện tử của họ vào tài khoản của Khách hàng mở tại Ngân hàng và tuân theo phần 3.5 của các Điều khoản về Dịch vụ này;

- f) the Bank shall provide Reconciliation Report to the Customer by an automated email, host-to-host/file transfer or other available channels, at such periodic intervals as may be agreed between the Bank and the Customer. The Reconciliation Report shall be an automated report generated through the Reconciliation System and the Bank shall not be liable to verify the content of the

Reconciliation Report. The Customer acknowledges that any matching of the information indicated in the Reconciliation Report is solely dependent on the invoices and other responses/information received from the Customer and its Counterparties;

Ngân hàng sẽ cung cấp Báo cáo Đối chiếu cho Khách hàng bằng thư điện tử tự động, các kênh truyền tải từ máy chủ-sang-máy chủ/dữ liệu hoặc các kênh có sẵn khác, vào các thời điểm định kỳ theo thỏa thuận giữa Ngân hàng và Khách hàng. Báo cáo Đối chiếu là một báo cáo tự động được tạo ra thông qua Hệ thống Đối chiếu và Ngân hàng không có trách nhiệm xác minh nội dung của Báo cáo Đối chiếu. Khách hàng xác nhận rằng mọi việc so khớp thông tin được thể hiện trong Báo cáo Đối chiếu hoàn toàn phụ thuộc vào các hóa đơn và các phản hồi/thông tin khác nhận được từ Khách hàng và các Đối tác của Khách hàng;

- g) the Customer shall remain solely responsible for its end-to-end account reconciliation process and acknowledges that the Reconciliation Solutions are only aimed at facilitating and assisting it in its accounts reconciliation process and is not a replacement of its own process. The Customer shall remain solely responsible to conduct verification of the Reconciliation Report and may only rely on the Reconciliation Report at its own risk. While the Bank may facilitate resolution of queries of the Customer in relation to the Reconciliation Solutions, it is agreed by the Customer that all queries and/or claims raised by any of its Counterparties with respect to the underlying invoices and payments shall be handled exclusively by the Customer and the Bank does not assume any responsibility or liability with respect to any such queries and/or claims;

Khách hàng vẫn phải tự chịu trách nhiệm về quy trình đối chiếu tài khoản từ đầu đến cuối của mình và xác nhận rằng các Giải pháp Đối chiếu chỉ nhằm tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ Khách hàng trong quy trình đối chiếu các tài khoản của Khách hàng chứ không phải để thay thế cho quy trình của chính Khách hàng. Khách hàng vẫn phải tự chịu trách nhiệm tiến hành xác minh Báo cáo Đối chiếu và chỉ có thể dựa vào Báo cáo Đối chiếu với rủi ro do Khách hàng tự gánh chịu. Mặc dù Ngân hàng có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc giải quyết các thắc mắc của Khách hàng liên quan đến các Giải pháp Đối chiếu, Khách hàng đồng ý rằng mọi thắc mắc và/hoặc khiếu nại của bất kỳ Đối tác nào của Khách hàng liên quan đến hóa đơn và thanh toán có liên quan sẽ được xử lý hoàn toàn bởi Khách hàng và Ngân hàng không nhận bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến các thắc mắc và/hoặc khiếu nại đó;

- h) any software used in relation to the Reconciliation Solution is proprietary to the Bank and/or its third parties licensor(s); and
bất kỳ phần mềm nào được sử dụng liên quan đến Giải pháp Đối chiếu đều thuộc sở hữu của Ngân hàng và/hoặc (các) bên cấp quyền thứ ba của Ngân hàng; và
- i) in the event of any interruption to the provision of the Reconciliation Solution, the Bank will notify the Customer about the same and may at its option advise the Customer on alternate procedures, including but not limited to, an electronic-mail based solution ("Interim Solutions") for the period of such interruption. The Customer hereby acknowledges and accepts that the provision of such Interim Solutions shall be subject to these Service Terms.

Trong trường hợp có bất kỳ gián đoạn nào tới việc cung cấp Giải pháp Đối chiếu, Ngân hàng sẽ thông báo cho Khách hàng về gián đoạn này và theo quyền chọn của mình có thể thông báo cho Khách hàng về các thủ tục thay thế, bao gồm nhưng không giới hạn ở giải pháp dựa trên thư điện tử ("các Giải pháp Tạm thời") trong thời gian gián đoạn đó. Theo đây, Khách hàng xác nhận và đồng ý rằng việc cung cấp các Giải pháp Tạm thời đó sẽ tuân theo các Điều khoản về Dịch vụ này.

- 3.7.2. The Customer may request for validation of the bank accounts of its suppliers/vendors, which may be performed by the Bank (either by itself or through a vendor) at its sole discretion, provided relevant account details of the suppliers/ vendors, as required to perform such services, are shared by the Customer with the Bank. The Customer agrees and acknowledges that such validation service are dependent on third parties and the Bank does not give any guarantee or warranty in relation to the accuracy of the validation.

Khách hàng có thể yêu cầu xác nhận hiệu lực của tài khoản ngân hàng của các bên cung cấp/bên bán của Khách hàng, mà việc này có thể được Ngân hàng thực hiện (bởi chính Ngân hàng hoặc thông qua một bên bán) với toàn quyền quyết định của Ngân hàng, với điều kiện là Khách hàng chia sẻ với Ngân hàng thông tin tài khoản liên quan của các bên cung cấp/bên bán, mà cần thiết để thực hiện các dịch vụ đó. Khách hàng đồng ý và xác nhận rằng dịch vụ xác nhận hiệu lực đó phụ thuộc vào các bên thứ ba và Ngân hàng không đưa ra bất kỳ cam đoan hoặc bảo đảm nào liên quan đến tính chính xác của việc xác nhận hiệu lực.

- 3.7.3. Without prejudice to the provisions relating to confidential information, agents, and consents under the Account Terms which shall apply mutatis mutandis to the information shared in relation to the services offered under this Section, the Customer shall obtain any additional consents or authorisations as may be required from its Counterparties to enable the Bank and/or its vendors to receive and process all information in relation to the services under this Section.

Không ảnh hưởng đến các quy định liên quan đến thông tin mật, đại lý, và các chấp thuận theo các Điều khoản về Tài khoản mà sẽ được áp dụng với những sửa đổi cần thiết đối với thông tin được chia sẻ liên quan đến các dịch vụ được cung cấp tại Phần này, Khách hàng sẽ có được các chấp thuận hoặc ủy quyền bổ sung từ các Đối tác của Khách hàng mà có thể cần thiết để cho phép Ngân hàng và/hoặc các bên bán của Ngân hàng nhận và xử lý mọi thông tin liên quan đến các dịch vụ theo Phần này.

For the purposes of this Section:

Cho các mục đích của Phần này:

- a. 'Counterparty' shall mean the Customer's: (i) remitters in case of Invoice Reconciliation Solution and (ii) suppliers/ vendors in case of Accounts Payable Reconciliation Solution;

'Đối tác' nghĩa là: (i) những người chuyển tiền của Khách hàng trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn và (ii) các bên cung cấp/bên bán của Khách hàng trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Khoản Phải trả;

- b. 'Reconciliation Solution' shall mean and include the Invoice Reconciliation Solution, Accounts Payable Reconciliation Solution or any other similar reconciliation solution provided by the Bank directly or through a vendor;

'Giải pháp Đối chiếu' nghĩa là và bao gồm Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn, Giải pháp Đối chiếu Khoản Phải trả hoặc bất kỳ giải pháp đối chiếu tương tự nào khác được Ngân hàng cung cấp trực tiếp hoặc thông qua một bên bán;

- c. 'Reconciliation System' shall refer to the various systems performing the Reconciliation Solution provided by the Bank and/or the Bank's vendor.

'Hệ thống Đối chiếu' là đề cập đến các hệ thống khác nhau thực hiện Giải pháp Đối chiếu do Ngân hàng và/hoặc bên bán của Ngân hàng cung cấp.

- d. 'Reconciliation Report' shall refer to the reconciliation report containing the details of the: (i) matched invoices and discrepancies (in case of Invoice Reconciliation Solution); and/or (ii) matched information provided by the Customer vis-à-vis the invoices uploaded by the Customer's suppliers/ vendors and discrepancies (in case of Accounts Payable Reconciliation Solution);

'Báo cáo Đối chiếu' là đề cập đến báo cáo đối chiếu trong đó bao gồm các thông tin về: (i) các hóa đơn được so khớp và những điểm khác biệt (trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn); và/hoặc (ii) thông tin được so khớp do Khách hàng cung cấp với các hóa đơn do các bên cung cấp/bên bán của Khách hàng tải lên và những điểm khác biệt (trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Khoản Phải trả);

- e. 'Relevant Information' shall mean any information and/or data as may be required to provide the Reconciliation Solution, including without limitation, details such as statement of the receivables (as in the case of Invoice Reconciliation Solution) and statement of the purchase order and goods received note (as in the case of Accounts Payable Reconciliation Solution).

'Thông tin Liên quan' nghĩa là bất kỳ thông tin và/hoặc dữ liệu nào mà có thể được yêu cầu để cung cấp Giải pháp Đối chiếu, bao gồm không giới hạn, các thông tin chi tiết chẳng hạn bằng kê các khoản phải thu (như trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Hóa đơn) và bằng kê đơn đặt hàng và phiếu nhận hàng (như trong trường hợp Giải pháp Đối chiếu Khoản Phải trả).

6. Corporate Portability under NACH Direct Debit for pre-registered mandates

Chuyển giao Doanh nghiệp đối với lệnh ủy thác/ủy nhiệm đã đăng ký tại Ghi nợ Trực tiếp NACH

The Bank may allow the Customer to port to the Bank, the National Automated Clearing House ("NACH") mandates which are registered with another bank ("Erstwhile Sponsor Bank") through the corporate portability mechanism permitted by the National Payments Corporation of India ("NPCI"). Without prejudice to the applicability of section 3.3 above, if the Customer decides to avail the above portability option from the Bank, it hereby acknowledge and accept the following with respect to such portability:

Ngân hàng có thể cho phép Khách hàng chuyển giao cho Ngân hàng, các lệnh ủy thác/ủy nhiệm của Hãng thanh toán Bù trừ Tự động Quốc gia ("NACH") được đăng ký với một ngân hàng khác ("Ngân hàng Tài trợ Erstwhile") thông qua cơ chế chuyển giao giữa doanh nghiệp được cơ quan thanh toán của Ấn Độ - National Payments Corporation of India ("NPCI") cho phép. Không ảnh hưởng đến tính áp dụng của phần 3.3 nêu trên, nếu Khách hàng quyết định lựa chọn sử dụng việc chuyển giao trên từ Ngân hàng, Khách hàng tại đây xác nhận và đồng ý với các nội dung sau liên quan tới việc chuyển giao này:

- a) the Customer shall provide to the Bank the physical mandate at the time of registration of mandate with the Bank.

Khách hàng sẽ cung cấp cho Ngân hàng bản cứng của lệnh ủy thác/ủy nhiệm tại thời điểm đăng ký lệnh này với Ngân hàng.

- b) Where the Customer has not provided the physical mandates at the time of registration, the Bank may, but shall not be obliged to register the mandate basis the soft copy of the mandate or mandate information shared with the Bank in a form and manner acceptable to the Bank. The Customer hereby: (i) represents that it already has in place binding back-to-back contractual arrangements with the Erstwhile Sponsor Bank whereby the Erstwhile Sponsor Bank is bound to share the physical mandates with the Customer immediately upon demand; and (ii) undertakes that it shall ensure access to the Bank of the physical mandate as and when demanded by the Bank and in any event deliver to the Bank the physical mandate, not later than a period of thirty (30) days from the date of registration of the mandate with the Bank; and

Nếu Khách hàng chưa cung cấp bản cứng của các lệnh ủy thác/ủy nhiệm tại thời điểm đăng ký, Ngân hàng có thể, nhưng không có nghĩa vụ phải, đăng ký các lệnh này dựa trên bản mềm hoặc thông tin được chia sẻ với Ngân hàng theo mẫu và phương thức do Ngân hàng chấp nhận. Khách hàng tại đây: (i) cam đoan rằng Khách hàng đã thỏa thuận bằng hợp đồng ràng buộc với Ngân hàng Tài trợ Erstwhile rằng Ngân hàng Tài trợ Erstwhile có nghĩa vụ chia sẻ bản cứng của các lệnh ủy thác/ủy nhiệm với Khách hàng ngay khi có yêu cầu; và (ii) cam kết rằng Khách hàng sẽ bảo đảm cho Ngân hàng quyền truy cập bản cứng của các lệnh này ngay khi Ngân hàng có yêu cầu và trong trường hợp chuyển phát cho Ngân hàng bản cứng sẽ không quá ba mươi (30) ngày kể từ ngày đăng ký các lệnh này với Ngân hàng và

In the event the Customer fails to provide the physical mandates to the Bank, as aforesaid, the Bank shall be entitled to immediately suspend any transactions pursuant to the mandates without any liability for the consequences arising therefrom.

Trong trường hợp Khách hàng không cung cấp bản cứng của các lệnh ủy thác/ủy nhiệm cho Ngân hàng như đã nêu ở trên, Ngân hàng có quyền ngay lập tức tạm ngưng bất kỳ giao dịch nào liên quan đến các lệnh này mà không phải chịu bất kỳ trách nhiệm cho các hậu quả phát sinh theo đó.

Indonesia

Indonesia

1. Governing Language. These Service Terms are made in the Indonesian language and the English language. Both texts are equally original. In the event of any inconsistency or different interpretation between the Indonesian text and the English text, the English text shall solely prevail and the relevant Indonesian text shall be deemed to be automatically amended to conform with and to make the relevant Indonesian text consistent with the relevant English text.

Ngôn ngữ Chi phối. Các Điều khoản về Dịch vụ này được lập bằng tiếng Indonesia và tiếng Anh. Cả hai bản đều là bản gốc. Trong trường hợp có bất kỳ sự không thống nhất hoặc giải thích khác biệt nào giữa bản tiếng Indonesia và bản tiếng Anh, bản tiếng Anh sẽ hoàn toàn được ưu tiên áp dụng và bản tiếng Indonesia liên quan sẽ được xem là được tự động sửa đổi để phù hợp với bản tiếng Anh và để nội dung tiếng Indonesia liên quan nhất quán với nội dung tiếng Anh liên quan.

2. Positive Pay Service and Payee Verification Service. Where there is a Discrepancy and the Customer fails to timely inform the Bank about the Presentment Decision or fails to provide the required documents in relation to an Item as requested by the Bank, the Bank may be obligated by law to clear such Item.

Dịch vụ Xác định Gian lận Séc và Dịch vụ Xác minh Người nhận Thanh toán. Trong trường hợp có Khác biệt và Khách hàng không kịp thời thông báo cho Ngân hàng về Quyết định đối với việc Xuất trình Công cụ hoặc không cung cấp các tài liệu cần thiết liên quan đến Công cụ theo yêu cầu của Ngân hàng, Ngân hàng có thể phải thanh toán Công cụ đó theo quy định pháp luật.

3. Currency Law. The parties fully understand and acknowledge: (a) the existence of the Law of the Republic of Indonesia No. 7 of 2011 regarding Currency (the "Law 7/2011") which requires all domestic commercial transactions to be settled in Indonesian Rupiah; and (b) the need for a government regulation as the implementing regulation of Law 7/2011. Notwithstanding the foregoing, and pursuant to Article 23(2) of Law 7/2011, the parties hereby agree that they may settle any monetary obligations under these Service Terms in USD/other foreign currency.

Luật Tiền tệ. Các bên hoàn toàn hiểu và xác nhận: (a) sự tồn tại của Luật số 7 năm 2011 của Cộng hòa Indonesia về Tiền tệ ("Luật 7/2011") yêu cầu tất cả các giao dịch thương mại trong nước phải được thanh toán bằng đồng Rupiah của Indonesia; và (b) việc cần phải có quy định của chính phủ để thi hành Luật 7/2011. Dù có quy định trên, và theo Điều 23(2) của Luật 7/2011, các bên theo đây đồng ý rằng các bên có thể thanh toán bất kỳ các nghĩa vụ tiền tệ nào theo các Điều khoản về Dịch vụ này bằng USD/ngoại tệ khác.

The parties further agree that: (a) the execution of these Service Terms shall not be deemed as a bad faith intention of the parties not to comply with Law 7/2011. Immediately after (i) the interpretation of Law 7/2011 becomes clear; or (ii) the government passes regulation which requires any amendments to these Service Terms, the parties hereby agree to promptly make such amendments to satisfy and be in full compliance with Law 7/2011; and (b) no claim shall be brought against either party on the basis of non-compliance with Law 7/2011.

Các bên cũng đồng ý rằng: (a) việc ký các Điều khoản về Dịch vụ này sẽ không được xem là các bên, không phải trên tinh thần thiện chí, có ý định không tuân thủ Luật 7/2011. Ngay sau khi (i) việc giải thích Luật 7/2011 trở nên rõ ràng; hoặc (ii) chính phủ thông qua quy định yêu cầu bất kỳ sửa đổi nào đối với các Điều khoản về Dịch vụ này, các bên theo đây đồng ý ngay lập tức thực hiện các sửa đổi như vậy để đáp ứng và tuân thủ đầy đủ Luật 7/2011; và (b) không có khiếu kiện nào được tiến hành chống lại bất kỳ bên nào trên cơ sở không tuân thủ Luật 7/2011.

4. Government Related/Statutory Electronic Payment Service. The following terms shall apply:

Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật. Các điều khoản sau đây sẽ được áp dụng:

a) notwithstanding section 2.5.2, the Bank is authorized to submit the tax filing information provided by the Customer to the relevant Government Related Authority for facilitating payment settlement; and dù có quy định tại phần 2.5.2, Ngân hàng được phép nộp thông tin khai thuế do Khách hàng cung cấp cho Cơ quan Chính phủ để tạo điều kiện cho việc thực hiện thanh toán; và

b) Without prejudice to the Access Service Terms applicable to the use of the electronic platform, the Security Administrator as defined under the Access Service Terms shall have the responsibilities to select the service options and to designate individuals to receive notifications, and to review and approve the payments in relation to the Government Related/Statutory Electronic Payment Service. The Bank is authorized to rely on the selection and designation by the Security Administrator.

Không ảnh hưởng đến các Điều khoản về Dịch vụ Truy cập áp dụng cho việc sử dụng nền tảng điện tử, Quản trị viên An ninh Mạng như được định nghĩa theo các Điều khoản về Dịch vụ Truy cập sẽ có trách nhiệm chọn các tùy chọn dịch vụ và chỉ định các cá nhân nhận thông báo, và xem xét và phê duyệt các khoản thanh toán liên quan đến Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật. Ngân hàng được phép dựa vào vào sự lựa chọn và chỉ định của Quản trị viên An ninh Mạng.

5. Virtual Reference Service / Receivables Reference Service. The Customer additionally warrants and represents:

Dịch vụ Tham chiếu Áo / Dịch vụ Tham chiếu Khoản Phải thu. Khách hàng cam đoan và bảo đảm thêm rằng:

a) it shall, at all times, act in accordance with applicable laws and regulations with respect to illegal investment practices, fraud, gambling, narcotics and/or other predicate crimes (collectively, "Predicate Crimes"); and

Khách hàng sẽ luôn hành động theo các luật và quy định áp dụng về hành vi đầu tư bất hợp pháp, gian lận, cờ bạc, ma túy và/hoặc các tội phạm nguồn khác (gọi chung là "**các Tội phạm Nguồn**"); và

- b) it shall not use or enable the use of the Reference Numbers Services and/or the Reference Numbers for or in connection with any Predicate Crimes.

Khách hàng sẽ không sử dụng hoặc cho phép sử dụng Dịch vụ Số Tham chiếu và/hoặc Số Tham chiếu cho hoặc liên quan đến bất kỳ Tội phạm Nguồn nào.

Malaysia

Malaysia

- 1. Deposits in Alternative Name.** The Bank shall not accept any request for Deposits in Alternative Name in relation to Items which are paper financial instruments and shall only accept such request in relation to electronic Instructions.

Việc Gửi tiền bằng Tên Khác. Ngân hàng sẽ không chấp nhận bất kỳ yêu cầu nào đối với việc Gửi tiền bằng Tên Khác liên quan đến các Công cụ là các công cụ tài chính và sẽ chỉ chấp nhận yêu cầu liên quan đến các Chỉ thị điện tử.
- 2. Currency Conversion.** The Customer acknowledges and agrees that the Customer is subject to the prevailing rules, directions, policies and/or regulations as may be revised amended or issued by Bank Negara Malaysia from time to time, including any applicable limits for conversion of Ringgit Malaysia into foreign currency and such other conditions set by the Bank or for conversion of foreign currency into Ringgit Malaysia and such other conditions set by the Bank.

Chuyển đổi Tiền tệ. Khách hàng xác nhận và đồng ý rằng Khách hàng phải tuân thủ các quy tắc, chỉ thị, chính sách và/hoặc quy định hiện hành như có thể được Ngân hàng Bank Negara Malaysia thay đổi, sửa đổi hoặc ban hành vào từng thời điểm, kể cả bất kỳ giới hạn áp dụng nào đối với việc chuyển đổi đồng Ringgit của Malaysia thành ngoại tệ và các điều kiện khác do Ngân hàng ấn định hoặc đối với việc chuyển đổi ngoại tệ thành đồng Ringgit của Malaysia và các điều kiện khác do Ngân hàng ấn định.

1. Government Related/Statutory Electronic Payment Service.

Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật.

- a) Where the Customer designates an Internet e-mail address for the Bank to send and confirm the information related to a payment under the service, the Customer acknowledges that it is aware of the Bank's policy not to employ Internet e-mail for the transmission of confidential/financial information or value-bearing instructions. The Customer also acknowledges that in using Internet e-mail for such transmission purposes there are: (i) certain security, corruption, transmission error, delay and access availability risks associated with the unsecured nature of Internet; and (ii) there is a risk that information may be affected by errors due to the non-standard means used in collating and processing information for transmission through Internet e-mail, and in requesting that such unsecured and non-standard transmission mode be used, the Customer expressly assumes all such risks. Information can be altered or changed during the process of transmission by Internet e-mail, and, use of Internet e-mail for transmission of financial information is not a standard means offered or recommended by the Bank. The Bank shall have no responsibility or liability whatsoever for any alterations or changes to, or any errors in, information transmitted by Internet e-mail. The Customer represents that it has made its own independent assessment of the use of the Internet for such purpose, and is satisfied with its suitability, adequacy and security.

Trong trường hợp Khách hàng chỉ định một địa chỉ thư điện tử Internet để Ngân hàng gửi và xác nhận thông tin liên quan đến một khoản thanh toán theo dịch vụ, Khách hàng xác nhận rằng Khách hàng biết Ngân hàng có chính sách không sử dụng thư điện tử Internet để chuyển thông tin mật/tài chính hoặc các chỉ thị có giá trị. Khách hàng cũng xác nhận rằng khi sử dụng thư điện tử Internet cho mục đích chuyển thông tin như vậy có: (i) một số rủi ro về bảo mật, sai lệch, sai sót chuyển giao, chậm trễ và khả năng truy cập gắn liền với tính chất không bảo mật của Internet; và (ii) có rủi ro thông tin có thể bị ảnh hưởng bởi các sai sót do phương thức không theo tiêu chuẩn được sử dụng khi đối chiếu và xử lý thông tin chuyển giao thông qua thư điện tử Internet, và khi yêu cầu sử dụng phương thức chuyển giao không bảo mật và không theo tiêu chuẩn đó, Khách hàng đồng ý rõ ràng sẽ chịu tất cả các rủi ro đó. Thông tin có thể bị điều chỉnh hoặc thay đổi trong quá trình chuyển giao bằng thư điện tử Internet, và, việc sử dụng thư điện tử Internet để chuyển giao thông tin tài chính không phải là phương thức tiêu chuẩn được Ngân hàng đề nghị hoặc khuyến nghị. Ngân hàng sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về bất kỳ điều chỉnh hoặc thay đổi nào đối với, hoặc bất kỳ sai sót nào trong, thông tin được chuyển giao bằng thư điện tử Internet. Khách hàng cam đoan rằng Khách hàng đã tự tiến hành đánh giá độc lập về việc sử dụng Internet cho mục đích đó, và được đáp ứng yêu cầu về tính phù hợp, đầy đủ và bảo mật của Internet.

- b) Without prejudice to the Access Service Terms applicable to the use of J.P. Morgan Access[®], the Security Administrator as defined under the Access Service Terms shall have the responsibilities to select the service options and to designate individuals to receive notifications, and to review and approve the payments in relation to the Government Related/Statutory Electronic Payment Service. The Bank is authorized to rely on the selection and designation by the Security Administrator.

Không ảnh hưởng đến các Điều khoản về Dịch vụ Truy cập áp dụng cho việc sử dụng J.P. Morgan Access[®], Quản trị viên An ninh Mạng như được định nghĩa theo các Điều khoản về Dịch vụ Truy cập sẽ có trách nhiệm chọn các tùy chọn dịch vụ và chỉ định các cá nhân nhận thông báo, và xem xét và phê duyệt các khoản thanh toán liên quan đến Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật. Ngân hàng được phép dựa vào sự lựa chọn và chỉ định của Quản trị viên An ninh Mạng.

- c) With respect to electronic withholding tax ("e-WHT") capability provided by the Bank as part of its Government Related/Statutory Electronic Payment Service the following provisions shall be applicable. For the avoidance of doubt, unless specified otherwise below, the below mentioned sections are in addition to section 2.5 of this Service Terms.

Đối với tính năng thuế khấu trừ tại nguồn điện tử ("TKTTN điện tử") do Ngân hàng cung cấp như là một phần của Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật, các quy định sau sẽ được áp dụng. Để tránh hiểu nhầm, trừ khi được quy định cụ thể khác dưới đây, các phần được đề cập dưới đây bổ sung cho phần 2.5 của các Điều khoản về Dịch vụ này.

- (i) The Customer acknowledge and accept the following with respect to e-WHT payments: (a) it shall be solely responsible for the provision of all information necessary for completing the e-WHT payments and filings, including the required amount of e-WHT payments and the Bank is entitled to rely on the said information without further verification while performing the e-WHT payments and filings; and (b) the Bank shall not be responsible or liable in any manner with respect to any claims, penalties or fines imposed by the relevant Government Related Authority on the Customer due to incorrect or deficient e-WHT filings or payments.

Khách hàng xác nhận và chấp nhận các nội dung sau đối với các khoản nộp TKTTN điện tử: (a) Khách hàng sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc cung cấp mọi thông tin cần thiết để hoàn thành việc nộp hồ sơ và các khoản nộp TKTTN điện tử, kể cả số tiền nộp TKTTN điện tử được yêu cầu và Ngân hàng có quyền căn cứ vào thông tin đã nêu mà không cần xác minh thêm trong quá trình thực hiện nộp TKTTN điện tử và nộp hồ sơ; và (b) Ngân hàng sẽ không có trách nhiệm hoặc nghĩa vụ theo bất kỳ cách thức nào đối với các khiếu nại, hình phạt hoặc tiền phạt mà Cơ quan Chính phủ liên quan áp cho Khách hàng do nộp không đúng hoặc thiếu hồ sơ hay các khoản tiền TKTTN điện tử.

- (ii) Section 2.5.2(a) of the Service Terms shall stand amended as follows:

Phần 2.5.2(a) của các Điều khoản về Dịch vụ sẽ được sửa đổi như sau:

"The scope of Bank's service is limited to (i) processing e-WHT payments from the Customer Accounts to the Revenue Department accounts in accordance with the Account Terms and these Service Terms; (ii) completing the e-WHT filings with the Revenue Department relying on

the information received from the Customer; and (iii) initiating notification of e-WHT filing to the e-mail addresses of the Customer vendors or other counterparties ("**Beneficiary Notification**"), as received from the Customer."

"Phạm vi dịch vụ của Ngân hàng được giới hạn ở việc (i) xử lý các khoản nộp TKTTN điện tử từ các Tài khoản của Khách hàng vào các tài khoản Phòng Doanh thu theo các Điều khoản về Tài khoản và các Điều khoản về Dịch vụ này; (ii) hoàn thành việc nộp hồ sơ TKTTN điện tử cho Phòng Doanh thu căn cứ vào thông tin nhận được từ Khách hàng; và (iii) gửi thông báo về việc nộp hồ sơ TKTTN điện tử đến các địa chỉ thư điện tử của các bên bán của Khách hàng hoặc các đối tác khác ("**Thông báo cho Bên thụ hưởng**") khi nhận được từ Khách hàng."

(iii) The Customer further agree to the following:

Khách hàng cũng đồng ý với những nội dung sau:

- i. Issuance/transmission of the payment file by the Customer with the e-WHT information required to process the e-WHT payments, complete the e-WHT filings and initiate the Beneficiary Notification will be construed as an "Instruction" of the Customer as defined under the Account Terms;

Việc Khách hàng gửi/chuyển hồ sơ thanh toán có thông tin TKTTN điện tử được yêu cầu để xử lý các khoản nộp TKTTN điện tử, hoàn thành việc nộp hồ sơ TKTTN điện tử và đưa ra Thông báo cho Bên thụ hưởng sẽ được hiểu là "Chỉ thị" của Khách hàng như được định nghĩa theo các Điều khoản về Tài khoản;

- ii. requests for modifications to e-WHT filings, refunds with respect to completed e-WHT payments and any other matters not specified under section 2.5.2 (a) are outside the scope of e-WHT capability offered by the Bank and all such requests and matters shall be handled by the Customer directly with the Government Related Authority or its representatives without involving the Bank.

các yêu cầu sửa đổi hồ sơ TKTTN điện tử, khoản hoàn lại đối với các khoản nộp TKTTN điện tử đã hoàn thành và bất kỳ vấn đề nào khác không được quy định cụ thể theo phần 2.5.2 (a) đều nằm ngoài phạm vi tính năng TKTTN điện tử mà Ngân hàng cung cấp và tất cả các yêu cầu và vấn đề đó sẽ được Khách hàng xử lý trực tiếp với Cơ quan Chính phủ hoặc người đại diện của Cơ quan Chính phủ mà không cần Ngân hàng tham gia.

2. Check Collection and reconciliation Arrangements/ Thỏa thuận Thu hộ Séc và đối chiếu

- a) The provisions under Section 3.2 (Wholesale Physical Lockbox Service) and Section 4 (Ancillary Services) of this Service Terms shall apply to the collection and reconciliation services to the extent they do not conflict with the provisions under this Section 2 of the Addendum.

Các quy định theo Phần 3.2 (Dịch vụ Kết sắt dành cho Giao dịch Thanh toán giữa các Doanh nghiệp) và Phần 4 (các Dịch vụ Phụ trợ) của các Điều khoản về Dịch vụ này sẽ áp dụng cho các dịch vụ thu hộ và đối chiếu trong phạm vi các quy định này không mâu thuẫn với các quy định theo Phần 2 này của Phụ lục.

- b) The Bank may at the request of the Customer support Check collection services through a Physical Lockbox opened with Thailand Post and/or through a vendor or service provider ("Collection Services"). The Bank will through the vendor or service provider prepare a report capturing details of the Checks and related documents and information ("Collection Report") which will be shared with the Customer through such channels as the Bank considers appropriate from time to time. The Checks will be deposited with Bank's partner bank/s in Thailand for clearing.

Theo yêu cầu của Khách hàng, Ngân hàng có thể hỗ trợ dịch vụ thu hộ Séc thông qua một Kết sắt được mở tại Bưu điện Thái Lan và/hoặc thông qua một bên bán hoặc bên cung cấp dịch vụ ("Dịch vụ Thu hộ"). Ngân hàng sẽ thông qua bên bán hoặc bên cung cấp dịch vụ lập báo cáo phản ánh các thông tin chi tiết của Séc và các tài liệu và thông tin liên quan ("Báo cáo Thu hộ") và báo cáo này sẽ được chia sẻ với Khách hàng thông qua các kênh mà Ngân hàng cho là phù hợp vào từng thời điểm. Séc sẽ được ký gửi tại (các) ngân hàng đối tác của Ngân hàng tại Thái Lan để thanh toán bù trừ.

- c) Upon receipt of the funds from the clearing and the corresponding clearing report from the partner bank ("Clearing Report"), a report will be system-generated based on check information in Collection Report and Clearing Report ("Reconciliation Report") which will be shared by the Bank with the Customer in such form and manner as it may determine.

Khi nhận được tiền từ việc thanh toán bù trừ và báo cáo thanh toán bù trừ tương ứng từ ngân hàng đối tác ("Báo cáo Thanh toán Bù trừ"), một báo cáo sẽ được hệ thống tạo ra dựa trên thông tin séc trong Báo cáo Thu hộ và Báo cáo Thanh toán Bù trừ ("Báo cáo Đối chiếu") và báo cáo này sẽ được Ngân hàng chia sẻ với Khách hàng theo hình thức và phương thức mà Ngân hàng có thể quyết định.

- d) The Customer agrees that the Collection Report and Reconciliation Reports are provided by the Bank to assist the Customer with their reconciliation activity and is not intended to replace the due diligence the Customer is expected to undertake with respect to its account receivables.

Khách hàng đồng ý rằng Báo cáo Thu hộ và các Báo cáo Đối chiếu được Ngân hàng cung cấp để hỗ trợ Khách hàng trong hoạt động đối chiếu của Khách hàng và không nhằm để thay thế việc rà soát tổng thể mà Khách hàng được kỳ vọng thực hiện đối với các khoản phải thu của Khách hàng.

Vietnam
Việt Nam

1. Government Related/Statutory Electronic Payment Service.
Dịch vụ Thanh toán Điện tử Liên quan đến Chính phủ/theo Quy định Pháp luật.

1. Section 2.5.1 (b) of the Service Terms stands replaced as follows:

Phần 2.5.1 (b) của các Điều Khoản về Dịch vụ được thay thế như sau:

"(b) without prejudice to section 1.5 above, the Customer shall review and confirm the accuracy of the information made available by the Bank in relation to the payments to be made to Government Related Authorities prior to initiating the Instructions for the payments. The Customer shall promptly inform the Bank of any mistake or irregularity in the information provided;"

"(b) không ảnh hưởng đến phần 1.5 ở trên, Khách hàng sẽ rà soát và xác nhận tính chính xác của các thông tin do Ngân hàng cung cấp liên quan đến các khoản thanh toán được thực hiện cho các Cơ quan Chính phủ trước khi bắt đầu thực hiện chỉ dẫn thanh toán. Khách hàng phải nhanh chóng thông báo cho Ngân hàng bất kỳ sai sót hoặc bất thường trong thông tin được cung cấp;"

2. Section 2.5.2 (a) of the Service Terms stands replaced as follows:

Phần 2.5.2 (a) của các Điều Khoản về Dịch vụ được thay thế như sau:

"a) the Bank's obligations under the Government Related/Statutory Electronic Payment Service are limited to processing the payments from the Customer's Account to the relevant Government Related Authority in accordance with the Account Terms and these Service Terms and issuing payment confirmation in the form as prescribed by the Government Related Authority;"

"a) Những nghĩa vụ của ngân hàng theo Dịch vụ Thanh toán điện tử Liên quan đến Chính phủ / theo Quy định của Pháp luật bị giới hạn trong việc xử lý các khoản thanh toán từ Tài khoản của Khách hàng cho các Cơ quan Chính phủ phù hợp với các Điều Khoản về Tài khoản và Dịch Vụ này và phát hành xác nhận thanh toán theo hình thức được quy định của Cơ quan Chính phủ;"

1. Electronic Customs Declarations
Tờ khai Hải quan Điện tử

In relation to the provision of transaction information and supporting documents by the Customer to the Bank for the purpose of processing Instructions, the Bank may offer the Customer the option to submit via the Bank's electronic platforms or channels, or at the Bank's sole discretion through email, customs declaration numbers ("CDNs") which will be used by the Bank to retrieve corresponding electronic customs declarations ("ECDs") from the customs portal for processing an Instruction without further supporting documents. Without prejudice to the Account Documentation and these Service Terms, in consideration of the Bank agreeing to process Instructions as above, the Customer represents, warrants and undertakes the following:

Về việc Khách hàng cung cấp thông tin giao dịch và tài liệu hỗ trợ cho Ngân hàng nhằm mục đích xử lý các Chỉ thị, Ngân hàng có thể đưa ra cho Khách hàng quyền chọn gửi các mã số kê khai hải quan ("các MSKKHQ") thông qua các nền tảng hoặc kênh điện tử của Ngân hàng, hoặc theo toàn quyền quyết định của Ngân hàng thông qua thư điện tử, và các MSKKHQ này sẽ được Ngân hàng sử dụng để truy xuất các tờ khai hải quan điện tử tương ứng ("các TKHQĐT") từ cổng thông tin hải quan để xử lý Chỉ thị mà không cần các tài liệu hỗ trợ khác. Không ảnh hưởng đến Tài liệu Tài khoản và các Điều khoản về Dịch vụ này, đổi lại việc Ngân hàng đồng ý xử lý Chỉ thị như trên, Khách hàng cam đoan, bảo đảm và cam kết như sau:

- a) the Customer shall submit the CDNs in the format as prescribed by the Bank and be solely responsible for the accuracy and completeness of the CDNs furnished to the Bank. The Bank shall not be liable or responsible for its inability to process Instructions on account of incorrect or incomplete CDNs submitted by the Customer;

Khách hàng sẽ gửi MSKKHQ dưới định dạng do Ngân hàng quy định và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của MSKKHQ cung cấp cho Ngân hàng. Ngân hàng sẽ không có nghĩa vụ hoặc trách nhiệm đối với việc Ngân hàng không thể xử lý Chỉ thị do Khách hàng gửi MSKKHQ không chính xác hoặc không đầy đủ;

- b) Instructions shall be issued by the Customer in accordance with the Account Documentation and these Service Terms. The Customer shall remain responsible and liable for each Instruction. The underlying transaction relating to an Instruction shall be compliant with applicable laws and regulations (including, without limitation, regulations and/or requirements issued by the State Bank of Vietnam);

Khách hàng sẽ phát hành các Chỉ thị theo Tài liệu Tài khoản và các Điều khoản về Dịch vụ này. Khách hàng sẽ vẫn có trách nhiệm và nghĩa vụ đối với mỗi Chỉ thị. Giao dịch cơ sở liên quan đến Chỉ thị sẽ tuân thủ luật và quy định áp dụng (bao gồm không giới hạn, các quy định và/hoặc yêu cầu do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành);

- c) in relation to submission of CDNs and/or supporting documents via email if permitted by the Bank at its sole discretion, the Customer understands and acknowledges that: (i) email whether or not encrypted is an unsecure medium for transmission of information or instructions; (ii) email is susceptible to the risk of fraud by the Customer's personnel, spoofing or imitation by or interception and alteration of its contents by interlopers, and the presence of viruses, Trojan horses, malware or other malicious content; and (iii) receipt of email may be systemically rejected for various reasons or there may be mis-delivery or delay in delivery. The Bank shall be entitled to rely conclusively on and deem CDNs or supporting documents submitted via email purportedly on behalf of the Customer to be duly given and shall not be liable for any actions taken pursuant to such reliance or for any delay, failure or incorrect delivery of CDNs or supporting documents through emails or refusal by the Bank to act on emails that do not comply with the Bank's security procedures;

liên quan đến việc gửi MSKKHQ và/hoặc tài liệu hỗ trợ thông qua thư điện tử nếu Ngân hàng cho phép với toàn quyền quyết định của Ngân hàng, Khách hàng hiểu và xác nhận rằng: (i) thư điện tử dù có được mã hóa hay không đều là một phương tiện không an toàn để truyền tải thông tin hoặc chỉ thị; (ii) thư điện tử dễ có nguy cơ xảy ra hành vi gian lận của nhân sự Khách hàng, hành vi giả mạo hay mô phỏng hoặc ngăn chặn và sửa đổi nội dung thư điện tử của những người xâm nhập, và xuất hiện vi-rút, Trojan horse, mã độc hay nội dung độc hại khác; và (iii) việc nhận thư điện tử có thể bị hệ thống từ chối do nhiều nguyên nhân hoặc có thể gửi nhầm hoặc chậm gửi. Ngân hàng có quyền căn cứ chắc chắn vào và coi MSKKHQ hoặc tài liệu hỗ trợ được gửi qua thư điện tử được cho là thay mặt Khách hàng được gửi hợp thức và sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ hành động nào được thực hiện theo căn cứ đó hoặc về việc chậm trễ, không gửi hoặc gửi không chính xác MSKKHQ hoặc tài liệu hỗ trợ qua thư điện tử hoặc việc Ngân hàng từ chối hành động theo các thư điện tử không tuân thủ thủ tục bảo mật của Ngân hàng;

- d) if the Bank in its sole discretion determines that the information in the ECDs is not sufficient to process an Instruction, or if the Bank is required pursuant to a regulatory inspection or internal or external audit to obtain further information, the Bank may require the Customer to provide other supporting documents. The Customer shall promptly upon such request from the Bank submit all supporting documents required in the form and manner prescribed by the Bank; and

nếu Ngân hàng với toàn quyền quyết định của mình xác định rằng thông tin trong TKHQĐT không đủ để xử lý Chỉ thị, hoặc nếu Ngân hàng được yêu cầu phải có thêm thông tin theo cuộc kiểm tra của cơ quan quản lý hoặc cuộc kiểm toán nội bộ hay bên ngoài, Ngân hàng có thể yêu cầu Khách hàng cung cấp các tài liệu hỗ trợ khác. Theo yêu cầu đó của Ngân hàng, Khách hàng sẽ nhanh chóng gửi tất cả tài liệu hỗ trợ được yêu cầu theo hình thức và phương thức do Ngân hàng quy định; và

- e) the Bank may at any time by notice to the Customer and without incurring any liability or responsibility, discontinue or suspend the aforesaid processing of Instructions based on ECDs.

vào bất kỳ lúc nào, Ngân hàng có thể ngừng hoặc đình chỉ việc xử lý Chỉ thị dựa trên TKHQĐT nêu trên bằng cách gửi thông báo cho Khách hàng mà không phải chịu bất kỳ nghĩa vụ hay trách nhiệm nào.